CỔ VĂN VIỆT NAM

VÔ DANH THỊ

truyện NHỊ ĐỘ MAI

Thi-Nham ĐINH GIA THUYẾT

ĐÍNH-CHÍNH và CHÚ-THÍCH

xuân thu
PO BOX 720065 HOUSTON TX 77272
(713)-498-1474

CỔ VĂN VIỆT NAM

VÔ DANH THỊ

truyện
NHỊ ĐỘ MAI

Thi-Nham ĐINH GIA THUYẾT
ĐÍNH-CHỈNH và CHÚ-THÍCH



Xuân Thu
Cơ Sở Ấn Loát và Phát Hành Đủ Loại Sách, Tiểu Thuyết, Tự Điển Thông Dụng
Phục Vụ Cộng Đồng Người Việt Tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại Từ Năm 1976
P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 U.S.A. (713) 498-1474

CÙNG BẠN ĐỌC

Chúng tôi đính-chính, chú-thích Nhị Độ Mai, mục-đích vẫn không ngoài công-việc chúng tôi đã chủ-trương.

Bảo-tồn cổ văn Việt-nam.

Giúp tài-liệu về Việt-văn cho các lớp Trung-học.

Văn-chương Nhị Độ Mai, cố-nhiên chẳng được như văn Kiều, cũng kém cả văn Phan Trần và Bích Câu. Truyện kết-cấu cũng vụng, thành ra các vai lộn-xộn rối-ren, tình-tiết nhiều chỗ trùng điệp. Nhưng trái lại, Nhị Độ Mai có cái đặc-điểm là có những câu tiểu đối về « hình-dung-từ » rất réo-rắt và khéo-léo. Đại khái như :

« Hang men-móc vượn, cây xào-xạc chim (câu thứ 216) ;

« Mặt ngăn-ngắt tím, mắt xòng-xọc trông (câu thứ 388) ;

« Cất quang-quảng bệnh, nhẹ thênh-thểnh người (câu 1888) ;

« Áo tươm-tướp rách, mặt bì-bì sưng (câu 2190) ;

« Ngoài thơn-thớt miệng, trong tâm-ngẫm lòng (câu 2338).

Những câu như thế, ai nghe cũng có thể định nghĩa được. Như nghe câu 216, thì biết ngay là nơi hiểm-trở quạnh-hiu ; nghe câu 388, thì biết ngay là người tức-tối giận dữ ; câu 1888, rõ ra một bệnh-nhân mới tỉnh ; câu 2190, rõ ra một thân-hình bị đánh-xé, và câu 2338 thì y như về truyền-thần con người nham-hiểm sâu-sắc nước đời !

Cũng vì Nhị Độ Mai có cái lối văn bình-dị phổ-thông, lại là truyện trung, hiếu, tiết, nghĩa, có tính-cách luân-thường, nên rất được phổ-biến trong dân-chúng. Lại cũng vì thế mà chúng tôi đã được nhẹ công về phần đính-chính đôi chút. Còn về phần chú-thích, chúng tôi vẫn xin theo đuổi nguyên-tắc : « Biết đến đâu tâu đến đấy ». Mặc dù có ít nhiều câu hơi hối nghĩa, cũng không dám thiện-tiện thay đổi, e đắc tội với cổ-nhân, chỉ xin trân-trọng hạ dấu hỏi để kính chất cùng độc-giả chư tôn.

Nhị Độ Mai còn có những bài thơ, theo các bản thì các bài dịch âm phần nhiều không được sát, lại cũng có bài khác hẳn, đây chúng tôi để vào phần phụ-chú và dịch thêm nghĩa đen theo nguyên-văn chữ Hán, gọi là tồn cổ, xin độc-giả nhận biết cho.

Hà-nội 15 - 7 - 52

Thi Nham

TOÁT-YẾU

Truyện này do một tác-giả vô danh Việt-nam dựa theo cốt truyện « Trung-hiếu-tiết-nghĩa Nhị Độ Mai », một cuốn luân-lý tiểu-thuyết của người Tàu, diễn theo thể văn lục-bát của ta, cũng lấy nhan là « Nhị Độ Mai 二度梅 »; vì trong truyện có đoạn hoa mai nở hai lần, được truyền làm giai-thoại.

Truyện gồm có 2816 câu — không kể thơ — có thể tóm-tắt chia ra làm 7 hồi :

Hồi thứ nhất

MAI-CÔNG THĂNG QUAN

Đời Đường Đức Tông (780-805) có Mai Bá Cao, tri-huyện Lịch-thành, vốn người thanh-liêm trung-trực. Bấy giờ trong triều có hai gian-thần là Lư Kỷ, Hoàng Tung, ông vốn căm-ghét, chỉ mong có dịp sẽ ra tay trừ-khử. Thì bỗng có chiếu-chỉ được thăng chức Lại-khoa cấp-sự, ông bèn nhất định cùng bọn Lư, Hoàng một còn một mất ; cho vợ con về quê quán, chỉ đem một gia-đinh là Mai Bạch đi theo. Khi sắp lai kinh, ông dặn-dò phu-nhân, công-tử, các nha-lại và yên-ủi dân hạt Lịch-thành rất là cảm-động.

Hồi thứ hai

MAI-CÔNG NGỘ HẠI

Về đến Kinh, sau khi bệ kiến, ông qua Tướng-phủ định vào chào, nhưng quan hầu đòi lễ trình, ông giận mắng, trở về, không vào nữa. Cách mấy bữa, Lư Kỷ mở tiệc thọ sáu mươi, bất-đắc-dĩ ông phải đến mừng, nhưng lễ mừng chỉ có vài cân miến, mấy cây sáp ; lúc tiếp chuyện, ông có ý chỉ-trích mạt-sát, Lư Kỷ căm-tức, lập tâm hãm-hại. Nhân có giặc Thát phạm cõi, Lư Kỷ mật tâu vu cho Mai-công giao-thông với giặc. Vua Đường truyền đem chém, Lư Kỷ xin đợi cho rõ tang-chứng. Rồi một buổi triều, Lư tâu xin cử Phùng Lạc Thiên và Trần Đông Sơ là hai bạn của Mai-công đi đánh giặc Thát. Ông khải tâu hai văn-thần không quen việc binh, vả giặc Thát không cần phải đánh, chỉ đem thóc kho phát cho dân đói và chém đầu hai gã Lư, Hoàng, để trừ kẻ gian-thần làm lầm việc nước, khắc là giặc Thát qui-hàng. Vì đã tin lời Lư Kỷ tâu lót trước, vua Đường nổi giận, cho là Mai-công vì giặc hoãn binh, bèn truyền đem hành hình và cách chức họ Trần, họ Phùng ; lại ra mật lệnh truy-nã cả nhà họ Mai, đều là do thủ-đoạn thâm độc của Lư Kỷ.

Hồi thứ ba

MAI PHU-NHÂN CÙNG CÔNG-TỬ LÁNH NẠN

Sau khi Mai-công đã bị hành hình, gia-đinh Mai Bạch trốn về báo tin, chẳng may giữa đường mắc bệnh chết. Nhờ có Đồ Thân phi báo, Mai phu-nhân cùng công-tử trốn thoát. Phu-nhân có em ruột làm quan ở Sơn-đông, liền đến nương-náu. Còn công-tử Mai Lương Ngọc thì cùng đầy-tớ là Vương Hỉ Đồng định đến lánh nạn ở nhà bố vợ chưa cưới là Hầu Loan, đương làm Tri-huyện Nghi-trương.

Muốn thử bụng họ Hầu, Hỉ Đồng mặc giả làm Mai-sinh, vào kể tình đầu. Hầu Loan trở mặt sai bắt, đợi giải nộp để lấy công. Đã bọc sẵn gói thuốc độc, Hỉ Đồng tự tử thay Mai-sinh ; chàng lẻn đắp mả Hỉ Đồng rồi lánh đi, vơ-vẩn đến một cảnh chùa, nghĩ thấy cực thân, liền tự-ái trên cành cây ; may có nhà sư cứu sống, nuôi cho ở chùa, giúp việc trồng cảnh vun hoa.

Hồi thứ tư

HOA MAI NỞ HAI LẦN

Trong khi ở chùa Mai-sinh nhận tên là Hỉ Đồng. Một hôm Trần Đông Sơ — chính là em nhà sư — sang chơi chùa, thấy vườn cảnh của nhà chùa tươi đẹp, bèn xin nhà sư đem Mai-sinh về làm vườn. Hôm giỗ đầu Mai-công, Trần-công nhớ thương bạn cũ, sửa lễ cúng ở ngoài vườn, khấn thầm : Nếu họ Mai có còn dòng-dõi nên người thì hoa mai nở bội thường. Không ngờ đêm ấy mưa to gió lớn, hoa mai rụng hết. Trần-công chán-nản cuộc đời, định theo anh xuất gia đầu phật. Con gái là Hạnh Nguyên can không được, nàng xin cầu-khấn cho hoa mai nở hai lần. Ba hôm sau, hoa mai lại nở, so với lần trước có phần mỹ-mãn hơn. Trần-công mừng, truyền làm tiệc thưởng mai vịnh thơ. Bỗng thấy trên vách hoa-đình đã có thơ đề, hỏi ra thì là của Hỉ Đồng, mọi người bèn cứ theo đó họa vần ; từ đấy Hỉ Đồng được biệt đãi. Sau vì có sự tò-mò của một đứa ở gái, mới rõ Hỉ Đồng chính là Mai công-tử. Ông bà Trần Đông Sơ bàn nhau gả Hạnh Nguyên cho Mai Lương Ngọc, nhưng còn giữ kín, « bảng vàng rõ mặt, đuốc hoa định ngày ».

Hồi thứ năm

NHÀ HỌ TRẦN TAN-NÁT

Trần-công tuy đã bị cách quan. Lư Kỷ vẫn còn căm-ghét, vì là phe trung-trực. Bấy giờ có nước

Sa-đà động binh, Lư tâu bắt con gái Trần-công là Hạnh Nguyên đi cống. Đi đến Lạc-nhạn-đài, Hạnh Nguyên gieo mình tự tận, trôi giạt vào nhà Châu Bá Phù, được nhận làm con gái nuôi, cùng ở với Châu tiểu-thư là Vân Anh. Về phần Trần-công, sau khi Hạnh Nguyên đi cống-hồ, thì ông bị bắt giam, lại bị truy-nã cả gia-quyến. Mai-sinh cùng Xuân-sinh, con trai Trần-công, đi tiễn Hạnh Nguyên, được tin chạy trốn, giữa đường gặp cướp, hai người lạc nhau.

Hồi thứ sáu

CUỘC GẶP-GỠ CỦA MAI-SINH, XUÂN-SINH

Mai-sinh bị cướp bóc-lột, ngồi ở bờ sông, bỗng có quan thuyền trẩy qua, bị bắt xuống xét hỏi. Thì ra là Phùng Lạc Thiên về kinh phục chức. Mai-sinh không dám nói thực, liền khai tên là Mục Vinh. Sau được Phùng-công đề cử theo giúp việc quan Tuần-án Hà-nam là Châu Bá Phù. Châu thấy Mục Vinh có tài văn-chương, mới cho chàng về quê học-tập để đi thi, viết thư kín cho phu-nhân, định sẽ gả Vân Anh cho chàng. Nhân thế Mai-sinh được gặp Hạnh Nguyên ở nhà họ Châu, mới xảy ra những chuyện mất thoa và ốm tương-tư rắc-rối buồn cười. Còn Xuân-sinh, sau khi bị cướp, lạc bạn lẻ-loi, đã liều đâm đầu xuống sông tự tận. Nhờ được Ngư-bà cứu đem về nuôi và hứa gả con gái nuôi là Ngọc Thư. Sau bỗng vì sự kiện-cáo, tình-cờ gặp Khâu Đề-đốc — mới mạo tên là Khâu Khôi — lại đính-hôn với Khâu tiểu-thư Vân Tiên.

Hồi thứ bảy

LƯ, HOÀNG PHẢI TỘI, MAI, TRẦN HIỂN-VINH.

Hai người đi thi, Mục Vinh tức Mai-sinh đỗ Trạng-nguyên, Khâu Khôi tức Xuân-sinh đỗ Bảng-

nhãn. Lư Kỷ ép gả con gái cho Khâu Khôi, chàng từ chối đã có vợ không chịu lấy ; Lư Kỷ giận bắt bỏ ngục, định sẽ vu tấu để bắt tội. Tin ấy làm cho các cống-sỹ khích - phẫn, họp nhau cứu Bảng-nhãn. Nhân buổi sáng sớm, Lư Kỷ, Hoàng Tung vào chầu, chúng đón ngang đường đánh xé. Khi được triệu vào đối chất, bọn cống-sỹ tàu rõ sự lộng quyền ức-hiếp của Lư, Hoàng. Vua Đường giao tòa Tam-pháp xét xử. Kết cuộc hai gian-thần bị xử chém, Trần Đông Sơ được tha ra khỏi ngục và được thăng trật. Mục Vinh, Khâu Khôi được phục họ tên và ban chức.

Mai-sinh được đi tuần thú thay vua, nhân tiện rước linh-cữu, đón mẫu-thân, viếng mả Hỉ Đồng, cất Đồ Thân lên chức Huyện-quan, trị tội Hầu Loan, cách chức Sử-công là phe đảng gian-thần. Báo ân báo oán xong, mới làm lễ thành-hôn với Hạnh Nguyên và Vân Anh. Xuân-sinh cũng làm lễ thành-hôn cùng Vân Tiên và Ngọc Thư, hai nhà sum-họp trúc mai, càng sâu nghĩa bể, càng dài tình sông !

. . .

Trong 7 hồi trên này, có thể chia tách ra làm 64 đoạn :

1.— Mở đầu,
2.— Mai Bá Cao cùng con : Lương Ngọc.
3.— Thăng quan Kinh, Mai-công dặn vợ con.
4.— Mai-công dặn nha-lại.
5.— Tình-cảnh nhà họ Mai trước khi tương-biệt.
6.— Dân Lịch-thành ái-mộ Mai-công.
7.— Kẻ ở người đi.
8.— Phong-cảnh dọc đường, từ Lịch-thành đến Kinh-sư.
9.— Quang-cảnh nơi kinh-đô.
10.— Mai-công vào chầu và qua tướng-phủ.

11.— Mai-công đến thăm Phùng Đô-sát.
12.— Mai-công đến mừng tiệc thọ Lư Kỷ.
13.— Lư Kỷ hãm-hại Mai-công.
14.— Gia-quyến nhà họ Mai tránh nạn.
15.— Nỗng-nổi Mai-sinh trong khi tránh nạn.
16.— Mai-sinh tự ải, được nhà sư cứu sống.
17.— Cuộc gặp-gỡ giữa Mai-sinh với họ Trần.
18.— Cảm-tưởng của Mai-sinh trong khi ở Trần-phủ.
19.— Mối tình của Mai-sinh, khi trông thấy Hạnh Nguyên.
20.— Thăm vườn mai, Trần-công nhớ bạn.
21.— Mai hai độ nở.
22.— Bị lộ chân-tướng, Mai-sinh thú thực.
23.— Trần-công bàn gả Hạnh Nguyên cho Mai-sinh.
24.— Trước khi đi cống Hồ, Hạnh Nguyên từ giã gia-quyến.
25.— Mai-sinh và Xuân-sinh đi tiễn Hạnh Nguyên.
26.— Hạnh Nguyên cùng Mai-sinh tự tình trên trùng-đài.
27.— Hạnh Nguyên cải trang.
28.— Lúc chia rẽ mỗi người mỗi ngả.
29.— Hạnh Nguyên yết đền Tô-Vũ.
30.— Hạnh Nguyên yết miếu Chiêu Quân.
31.— Đến Lạc-nhạn-đài, Hạnh-Nguyên gieo mình.
32.— Hạnh Nguyên được đưa về nhà Châu Bá Phù.
33.— Hạnh Nguyên trần tình với Châu phu-nhân.
34.— Cùng đi lánh nạn, Mai-sinh và Xuân-sinh lạc nhau.
35.— Mai-sinh gặp Phùng Lạc Thiên.

36.— Mang tên Mục Vinh, Mai-sinh về giúp Châu Bá Phủ.
37.— Tình-cảnh Xuân-sinh sau khi lạc bạn.
38.— Xuân-sinh gieo mình, được ngư-bà cứu sống.
39.— Ngư-bà hứa gả con gái nuôi cho Xuân-sinh.
40.— Cướp gái đẹp, Giang Khôi bị phạt.
41.— Xuân-sinh gặp-gỡ Khâu Đề-đốc.
42.— Tình-cảnh Mục Vinh khi về ở Châu-phủ.
43.— Mai-sinh tưởng nhớ Hạnh Nguyên.
44.— Hạnh Nguyên tưởng nhớ Mai-sinh.
45.— Trong khi ốm nặng, hai người cùng dặn Châu phu-nhân.
46.— Sau khi rõ tình, hai người cùng khỏi bệnh.
47.— Mai-sinh và Hạnh Nguyên nhận nhau ở Châu-phủ.
48.— Châu-công về thăm nhà, bàn gả Vân Anh cho Mai-sinh.
49.— Mai-sinh đi thi đội tên Mục Vinh.
50.— Xuân-sinh đi thi đội tên Khâu Khôi.
51.— Mục Vinh đỗ Trạng-nguyên, Khâu Khôi đỗ Bảng-nhãn.
52.— Bảng-nhãn Khâu Khôi bị Lư Kỷ ép gả con gái.
53.— Khâu Khôi từ hôn bị bắt giam.
54.— Các cống-sỹ mưu cứu Khâu Khôi.
55.— Lư Kỷ, Hoàng Tung bị đón đánh.
56.— Lư, Hoàng bị giao Tam-pháp xét.
57.— Lư, Hoàng bị chinh-pháp bêu đầu.
58.— Trần Đông Sơ được tha ra khỏi Thiên-lao
59.— Mai Trạng-nguyên được ân ban.
60.— Mai Trạng-nguyên báo ân báo oán.
61.— Sau khi đi tuần thủ, Trạng-nguyên trở về kinh.
62.— Hai đám cưới long-trọng.
63.— Hạnh-phúc gia-đình của họ Mai, họ Trần.
64.— Tổng-kết.

NHỊ ĐỘ MAI

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

MỞ ĐẦU

Hóa-nhi (1) thăm-thẳm nghìn trùng,
Nhắc cân phúc tội, rút vòng vần xây.
Ngàn xưa mấy kẻ gian-ngay,
Xem cơ báo-ứng biết tay trời già.
Tuần-hoàn (2) lẽ ấy chẳng xa,
Chớ đem nông-nỗi mà ngờ cao xanh. (3)
Trời nào phụ kẻ trung-trinh,
Dù vương nạn ấy, ắt dành phúc kia.
Danh thơm muôn kiếp còn ghi.
10.— Để gương trong sách, tạc bia dưới đời.
Gian-tà đắc chí mấy hơi,

---

(1) Hóa : tạo-hóa 造化, nhi trẻ-con. Tạo-hóa oái-oăm nên gọi 化兒 — trẻ tạo — Cúng như tạo-hóa khôn-khéo nên gọi hóa công 化工 — thợ tạo.

(2) Tuần-hoàn 循環 : Quanh-quẩn, lẽ tự-nhiên của tạo-hóa.

(3) Cao xanh : trỏ vào trời, do chữ hạo thiên 昊天 và thương thiên 蒼天.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 14/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mắt thần khôn giấu (1) lưới trời khôn dung. (2)
Uy-quyền một phút như không,
Xem bằng lửa đá ví cùng đám mây.
Thanh-nhàn khi tựa hiên tây,
Vui lòng đèn sách, nghỉ tay văn bài.

MAI BÁ CAO CÙNG
CỔN : LƯƠNG NGỌC

Truyện ngoài xem « Nhị Độ Mai »,
Nhà Đường truyền vị đến đời Đức-Tông (3).
Thường-châu (4) có kẻ thanh-trung,
Bá Cao là chữ, vốn dòng họ Mai (5).
Nền trung-trực, dạ trang-đài (?),
Trời cho văn-tử (6) đáng tài trạng-nguyên.
Đặt tên Lương Ngọc (7) dõi truyền,

(1) Mắt thần khôn giấu, cũng như nói thiên nhỡn phi giao 天眼非遙 — mắt trời chẳng xa.

(2) Lưới trời khôn dung, bởi câu : thiên võng khôi khôi sơ nhi bất lậu 天網恢恢疏而不漏. Lưới trời lồng-lộng thưa đấy nhưng chẳng để lọt.

(3) Đức Tông 德宗 vua thứ 9 đời nhà Đường, khoảng năm 780-805.

(4) Thường-châu 常州 nay là huyện Vũ-tiến 武進 thuộc tỉnh Giang-tô 江蘇 bên Tàu.

(5) Mai Bá Cao 梅伯高 : Vai chính trong truyện này.

(6) Văn-tử 文子 bởi chữ văn-tử văn-tôn, nói về con cháu vua Văn Vương, con cháu giỏi. Có bản chép « văn-tướng ».

(7) Lương Ngọc 良玉 : tên tự của Mai Bích 梅璧, con-trai Mai Bá Cao. Trong khi lánh nạn, khi đội tên Vương Hi Đồng, khi mạo tên Mục Vinh 穆榮. Trong truyện chỗ chép Mai công-tử, chỗ chép Mai-sinh, đều là Mai Lương Ngọc.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 15/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thông-minh rất mực, phượng tiên (?) trong đời.
Nhân-duyên vốn sẵn tự trời,
Hôn-nhân đã định vào nơi họ Hầu (1).
Chỉ vì ngoại-lý (2) bấy lâu,
Chưa trao lễ nhạn (3) mới đầu thiếp canh (4).
Mai-công tri-huyện Lịch-thành (5),
30.— Gương trung sáng vặc, túi thanh nhẹ bồng.
Cầm-đường (6) ngày tháng thung-dung,
Tên ngay là tiết, nước trong ấy lòng.
Bấy lâu Lư Kỷ tướng-công,
Tuy quyền-tước lớn, mà phong-độ hèn.
Túi tham của đút chật lèn,
Dung bên gian-đảng, ghét bên hiền-tài.
Mai-công mấy độ quan ngoài,
Bạn-bè nhờ có mấy người đồng niên (7)
Trong triều hết sức giữ-gìn,

(1) Họ Hầu 候氏 : Một họ ở bên Tàu, xem xuống dưới sẽ rõ.

(2) Ngoại lý 外莊 : Làm quan ở ngoài,

(3) Lễ nhạn : do chữ nhạn tệ 雁幣 lễ cưới (sính lễ).

(4) Thiếp canh : do chữ canh thiếp 庚帖 cái thiếp biên tuổi người con-gái, của nhà gái trao cho nhà trai để đính hôn.

(5) Lịch-thành 歷城 : một huyện thuộc phủ Tế-nam 濟南 tỉnh Sơn-đông 山東 bên Tàu.

(6) Cầm-đường 琴堂 : Nhà gẩy đàn. Bật Tử Tiện 宓子賤 làm quan Huyện-lệnh huyện Đan-phủ 單父, chỉ ngồi gẩy đàn mà công việc vẫn đâu ra đấy, nhân thế người ta gọi dinh quan Huyện là Cầm-đường — tiếng lịch-sự văn-chương.

(7) Đồng niên 同年 : Bạn cùng đỗ một khoa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 16/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kẻ ngồi Thiêm-sự, người quyền Thượng-thư (1).
Kìa Đảng Tiến, nọ Đông Sơ (2),
Kẻ tòa Đô-sát, người tòa Hàn-làm (3).
Chu-toàn đã ngoại mười năm,
Bè trung chống vững, lòng căm chớ hòng.
Một ngày huyện vụ (4) vừa xong,
Vào trong ông mới ngỏ cùng phu-nhân.
Rằng : « ta vốn kẻ trung-thần,
« Trên vì nước, dưới vì dân mới là !
« Ví dù theo thói người ta,
« Uốn lưng co gối cũng nhơ một đời.
« Lọ là cầu-cạnh chi ai,
« Chẳng trong lang-miếu, cũng ngoài điền-viên (5).
« Con ta trạc tuổi thanh-niên (6),
« Có gương khoa-giáp, có nền đỉnh-chung (7).

(1) Thiêm-sự 僉事, Thượng-thư 尚書 đều là chức quan văn.

(2) Đảng Tiến 黨進 và Trần Đông Sơ 陳東初 hai bạn của Mai-công.

(3) Đô-sát 都察 coi việc xét xử ngục tụng. Hàn-lâm 翰林 coi việc văn từ.

(4) Huyện vụ 縣務 công việc quan trong huyện.

(5) Lang-miếu 廊廟 : nơi triều-đình, trỏ lúc làm quan tại triều. Điền-viên 田園 : nơi ruộng vườn, trỏ lúc lui về thôn quê.

(6) Thanh-niên 青年 : Tuổi xanh lúc trai trẻ.

(7) Khoa : Khoa mục 科目, giáp : giáp đệ 甲第 trỏ về sự thi đỗ. Đỉnh 鼎 : cái vạc ; chung 鐘 : cái chuông, nấu ăn bằng vạc và gọi kẻ hầu tiệc bằng chuông, trỏ về nhà quan quí, do câu : chung minh đỉnh thực chi gia 鐘鳴鼎食之家.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 17/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Sao cho giữ được chữ trung,
« Mới là hiếu-tử nối dòng thư-hương (1).

THĂNG QUAN KINH
MAI-CÔNG DẶN VỢ CON

Những là vui chuyện nội đường (2),
Sảnh ngoài bỗng có hai chàng báo tin :
Mai-công phụng chỉ thăng thuyên (3),
Chiếu trời mây vỗ, ân trên mưa nhuần.
Triều ban (4) dự bậc quan thân,
Lại-khoa cấp-sự giữ phần gián-quan (5).
Tin đâu khêu tấm trung-can (6),
Một hai quyết phải trừ gian phen này.
Truyền làm tiệc rượu vui-vầy,
Dặn-dò gia sự (7) định ngày khởi thân (8).
Tàng tàng chén cúc vài tuần,
Đòi công-tử với phu-nhân dạy lời :
Rằng « bấy lâu những ở ngoài,
« Dạ này tấm-tức với người quyền gian.

(1) Thư-hương 書香 : mùi thơm của sách-vở, trỏ về con nhà nho.

(2) Nội đường 內堂 : Nhà trong, tư thất.

(3) Phụng chỉ thăng thuyên 奉旨陞銓 : Vâng chiếu-chỉ cho thăng chức và chuyển bổ đi nơi khác.

(4) Triều ban 朝班 : Hàng bậc trong triều.

(5) Lại-khoa cấp-sự 吏科給事 là một chức gián-quan 諫官, coi việc can-ngăn vua, nếu làm sự gì phông phải.

(6) Trung-can 忠肝 : gan người trung-trực.

(7) Gia sự 家事 : Việc riêng trong gia-đình.

(8) Khởi thân 起身 : Cất mình ra đi.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 18/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Rày vâng Đài-gián (1) thăng quan,
« Phen này ta quyết cả gan phen này.
« Bấy giờ một dở một hay,
« Hợp nhau nào biết có ngày nữa thôi.
« Cũng đừng bịn-rịn lôi-thôi,
« Mẹ con sớm liệu về nơi quê nhà.
« Điền-viên vui thú nông-gia,
« Tiện con đèn sách ấy là lẽ nên !
« Ví dù giải kết (2) có tin,
« Bảo nhau sớm liệu tìm miền ẩn thân.
« Chờ cho thiên-địa xoay vần,
« Sẽ toan-tính với thù-nhân (3) sau này.
« May mà vua chứng lòng ngay,
« Đàn hồ, lũ thỏ, một ngày quét thanh.
« Bấy giờ phu quí, phụ vinh,
« Đưa tin sẽ đón thăng kinh cũng vừa.»
Tân bằng (4) mừng-rỡ chật nhà,
Tiếp thủ, ông bận những là hàn-ôn (5).
Phu-nhân nửa lệ nửa buồn,
Đòi công-tử đến, mẹ con bàn-hoàn.
Rằng « nghe như bố con bàn,
« Phen này quyết với quyền gian đối đầu.

(1) Đài-gián 臺 諫 : Tức là chức gián quan.

(2) Giải kết 解 結 : Chữ nhà Phật « giải kết, giải kết, giải oan kết », ý nói oan-gia nên giải không nên kết. Chữ giải kết trong câu này ám-chỉ về sự chẳng may.

(3) Thù-nhân 讎 人 : Kẻ thù.

(4) Tân bằng 賓 朋 : Khách và bạn.

(5) Hàn-ôn 寒 溫 : Rét, ấm, nói bóng về sự chuyện-trò câu sốt câu nguội, cũng như hàn-huyên 寒 暄.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 19/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Sẻ đàn, phượng một, chắc đâu,
« Cái lo này để về sau tày trời ».
Nghe rồi, công-tử thưa lời :
« Thế rằng cái đạo làm tôi mới là.
« Nhà huyên (1) xin chớ lo xa,
« Hễ trời có mắt thì ta lệ gì ?
« Hãy cho vẹn tấm trung-nghì,
100.— « Vinh, khô, đắc, táng, sá chi cuộc đời» (2).
Ông vừa xong việc khách ngoài,
Bước vào trong, bỗng nghe lời con thưa.
Vuốt râu cười nói lui ra,
Khen rằng : « Ấy thực đại-gia con nòi !
« Trẻ thơ biết đạo làm tôi,
« Gương trung-hiếu, lấy một lời mà suy.
« Mới hay hổ phụ, lân nhi, (3)
« Khéo thay tính trẻ cũng y tính già.

MAI - CÔNG
DẶN NHA-LAI

Nói rồi truyền gọi lại-nha,
110.— Đượng đường nhủ hết nỗi xa nỗi gần :
« Làm người biết đạo tu thân,

(1) Huyên 萱 : Một thứ cỏ, tục quen dùng để ví với người mẹ, cũng như xuân hay thung 椿, một thứ cây quen dùng ví với người cha.

(2) Vinh 榮 : tươi; khô 枯 : héo ; đắc 得 : được ; táng 喪 : mất, ý nói tươi hay khô-héo, được hay là mất, chỉ là sự ngẫu nhiên, chứ không quan-hệ gì đến cuộc đời.

(3) Hổ phụ lân nhi 虎父麟兒 : Cha như con hổ, con như con lân, ý nói nòi nào giống ấy, cũng như câu tục-ngữ « cha nào con ấy ».

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 20/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Việc quan phải giữ lấy nhân làm đầu.
« Tiếng thanh-bạch (1) để về sau,
« Dẫu rằng uống nước, ăn rau (2), chớ nài.
« Việc văn-án, phải quan-hoài,
« Một câu nặng nhẹ, mấy người oan-khiên.
« Khuyên đừng đổi trắng thay đen,
« Ngược dân dưới, dối quan trên, khó lòng.
« Giữ-gìn đôi chữ hiếu trung,
120.— « Sao cho không hổ với trong cao dày (3).
« Ta đây vả tiếng quan thầy,
« Giã nhau một chút, niềm tây gọi là.
« Rồi đây một bước một xa,
« Nghe ta, hay chẳng nghe ta, mặc dầu ! »
Dạy rồi ai nấy cuối đầu,
Rằng : « Vâng khuyên-nhủ từ sau ghi lòng ».

TÌNH-CẢNH NHÀ HỌ MAI
TRƯỚC KHI TƯƠNG-BIỆT

Trù-phòng (4) dọn-dẹp vừa xong,
Một công-tử với hai ông bà ngồi.
Dặt-dìu sẽ rót chén mồi,
130.— Nghìn câu trân-trọng, trăm lời biệt-ly.
Người trẳn-trọc nỗi về quê,

(1) Thanh-bạch 清白 : trong sạch, do chữ thanh-bạch lại 清白吏 (người làm quan trong-sạch).

(2) Uống nước ăn rau do chữ : phạn sơ tự ẩm thủy 飯蔬食飲水, ăn cơm rau, uống nước lã, ý nói cam phận nghèo.

(3) Cao dày, trỏ trời đất, bởi chữ : thiên cao địa hậu 天高地厚 trời cao đất dày.

(4) Trù-phòng 廚房 : Nhà bếp.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 21/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kẻ năn-nỉ nỗi đường đi giữ-gìn.
Người khuyên cẩn-thận sớ tiên (1),
Kẻ răn nhắc-nhỏm sách-đèn sớm khuya.
Lôi thôi giở nỗi làm-kỳ (2),
Ngoài đầy vơi chén, trong mè-mẩn tình.
Phu-nhân hỏi : « Buổi đăng kinh (3),
« Phỏng cho mấy đứa tùy hành theo ông ? »
Mai-công rằng : « Lọ chi đông,
140.— « Một chàng Mai Bạch vốn trong họ nhà.
« Gọi là làm bạn đường xa,
« Gọi là ngày gió ngày mưa theo hầu ».

DÂN LỊCH - THÀNH
ÁI - MỘ MAI - CÔNG

Còn đương trò-chuyện trước sau,
Xôn-xao nghe bỗng tiếng đâu gần gần.
Gót giày ông mới động chân,
Trông ra đã chật một sân những người.
Bẩm rằng : « Dân-sự chúng tôi,
« Tấm lòng xin ngỏ, chút lời xin thưa.
« Từ ngày trọng lỵ (4) đến giờ,
150.— « Một đường sao phúc, muôn nhà phật sinh. (5)

---

(1) Sớ tiên 疏 箋 : Sớ tờ tâu vua.

(2) Lâm-kỳ 臨 岐 : Sắp đến chỗ rẽ (ngả ba đường).

(3) Đăng kinh 登 京 : Lên kinh-đô.

(4) Trọng lỵ 重 莅 : Tiếng nói tôn cũng như trọng nhậm 重 任 .

(5) Bởi chữ : nhất lộ phúc tinh 一 路 福 星 và vạn gia sinh phật 萬 家 生 佛,

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 22/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Bao nhiêu lại tệ dân tình (1),
« Đuốc soi chẳng chút đỉnh-đinh dám lòa.
« Tấc lòng xem bằng mẹ cha,
« Đọc ca mạch-tuệ (2) ngâm thơ cam-đường (3).
« Bấm tay mười mấy năm trường,
« Mưa xuân tưới khắp một phương Lịch-thành.
« Rày vâng thăng điệu lai kinh (4),
« Thỏa lòng hồ thỉ (5), phỉ tình đai cân (6).

(1) Lại tệ dân tình 吏弊民情 : Tình-tệ nha-lại và dân-chúng là những điều quan sở tại phải lưu tâm xem xét.

(2) Đời Hán, Trương Kham 張堪 làm Thái-thú quận Ngư-dương 漁陽, khuyên dân chăm-chỉ cấy lúa trồng dâu, dân được no ấm, có câu ca-tụng rằng : « Tang vô phụ chi, mạch-tuệ lưỡng kỳ 桑無附枝, 麥穗兩岐 », nghĩa là cây dâu không có cành phụ, bông lúa mạch có hai chẽ, ý nói dâu tươi lúa tốt.

(3) Đời Chu, Thiệu Bá đi tuần-thú thay vua, thường nghỉ dưới gốc cây cam-đường xử kiện, dân có thơ khen rằng : « Tế phế cam-đường, vật tiễn vật phạt, Thiệu Bá sở bạt 蔽芾甘棠, 勿剪勿伐, 召伯所茇 » nghĩa là rườm-rà cây cam-đường, (phải chăng cây bàng) chớ cắt chớ chặt, nơi Thiệu Bá nghỉ-ngơi.

(4) Lai kinh 來京 : lại kinh, cũng như đăng kinh đã nói trên.

(5) Hồ thỉ 弧矢 do chữ : tang hồ bồng thỉ 桑弧蓬矢, cung bằng gỗ dâu, tên bằng cỏ bồng ; ngày xưa nhà vua sinh con-trai thì dùng hai thứ ấy treo ra cửa cung, nhân thế người ta mượn làm biểu-hiệu phái con-trai, thủ nghĩa con-trai chí ở bốn phương, như cung tên bắn tung khắp bốn phương trời.

(6) Đai cân bởi chữ cân đới 巾帶, trỏ về phái quan chức mũ cao áo dài.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 23/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Thênh-thênh nhẹ bước thanh-vân (1),
« Cành cây dám tưởng bận chân loan-hoàng (2).
« Nghĩ cho chút phận tầm-thường,
« Đạo con-cái được tựa-nương bấy chầy.
« Chỉn e tiếp lý (3) sau này,
« Lòng thương cân được như rày mấy phân ?
« Bấy giờ lễ cách quan dân (4),
« Tưởng công-đức trước, lại năn-nỉ nhiều.

(1) Thanh-vân 青雲 : Mây xanh, bước thanh-vân nói về công-danh bay nhảy.

(2) Câu này đại ý như câu chữ nho : « Chỉ cức phi loan phượng sở thê 枳棘非鸞鳳所棲 » nghĩa làm khóm cây gai không phải chỗ đậu của loài chim loan-phụng. Nguyên Cừu Hương 仇香 đời Hán, mới bổ chức Đình-trưởng, có người đàn-bà góa đến kiện đứa con ngỗ-nghịch là Trần Nguyên 陳元. Hương khuyên-bảo trở về, rồi thân đến nhà, đem nghĩa-lý hiểu bảo, Trần Nguyên cảm-động nghe theo, trở nên người con chí hiếu. Quan Huyện-lệnh là Vương Hoán 王渙 khen ngợi, cất lên làm Chủ-bạ và hỏi :« Nhà ngươi không trị tội Trần Nguyên, lại chịu khó đến khuyên-bảo, chả cũng kém mất sự lập oai như giống chim cắt với đàn chim nhỏ hay sao ? » Hương thưa : « Giữ kỳ làm chim cắt, sao bằng làm chim loan-phụng !» Vương Hoán cười nói : « Vậy thì khóm cây gai (trỏ vào chức Chủ bạ) không phải chỗ đậu của chim loan-phụng ! » Bèn đem tiền lương thắng giúp cho Hương vào nhà Thái-học, sau trở nên bậc đại tài.

(3) Tiếp lý 接涖 : người thay chân, kế tiếp nhậm chức.

(4) Lễ cách quan dân, bởi câu tục-ngữ : quan dân lễ cách 官民禮隔 .

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 24/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Lòng thành nay quyết xin theo,
« Làm đơn ái-mộ (1) dàng liều một chương.
« Họa là vua nặng lòng thương,
170.— « Thấy tình Trường-xã, lưu chàng Khấu-quân ». (2)
Ông rằng : « Vẫn biết lòng dân,
« Lời trung-hậu ấy, tình thân-ái này.
« Ta làm Huyện-tể (3) bấy nay,
« Có chi công-đức đáng rày truy-tư ?
« Phương chi thế-sự bây giờ,
« Dễ dò bụng hiểm, khôn lừa mưu gian.
« Họ Lư cưu dạ tham tàn,
« Rình như miếng mộc, những toan hại người.
« Phỏng mà nghe được như lời,
180.— « Hẳn là mua-chuộc lòng người tại ta.
« Miệng sàm dệt gấm thêu hoa (4),
« Công nào chưa thấy tội đà đến ngay.

---

(1) Ái-mộ 愛慕 : Yêu-mến.

(2) Câu này do tích Khấu Tuân 寇恂 đời Đông Hán làm quan Thái-thú quận Dĩnh-xuyên 潁川, dựng nhà học-hiệu, đem văn-hóa dạy dân, sau Dĩnh-xuyên có giặc, Khấu Tuân đi tòng-chinh, lúc khải hoàn, trăm họ đón đường kêu xin để Khấu lưu nhậm một năm nữa. Vua Quang Vũ thấy dân tình Trường-xã, Dĩnh-xuyên, như thế cũng ưng cho Khấu ở lại.

(3) Huyện-tể 縣宰 : Chức chủ-tể trong một huyện, tức là Tri-huyện.

(4) Câu này bởi câu trong kinh Thi : Thê hề phỉ hề, thành thị bối cẩm, bỉ trăm nhân giả, diệc dĩ thái thậm 萋兮菲兮，成是貝錦，彼譖人者，亦已太甚». Nghĩa là những thứ rau cỏ tạp-nhạp có thể họp thành gấm-vóc, những kẻ hay gièm-pha cũng đã quá lắm.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 25/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Lại càng mang tiếng chẳng hay,
« Yêu đây, để xấu cho đây, ích gì ! »
Dân nghe biết ý quyết đi,
Lui ra, còn dám nằn-nì nữa đâu ?
Một đoàn kẻ trước, người sau,
Khen cho rằng khéo bảo nhau một bề.
Lễ đâu đưa đến tức thì,
190.— Vạn-dân-tản, vạn-dân-y (1) sẵn-sàng.
Thưa rằng : « Gọi chút lễ thường,
« Mà lòng tạc dạ ghi xương còn dài ». (2)
Ông xem thấy ý vật-nài,
Kíp truyền thu lễ, trao lời giã ơn.

KẺ Ở NGƯỜI ĐI

Phu-nhân công-tử xuống thoàn,
Mai-công ở lại đợi còn bàn giao.
Ngại-ngùng thay, lúc phân-bào ! (3)
Kẻ về tử-lý (4) người vào ngọc-kinh (5).

(1) Vạn-dân-tản, vạn-dân-y 萬民傘萬民衣 : Tán và áo của muôn dân — cũng như câu nói « bách gia chi sản 百家之產 ». Nghĩa là của chung mọi nhà. — Đây là một lễ chung của dân huyện Lịch-thành đem tiễn Mai-công.

(2) Tạc dạ ghi xương, bởi chữ « minh tâm khắc cốt 銘心刻骨 ».

(3) Phân-bào 分袍 : Chia vạt áo, nói về khi giã nhau mỗi người mỗi nơi.

(4) Tử 梓 : Cây tử (cây lộc vừng), lý 里 : làng. Kinh Thi có câu « duy tang giữ tử, tất cung kính chỉ 維桑與梓, 必恭敬止 » : vì cây dâu với cây tử tự cha mẹ trồng, nên phải cung kính. Người ta nhân đó mới mượn chữ tang tử để trỏ về quê-hương.

(5) Ngọc-kinh 玉京 : Kinh-đô nhà vua.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 26/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Cho hay là kẻ trung-trinh,
200.— Nặng lòng vương - sự (1), nhẹ tình gia-mang (2).
Mặc ai châu lệ hai hàng,
Gác tình nhi-nữ xem thường như không.
Vài ngày huyện-vụ giao xong,
Ra thành lên kiệu thẳng dong nhật trình.
Huyện dân chực sẵn tiễn-hành,
Hương-đăng bày án, tràng-đình (3) dọn nơi.
Đón đưa khắp mặt thiếu ai,
Mấy tòa quan tỉnh, mấy người hương thân. (4)
Người dường ra ý ân-cần,
210.— Ông thì thủng-thẳng có phần xem khinh.

PHONG-CẢNH DỌC ĐƯỜNG, TỪ LỊCH - THÀNH LÊN KINH - ĐÔ

Giã nhau mười dặm tràng-đình,
Trông theo đã khuất mây xanh mấy trùng.
Nước non đưa đón người trung,
Suối tuôn giòng chảy, núi chồng lớp cao.
Nhởn-nhơ cỏ đón hoa chào,
Hang men-móc vượn, cây xào-xạc chim.

---

(1) Vương-sự 王事 : Việc nhà vua, việc công.

(2) Gia-mang 家忙: Việc riêng bận-rộn của tư gia. Việc tư.

(3) Tràng-đình 長亭 : Mỗi cung đường có một trạm nghỉ chân gọi là đình 亭 nghĩa là dừng chân 停足. Cung ngắn (5 dặm) gọi là đoản-đình 短亭, cung dài (10 dặm) gọi là trường-đình 長亭.

(4) Hương thân 鄉紳 : Người văn-học trong làng, bậc văn-thân ở địa-phương.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 27/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tấc gang kinh-quốc (1) chờ xem,
Đường ngày giục kiệu, điếm đêm đỗ cờ.
Kìa chài sớm, nọ cày trưa,
Gió gần giọng địch (mục), mây xa tiếng tiều (2).
Quê người phong cảnh đìu-hiu,
Trăng thanh, gió mát dường chiều-chuộng ai !
Những màng dong-ruổi dặm dài,
Trông ra bỗng thấy bốn người xa xa.
Hỏi ra mới biết rằng là :
Trong kinh, Lại-bộ sai nha đón mình.
Hoàng-hôn (3) gác bóng chênh-chênh,
Truyền tìm quán khách bộ-hành nghỉ-ngơi.
Bốn người tức khắc vâng lời,
Trước đi tìm chốn thảnh-thơi đón mời.
Tuy rằng quán khách hẹp-hòi,
Chốn nằm cũng tĩnh, chốn ngồi cũng thanh.
Thung-dung hỏi chuyện trong kinh :
« Lư, Hoàng (4) lũ ấy tung-hoành ra sao ? »
Thưa rằng : « Chức trọng quyền cao,
« Triều-quan quá nửa ra vào làm tôi.
« Ai ai khóa miệng bịt hơi,

(1) Kinh-quốc 京 國 : Tức kinh-đô, kinh-sư nhà vua.

(2) Hai câu này tả đủ bốn cảnh : Ngư 漁 (chài), canh 耕 (cày), mục 牧 (giọng địch), tiều 樵 (tiếng tiều).

(3) Hoàng-hôn 黃 昏 : Hoàng là vàng, hôn là tối, lúc chiều hôm gần tối, mặt trời lặn còn sót lại ánh vàng vàng, nên gọi là hoàng-hôn.

(4) Lư, Hoàng : Tức Lư Kỷ 盧 杞 , Hoàng Tung 黃 嵩 hai tên gian-thần đối đầu với Mai-công.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 28/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Ngang vua phủ-quí, nghiêng trời uy-linh.
« Đại gia (1) rày ở quan kinh,
« Theo đòi nhiều ít, thế tình là xong ».
Mai-công nổi giận dùng dùng,
Rằng : « Phen này quyết chẳng dung loài hồ.
« Vào đây ta sẽ hay cho,
« Đừng Tung, dừng Kỷ, hết Lư, hết Hoàng !
« Mặt nào bắt-chước thế thường,
« Thiết - tha ban tối, khoe - khoang giữa ngày ». (2)
Gan càng tức, ruột càng đầy,
Truyền thôi cuộc rượu, vào ngay trong bình (3).
Sáng mai thức dậy trông quanh,
Treo trên thấy có bức tranh Di, Tề. (4)
Như khêu tấm dạ trung-nghì,

(1) Đại-gia 大爺 : Nghĩa đen là cha, tiếng gọi tôn những bậc quan-trưởng cũng như chữ Tướng-công 相公 hay đại-nhân 大人.

(2) Câu này đại-ý cũng như câu chữ nho : « Hôn dạ khất ai nhi, kiêu nhân bạch nhật 昏夜乞哀而，驕人白日 ».

(3) Trong bình, là bên bức bình phong, nơi ngăn phòng ngoài với phòng ngủ.

(4) Bá Di, Thúc Tề 伯夷叔齊 là hai nghĩa-sĩ đời nhà Thương, Chu Vũ-Vương đánh vua Trụ — vua nhà Thương — hai ông can không được, sau khi nhà Chu đã được nước, hai ông liền lên ẩn cư trên đỉnh núi Thủ-dương 首陽, hái rau vi ăn thay cơm, dù đói chết cũng không ăn thóc của nhà Chu.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 29/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Dạy đem nghiên-bút thơ đề mấy câu (1).
Than rằng : « Thanh ứng khí cầu », (2)
Người kim cổ, bụng trước sau một dường.

---

(1) Thơ đề tranh Di, Tề nguyên-văn chữ Hán : « Côn trọng đương niên ngã Thủ-dương, Chí kim lưu đắc tính danh hương, Nhược giao liệt-sĩ như kim tại, Khởi nhẫn quần gian lập miếu đường, 昆仲當年餓首陽，至今留得姓名香，若教烈士如今在，豈忍羣姦立廟堂 ». Ý nói bấy giờ hai anh em ông chết đói trên núi Thú-dương, mà vẫn còn để họ tên thơm-tho đến bây giờ. Nếu ngày nay còn có liệt-sĩ như thế, há chịu để cho lũ gian-thần đứng ở triều-đình.

Có người đã dịch :

Thuở xưa núi Thái hái rau vi,
Muôn kiếp danh thơm, miệng ấy bi,
Ví khiến đời này còn kẻ ấy,
Miếu-đường chi để lũ gian-phi.

Lại dịch :

Màng bao mấy nỗi cuộc sang-giàu,
Nghĩa cả vua tôi nặng đính dầu.
Thủng-thẳng cầm hơi rau núi Thú,
Bộn-bàng ngảnh mặt thóc nhà Châu,
Tầng cao thấp đá in còn dấu,
Bóng rạng lờ trăng tỏ với nhau.
Mặt mắt truyền-thần còn thấy đó ;
Hồn trung một tấm vẽ nên đâu ?

(2) Thanh ứng khí cầu 聲應氣求, nghĩa là cùng tiếng thì hưởng-ứng với nhau, cùng chí khí thì tìm nhau.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 30/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

QUANG-CẢNH NƠI KINH-ĐÔ

Lại truyền giục kiệu lên đường,
Trông kinh-quốc đã tấc gang đó rồi.
Một vùng riêng đặt phủ trời (1),
Hoàng-thành (2) trăm trắm, kỳ-đài (3) cao cao.
Cõi người nước nhược (4), nguồn đào (5),
Liền mây ngàn dãy, bày sao trăm tòa.
Chập-chồng vách gấm, tường hoa,
Cửa lầu ngũ-phượng (6), thềm nhà lưỡng long (7).
Bách quan đóng chặt sân phong (8),
Tiếng chen xe ngựa, vẻ lồng cân đai.

---

(1) Phủ trời, do chữ thiên-phủ 天府, ý nói vững-vàng như kho nhà trời.

(2) Hoàng-thành 皇城 : thành nhà vua.

(3) Kỳ-đài 旗臺 : Cột cờ.

(4) Nước nhược, bởi chữ nhược-thủy 弱水 (hay là 若水) nơi tiên ở.

(5) Nguồn đào, bởi chữ đào-nguyên 桃源 : Cõi tiên. Xem chú-thích truyện « Bích Câu Kỳ Ngộ » do nhà Tân Việt xuất-bản.

(6) Ngũ phượng 五鳳 : Lầu đắp năm chim phượng.

(7) Lưỡng long 兩龍 : Thềm xây hình hai con rồng.

(8) Sân phong 楓庭 : Sân nhà vua. Cung-điện đời Hán hay trồng cây phong — một thứ cây lớn lá xanh — nên người ta quen gọi sân nhà vua là phong đình.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 31/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

MAI-CÔNG VÀO CHẦU VÀ QUA TƯỚNG-PHỦ

Tìm vào Lại-bộ (1) tới nơi,
Truyền nha-môn, định ngày mai tiến chầu.
Ngắm xiêm, sửa mũ giờ lâu,
Uốn lưng năm lạy, khấu đầu ba phen.
Lạy rồi ren-rén tâu lên,
Chúc câu vạn-tuế, dâng trên cửu-trùng (2).
Tiếng trời đưa lại bệ rồng : (3)
« Đặt tòa gián-viện (4) kẻn dùng kẻ trung.
« Sao cho sắt đá một lòng,
« Miệng hùm chớ sợ, vảy rồng chớ ghê ». (5)
Tâu rằng : « Hồ phận ngu-si,

---

(1) Lại-bộ 吏部 : Bộ coi việc tuyển bổ quan-lại, một bộ đứng đầu 6 bộ trong quan-chức của một Triều-đình.

(2) Vạn tuế 萬歲 : Muôn năm, lời chúc vua. Cửu-trùng 九重 : Chín tầng, quan tước triều-đình chia làm 9 bậc (phẩm cấp), trên chín bậc tức là vua, nên quan gọi vua là cửu-trùng.

(3) Tiếng trời do chữ thiên ngữ 天語, bệ rồng do chữ long bệ 龍陛 đều là những tiếng tôn nhà vua.

(4) Gián-viện 諫院 : Dinh của ông quan coi việc can vua.

(5) Vảy rồng bởi chữ phê nghịch lân 批逆鱗, nghĩa là vuốt ngược vảy rồng. Hàn-Phi truyện : Rồng là vật có thể vuốt-ve cho quen mà cỡi được, nhưng dưới cổ họng có cái vảy ngược, nếu động-chạm phải sẽ chết với nó. Ông vua cũng có cái vảy ngược như thế, mấy người đã dám vuốt. Nên ai can vua thì gọi là vuốt ngược vảy rồng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 32/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Đem lòng khuyển mã (1) đền nghì bể
sông ». (2)
Tan triều lệnh ngự vào trong,
Bách quan lui xuống đều cùng bước ra.
Mai-công toan trở lại nhà,
Tiện gần tướng-phủ sang qua vào liền.
Nghiêm-trang cửa thế sân quyền,
Trước bia hạ mã (3) chật lèn ngựa xe.
Ông bèn giả cách vô tri,
Ngồi trăm-trẳm kiệu, vào kề nghi-môn.
Môn-quan (4) trông thấy thét dồn,
Xôn-xao bẻ-bót, ồn-ồn hỏi tra.
Ông rằng : « Đâu chẳng biết ta,
« Huyện-quan về bộ Lại-khoa ngày rày.
« Buổi chầu nhân tiện sang đây,
« Nhờ ai trong ấy bẩm thay cho tường ».
Môn-quan rằng : « Lệ phủ đường,
« Có đồ yết lễ, có vàng mấy bao.
« Có thì sẽ bẩm cho vào,
« Bằng không hãy chực ngoài rào xa xa ».

(1) Khuyển, mã 犬馬 : Chó, ngựa, hai giống vật có nghĩa, mến chủ.

(2) Bể sông do chữ hải hà : 海河. Nói bóng về sự rộng lượng.

(3) Hạ mã 下馬 : Xuống ngựa. Nơi đình-miếu hay dinh-thự nào tôn-nghiêm, thường có bia đá khắc chữ «hạ mã» dựng ở ngoài, để cho khách đi ngựa hay xe biết mà xuống, cho được tỏ lòng cung-kính.

(4) Môn-quan 門官 : quan coi cửa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 33/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ông rằng : « Lệ đặt bao giờ,
« Ấy là quốc-pháp hay là phủ-qui ? (1)
« Ta đây vốn chẳng cần chi,
« Vào thì cũng được, ra thì cũng nên ! »
Không xuống kiệu, vẫn ngồi trên,
Tay cầm thủ-bản ném bên thềm ngoài.

MAI-CÔNG ĐẾN THĂM
PHÙNG ĐÔ-SÁT

Kíp truyền quân kiệu tháo lui,
Sang tòa Đô-Sát, họp người đồng niên (2).
Phùng-công (3) ra đón rước liền,
Chủ tân (4) một hội, hàn-huyên (5) mấy lời.
Sự-tình kể-lể lôi-thôi,
Ngoài ngàn muôn dặm, trong mười mấy năm.
Xiết bao trò-chuyện tri âm,
Khói hương cao thấp, chén trầm đầy vơi.
Mai-công rằng : « Lúc mới rồi,
« Tức gan mà lại nực cười lắm sao ».

(1) Quốc-pháp 國法 : Phép của nước. Phủ-qui 府規 : lệ riêng của tướng phủ.

(2) Đô-sát 都察, đồng niên 同年 đều đã chú-thích ở trên.

(3) Phùng-công tức Phùng Lạc Thiên 馮樂天, bạn của Mai-công.

(4) Chủ tân 主賓 : Chủ với khách.

(5) Hàn 寒 : lạnh ; huyên 暄 : ấm. Xa cách nhau lâu ngày trải qua mùa lạnh sang mùa ấm, khi gặp, chuyện-trò hỏi thăm nhau, gọi là hàn-huyên.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 34/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kể từ tướng-phủ mới vào,
Thế nào khinh-dể, thế nào hỏi-han.
Miệng đường lại, mặt môn quan,
Kẻ xin đòi lễ, mình toan ném tờ.
Đinh-ninh kẽ tóc, chân tơ,
Từ đầu đến cuối kể qua một hồi.
Chư công (1) rằng : « Hãy kín hơi,
« Nghĩ cho chín, mới là người tri cơ (2).
« Rồi đây trời cũng có ta,
320.— « Làm bao giờ, biết bấy giờ, mới cao ».
Ông rằng : « Như thế thảo nào :
« Bè gian trách chẳng quyền-hào lắm ru !
« Như bây giờ việc nên lo,
« Quấy hôi đặt miệng, bày trò Trào-châu. (3)
« Tôi đà tính trước nghĩ sau,
« Muốn yên chi khỏi lấy đầu họ Lư ?
« Thôi đừng sợ oán sợ thù,
« Rày lần mai lữa, nhập-nhù khó coi.
« Việc này giao một mình tôi,
330.— « Để mà xem Kỷ với Mai (4) thế nào !

---

(1) Chư công 諸公 : Các ông, các ông bạn của Mai-công họp mặt ở nhà Phùng-công hôm ấy.

(2) Tri cơ 知幾 : Biết việc sẽ xảy ra.

(3) Trào-châu 潮州 là một địa-phương thuộc tỉnh Quảng-đông, nơi Hàn Dụ bị biếm, nhưng việc đó ở về đời Đường Hiếu Tông. Không hiểu câu này ý-nghĩa ra sao ?

(4) Kỷ là Lư Kỷ, Mai là Mai bá Cao (Mai-công) còn có nghĩa Kỷ 杞 là cây kỷ, mai là cây mai 梅 nữa. Câu này có ý đem «mai» chọi với «kỷ» cùng là hai loài cây, lối chơi chữ của tác-giả, cũng như câu «thì vin cành quít cho cam sự đời» của cụ Nguyễn Du !

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 35/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Ví bằng giải kết làm sao,
« Giữ-gìn Mai-thị trỏ vào lối sinh.
« Già này dù thác cũng vinh,
« Suối vàng khuất mặt cũng khinh-khích cười.»
Thoắt thôi từ tạ mấy người,
Tấc lòng thề chẳng đội trời với ai (1).

MAI-CÔNG ĐẾN MỪNG TIỆC THỌ LƯ KỶ

Ngày xuân thấm-thoắt đưa thoi (2),
Lư-công tuổi thọ sáu-mươi vừa tuần.
Định ngày vui mở tiệc xuân,
Vua cho lễ-vật nội-thần (3) đem ban.
Lại truyền văn võ bá quan,
Cứ ngày cùng đến tưởng-môn lễ mừng.
Phủ-đường dọn-dẹp tưng-bừng,
Rỡ-ràng kết thái trương đăng (4) trong ngoài.
Vóc đề chữ, gấm thêu bài,

(1) Thề chẳng đội trời do chữ « thệ bất cộng đới thiên 誓不共戴天».

(2) Thấm-thoắt đưa thoi do chữ « tuế nguyệt như thoa 歲月如梭».

(3) Nội thần 內臣 : Quan trong, tức Nội-giám, Hoạn-quan.

(4) Kết thái trương đăng 結綵張燈 : Kết hoa trưng đèn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 36/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Vịnh ca Thiên-bảo (1), chúc lời Nghiêu-hoa (2).
Dập-dìu chốn vũ nơi ca,
Trò bày bách hí (3), nhịp hòa bát âm (4).
Chong giá nến, quạt lò trầm,
Rót bình rượu ngọc, dâng mâm đào vàng.
Võng đầy cửa, ngựa chen đàng,
Khắp triều quan (5) đến, khắp hoàng thân (6) ra.
Bày phô chén ngọc, đũa ngà,
Gia-hào (7) mấy vị, trân-la (8) mọi mùi,

(1) Thiên-bảo 天保 : Một chương trọng kinh Thi (Nhã phong), có 9 chữ như chúc tụng nhà vua : *Như* sơn *như* phụ, *như* cương *như* lăng, *như* xuyên chi phương chí dĩ mặc bất tăng, *như* nguyệt chi hằng, *như* nhật chi thăng, *như* nam sơn chi thọ, bất khiên bất băng, *như* tùng bách chi mậu, vô bất nhĩ hoặc thừng. 如山如阜，如岡如陵，如川之方至以莫不增，如月之恆，如日之升，如南山之壽，不騫不崩，如松栢之茂，無不爾或承. Người ta gọi «Thiên bảo cửu như 天保九如» là thế.

(2) Nghiêu-Hoa 堯華 : Vua Nghiêu đi tuần thú đến đất Hoa, có Phong-nhân (người coi ấp) chúc vua giàu có, sống lâu và nhiều con trai, nên có câu : « Hoa-phong tam chúc 華封三祝 ». Nghĩa là 3 điều chúc của Phong-nhân ấp Hoa.

(3) Bách hý 百戲 : Trăm trò chơi.

(4) Bát âm 八音 : 8 thứ âm-nhạc.

(5) Triều quan 朝官 : Quan trong triều.

(6) Hoàng-thân 皇親 : Họ nhà vua.

(7) Gia-hào 嘉餚 : Đồ nhắm ngon.

(8) Trân-la 珍蘿 : Rau thơm, rau quí.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 37/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tướng-công thăm-thẳm xa ngồi,
Tiếp tân phó mặc con nuôi họ Hoàng.
Mai-công lễ-vật tầm thường,
Miến vài cân với lạp-hoàng (1) vài đôi.
Hoàng Tung trông thấy mỉm cười,
Tìm Lư-công, đến tận nơi tiến trình.
Tướng-công ngồi trước thọ bình,
Chói vàng bông mũ, ngắt xanh hoa bào.
Tư bề trướng gấm màn đào,
Mùi hương-xạ ngát, tiếng thiều-nhạc (2) rung.
Trông ra nhác thấy Hoàng Tung,
Xem đơn lễ mới thung-dung dạy lời :
« Ít nhiều có lễ thì thôi,
« Hãy thu lấy đấy, khuyên mời hẳn-hoi.
« Tay này là bậc đại tài,
« Để ta mua-chuộc làm tôi-tớ nhà ».
Cứ lời, Tung mới bước ra,
Chào rằng : « Vâng mệnh ân-gia (3) mời ngồi.
« Lễ đơn (4) đây đã thu rồi,
« Dám xin vài chén tiệc vui gọi là ! »
Mai-công rằng : « Những ở xa,
« Chẳng hay qui chức tuổi đà bao nhiêu ? »

---

(1) Lạp-hoàng 臘黃 : tức hoàng lạp, sáp vàng.

(2) Thiều-nhạc 韶樂 : Bản nhạc đời vua Thuấn bên Tàu. Đây chỉ là nói về âm-nhạc.

(3) Ân-gia 恩爺 : Nghĩa là cha nuôi, Lư Kỷ là bố nuôi của Hoàng Tung.

(4) Lễ đơn 禮單 : Tờ kê lễ-vật.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 38/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tung rằng : « Tuổi cũng chưa nhiều,
« Năm-mươi-tư tuổi gần theo cõi già ».
Ông rằng : « Thực cũng khéo là,
« Thế mà nghĩa-phụ (2). thế mà ân-nhi (3).
« Sống lâu thấy lắm chuyện kỳ,
« Sao xưa nay vẫn không nghe tiếng đồn ?
« Mới hay vượng khí tướng-môn (4),
« Năm lên sáu tuổi sinh con đầu lòng ».
Tung nghe ra giọng đàm hông,
Mặt ngăn-ngắt tím, mắt sòng-sọc trông.
Các quan biết ý Hoàng Tung,
Giả điều mời rượu Mai-công ép-nài.
Ông rằng : « Lượng rượu kém ai,
« Tiệc vui, dù chẳng đợi mời cũng say.
« Nghe hơi tử-khí đâu đây,
« Dẫu rằng nửa chén đưa cay chẳng màng.
« Đến đây vâng mệnh Thánh-hoàng,
« Sá vui kèo rót với tuồng quyền-gian ».
Hoàng Tung đỏ mặt sốt gan,
Bất thình-lình bỗng trong bàn mất vui.
Như mèo tiu-nguỷu mất tai,
Chẳng thu một lễ, chẳng mời một ai.
Vào trong tức-tốc một hơi,
Bên màn Lư Kỷ, kề ngồi nỉ-non.

(2) Nghĩa-phụ 義父 : Cha nuôi.

(3) Ân-nhi 恩兒 : Con nuôi.

(4) Vượng khí tướng môn, bởi chữ : tướng môn vượng khí 相門旺氣, khí thịnh-vượng trước cửa nhà quan Tướng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 39/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nhỏ to chua cái, chua con :
« Hôm xưa kiệu đến nghi-môn (1) còn ngồi.
« Mới rồi đưa lễ giễu chơi,
« Đã câu rủa mát, lại lời đưa chênh.
« Gần chùa gọi Bụt là anh,
« Không văn-pháp nữa, còn danh-giá gì ».
Lư rằng : « Con chớ lo chi,
« Ra tay, rồi sẽ liệu bề bẻ mai.
« Cho vào bạn đảng (2) thì thôi,
410.— « Bấy giờ dẫu nghĩ kêu trời cũng xa ! »

LƯ KỶ HÃM
HẠI MAI-CÔNG

Bè gian đương sắp mưu lừa,
Bỗng đâu nội-giám đã ra truyền dời.
Liền tay thảo sớ một bài,
Theo chân nội-giám vào nơi đền rồng.
Vua Đường rằng : « Buổi thong-dong,
« Hứng vui nên triệu tướng-công hầu cờ ».
Bàn son bày sẵn quân ngà,
Lư-công có ý chịu thua hai bàn.
Đứng tâu trước mặt long-nhan (3) :
420.— « Lòng lo việc nước, nào toan đến cờ.
« Ai hay những kẻ chẳng ngờ,
« Lời biên-quan (4) báo, thực là không sai.

(1) Nghi-môn 儀門 : Cửa chính ở các dinh-thự hay lâu-đài nào, nhà lớn.
(2) Bạn đảng 叛黨 : Đảng làm phản, bọn phản-đối.
(3) Long-nhan 龍顏 : Mặt rồng, mặt vua.
(4) Biên-quan 邊官 : Quan coi ngoài biên-giới.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 40/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Ong trong tay áo có người,
« Giao-thông giặc Thát (1) toan bài nọ kia.
« Tâu lời e những ngô-nghê... »
Một tờ đoản-biểu (2) tức thì giở ra.
Vua Đường cất lấy xem qua,
Mới hay bạn nghịch ấy là Bá Cao.
Truyền đem chính-pháp thị-tào (3).
Lư-công xin để buộc vào có tang.
Ghé tai tâu mật mọi đường :
« Xin làm như thế mới tường đầu đuôi ».
Buổi chầu vừa rạng ngày mai,
Đường hoàng (4) rằng : « mới tin ngoài lại tâu :
« Ải-quan rợ Thát khuấy rầu,
« Định ngày tiến-thảo ngõ hầu an biên.
« Cho Đông Sơ với Lạc Thiên,
« Kẻ quyền Tham - tán, người quyền Đồng-binh (5).
« Văn-thần ra sức đẵng bình,
« Giẹp yên khói giặc, quét thanh bụi Hồ ».

(1) Giặc Thát tức rợ Thát Đát 韃靼 nguyên là biệt bộ nước di địch, về hạng Hung-nô 匈奴, Đột-quyết 突厥, về sau là Mông-cổ 蒙古, một dân-tộc thượng võ đã có phen làm rung-động hoàn-cầu.

(2) Đoản-biểu 短表 : Tờ biểu ngắn.

(3) Chính-pháp 正法 : Xử theo phép chính, nghĩa là đem chém. Thị-Tào 市曹 : Nơi chém người, cũng như nói « pháp-trường 法場 ».

(4) Đường hoàng 唐皇 : Vua nhà đường.

(5) Tham-tán 參贊 Đồng-binh 董兵: hai chức coi việc hành quân đánh giặc.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 41/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Hai người nghe nói căn-do,
Trước thềm phủ phục, mướt bồ-hôi lưng.
Mai-công ra trước tâu rằng :
« Dám bày lòng kiến (1) xin dâng bệ rồng.
« Phen này động việc binh-nhung,
« Cũng vì Lư Kỷ, Hoàng Tung hai người.
« Khéo là bày việc trêu ngươi,
« Cầm cơ chẩn-mễ, cướp mồi tiểu-di (2).
« Thóc kho, của nước thiếu chi,
450.— « Xin cho chẩn-thải (3) theo y lệ thường.
« Lấy đầu hai gã Lư, Hoàng,
« Ắt là Thát trở về hàng không sai.
« Can chi gây việc cõi ngoài,
« Đem tài qua-giáp (4), ép người văn-chương (5).
Đường hoàng nổi giận vội-vàng,
Rằng : «Vì giặc Thát tìm đường hoãn binh ».(6)
Kíp truyền đao-phủ chính hình (7),
Mới hay tấm dạ kiên trinh khác thường.

---

(1) Lòng kiến do chữ nghĩ khốn 蟻悃 .

(2) Chẩn-mễ 賑米 : Gạo phát chẩn. Tiểu-di 小爾 : quân mọi-rợ nhỏ.

(3) Chẩn-thải 賑貸 : Phát chẩn và cho vay.

(4) Qua 戈 : ngọn giáo ; giáp 甲 : áo giáp che thân đạn. Qua-giáp là nói về quan võ.

(5) Văn-chương 文章 : Nói về quan văn.

(6) Hoãn binh 緩兵 : Làm chậm việc binh lại, có ý để chờ dịp gì đáng ngờ.

(7) Đao-phủ 刀斧 : Đao búa, thứ khí-giới để hành-hình kẻ bị phạm tội chết.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 42/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Hãy còn ngảnh lại triều-đường,
Miệng còn sỉ-nhục Lư, Hoàng chưa thôi.
Thương thay trung-nghĩa như ai,
Sa cơ một phút ra người cửu-nguyên (1).
Trần Đông Sơ với Lạc Thiên,
Vạ lây cũng phải cách quyền hồi dân (2).
Hai người thương kẻ trung thần,
Nghĩ tình bạn-hữu ân-cần thở-than.
Cùng Mai Bạch (3) mới lo toan,
Vào chùa Tướng-quốc (4) bàn-hoàn với sư.
Xin đem linh-cữu để nhờ,
Giục chàng Mai Bạch về nhà đưa tin.
Mới hay tục-ngữ thế truyền
Lời rằng « Họa chí vô đơn » (5) cũng thường.
Lòng chua xót, bước phong sương,
Nửa đường. Bạch cũng suối vàng chơi xa.

---

(1) Cửu nguyên 九原 : Cũng như cửu tuyền 九泉 : chín suối, đường âm.

(2) Cách quyền hồi dân 革權回民 : Bị cách chức về làm thường dân.

(3) Mai Bạch 梅白 : Người gia-đinh đi theo hầu Mai-công.

(4) Tướng-quốc 相國 : Nghĩa đen là giúp nước, cũng như hộ quốc 護國, tên một ngôi chùa ở kinh-đô bấy giờ.

(5) Họa chí vô đơn, bởi câu họa vô đơn chí 禍無單至, tai-vạ bao giờ cũng bị dồn-dập chứ không khi nào chỉ đến lẻ-loi có một việc mà thôi.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 43/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

GIA-QUYẾN NHÀ HỌ MAI TRÁNH NẠN

Lư-công mạo chỉ truyền ra,
Đến Thường-châu nã một nhà họ Mai.
Ruổi mau lệnh-tiễn hỏa-bài, (1)
Mấy ngày thoắt đã tới nơi châu Thường.
Còn đương trách-cứ phủ-đường,
Mỏng tai may có một chàng Đồ Thân.
Đêm khuya kíp vội dời chân,
Mách công-tử với phu-nhân liệu đường.
Mẹ con xiết nỗi kinh-hoàng,
Cùng xuôi nỗi thảm, vội-vàng trốn đi.
Chia đường tìm chốn trợ thì,
Đỡ khi gấp rúc, đỡ khi vận cùng.
Phu-nhân sang đất Sơn-đông,
Có em lỵ đó, cũng trong đồng-bào (2).
Đồ Thân lòng tiết-nghĩa sao,
Tưởng ân-nghĩa trước xin theo đi cùng.
Sửa-sang hành-lý vừa xong,
Một công-tử với Hỉ Đồng đi ra (3).

---

(1) Lệnh-tiễn 令箭 : Lá cờ nhỏ của các quan tướng dùng làm hiệu lệnh để ban phát. Trong lá cờ có để chữ « lệnh 令 », ngọn cờ hình nhọn như mũi tên.

Hỏa-bài 火牌 : Phiến gỗ có viết chữ, cầm làm hiệu-lệnh của các nha-môn, việc gì khẩn-cấp thì phê chữ «hỏa 火» nghĩa là nóng như lửa, hỏa tốc.

(2) Đồng-bào 同胞 cùng bọc sinh ra, anh chị em ruột, câu này nói người làm quan đó là em ruột của Mai phu-nhân.

(3) Hỉ Đồng 喜童 : Thư-đồng của Mai-sinh.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 44/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nghi-trưng huyện ấy chẳng xa (1).
Nhạc-thân (2) ly đó tên là Hầu Loan.
Ngại-ngần gặp bước gian-nan,
Người bâng-khuâng mẹ, kẻ bàn-hoàn con.
Trời đà mở lối sinh môn, (3)
Rồng về biển, cọp về non bao giờ ?
Phủ-binh (4) khen khéo hững-hờ,
Canh năm vừa kéo đến nhà họ Mai.
Trước sau nào có một ai,
Khói nhà lạnh ngắt, tiếng người vắng tanh.
Sai-nha thấy thế nghi tình,
Bảo nhau tầm-nã chung quanh trong làng.

NÔNG - NỖI MAI - SINH
TRONG KHI TRÁNH NẠN

Phu-nhân phận ấy đã cam,
Cũng may được chốn nhà em nương mình.
Thương thay công-tử tuổi xanh,
Long-đong mấy hội, gập-ghềnh mấy phen.
Từ khi thầy tớ xuống thuyền,
Thuận giòng thủy-đạo (5) tới miền Nghi-trưng.

(1) Nghi-trưng 儀徵 một huyện thuộc đạo Duy-dương 維陽 tỉnh Giang-tô 江蘇 bên Tàu đời bấy giờ.

(2) Nhạc-thân 岳親 Bố vợ Mai-sinh.

(3) Sinh môn 生門 : Cửa sống, lối sống, con đường sống.

(4) Phủ-binh 府兵 : Lính phủ, tức lính ở phủ Thường-châu, sở tại, quê Mai-công.

(5) Thủy-đạo 水道 : Đường thủy.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 45/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tới nơi lên bộ dùng-dằng,
Vao nơi phạn-điếm (1) hỏi chừng trước sau :
« Lạ-lùng xin tỏ cho nhau,
« Huyện-quan có phải họ Hầu tên Loan ?»
Nhà hàng thấy nói hỏi-han,
Trình rằng : « Thôi chớ hỏi bàn làm chi.
« Lòng người ăn xổi ở thì,
« Nặng bên danh-lợi, nhẹ bề thân-hơi.
« Cho hay giàu điếc sang đui,
520.— « Tìm vào trước đã lắm người ra không.»
Nghe thôi, công-tử ngại-ngùng,
Ngồi bên, khen gã Hỉ Đồng mỏng tai.
Đêm khuya ghé lại rỉ lời :
« Lòng người nham-hiểm, thói đời viêm-lương (2).
« Mới rồi nghe chuyện nhà hàng,
« Họ Hầu đây cũng là phường lăng-nhăng.
« Mà ta lánh nạn băng chừng,
« Chúng tôi dại dạ, nghĩ đừng vội tin.
« Chấp kinh nếu chẳng tòng quyền,
530.— « Sợ khi muôn một chu-tuyền (3) làm sao ?
« Tôi xin thay mặt trước vào,
« Nghe bình-tình ở thế nào thử xem.

(1) Phạn-điếm 飯店 : Hàng cơm.

(2) Viêm 炎 : Nóng ; lương 凉 : Mát. Thói đời viêm-lương : ý nói thói đời cứ tùy theo kẻ suy người thịnh mà coi trọng coi khinh, cũng như tiết trời lúc nóng lúc lạnh thay đổi thất thường.

(3) Chu-tuyền 周旋 : Làm cho trọn vẹn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 46/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Bằng ra lòng cá dạ chim,
« Tôi đương nạn ấy, người tìm nẻo xa ».
Túi hành-lý gửi vào nhà,
Tớ thầy đổi áo bước ra lên đường.
Lạ-lùng lẫn-lộn hèn sang,
Hỉ Đồng đi trước, để chàng theo sau.
Đồng, đà liệu trước mưu sâu,
Mua tì-sương (1) đã buộc đầu đai lưng.
Bước vào cửa huyện Nghi-trưng,
Để công-tử chực nghe chừng một nơi.
Cậy người môn-lại thưa lời (2),
Đưa tin bán-tử (3) họ Mai sang hầu.
Truyền cho vào tận trong lầu,
Hầu Loan hỏi hết gót đầu vân vân.
Hỉ Đồng thưa chuyện xa gần,
Nỗi nhà oan-khốc, nỗi thân lạc-loài.
Thoắt thôi giả cách sụt-sùi,
Nào hay Hầu-thị là người bạc đen.
Dứt lời trở mặt quở liền :
« Tội-nhân (4) ai dễ có quyền dám dong ?
« Con ta yểu-điệu khuê-phòng,
« Có Tây-tử (5) đó, thiếu đông-sàng (6) nào !

(1) Tì-sương 砒霜 : Vị thuốc độc.
(2) Môn-lại 門吏 : Người coi cửa.
(3) Bán-tử 半子 : Nửa con, tức con rể.
(4) Tội-nhân 罪人 : Người có tội.
(5) Tây-tử 西子 tức Tây Thi, gái đẹp đời Xuân-thu, Việt-Vương Câu Tiễn bị Ngô-Vương Phù Sai đánh chua, đem Tây Thi dâng cho vua Ngô để cầu hòa. Vua Ngô bị Tây Thi mê-hoặc đến nỗi lại bị Việt-Vương đánh thua, suýt phải mất nước. (Xem tiếp chú-thích 6 trang 53)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 47/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Ở đây mười mắt trông vào (1),
« Rõ-ràng án ấy, tha sao cho đành. »
Kíp truyền ngục tốt (2) giao canh :
« Rồi đây ta sẽ tiến kinh cho rồi ! »
Bấy giờ công-tử đứng ngoài,
Trông vào đã thấy tơi-bời điệu ra.
Quá thương nhường muốn hỏi qua,
Hỉ Đồng liếc mắt xa đưa ý chàng.
Trong mình sẵn khối ti-sương,
Giở ra nuốt-ực quyết đường quyên-sinh.
Nghĩ người con trẻ thương tình,
Nghĩa thầy tớ nặng, thân mình xem không.
Tưởng là Mai-thị thân vong (3),
Giả hình, ai biết Hỉ Đồng là ai.
Một đoàn ngục tốt tơi-bời,
Khiêng ra cửa bắc, táng ngoài đồng không.
Mai-sinh theo hút xa trông,
Viếng thăm, làm dấu, mới phong nên phần (4).

---

(6) Đông-sàng 東床 : Giường bên đông. Đời Tấn, Hy Giám có con-gái, cho người đến nhà Vương Đạo kén rể. Con cháu họ Vương đều hy-vọng, duy Vương Hy Chi chỉ nằm phơi bụng tại giường bên đông ăn bánh, coi như không có chuyện gì. Hy Giám bèn gả con-gái cho Hy Chi, sau quả nhiên hiển-đạt hơn cả.

---

(1) Mười mắt trông vào, bởi chữ thập mục sở thị 十目所視.

(2) Ngục tốt 獄卒: Lính canh ngục.

(3) Thân vong 身亡 : Chết.

(4) Phần 墳 : Nấm mả, phần mộ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 48/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

MAI-SINH TỰ ẢI ĐƯỢC NHÀ SƯ CỨU SỐNG

Nghĩ đi nghĩ lại tần-ngần,
Tay không đất khách, một thân quê người.
Biết cùng ai tỏ khúc nôi,
Dở-dang hai lẽ, tới lui khó lòng.
Bước lần bỗng thấy gần sông,
Xuống thuyền nhờ để tìm vùng lánh xa.
Trọn ngày đến bến, lên bờ,
580.— Trời hôm vào đấy là chùa Thọ-am.
Than rằng: « Tội báo cho cam,
« Thế này trời hãy còn làm đến đâu.
« Họ Lư tầm-nã còn lâu,
« Tấm thân đã biết về sau thế nào ? ».
Trong lưng sẵn giải lụa đào,
Cởi ra, sinh đã buộc vào cành cây.
Thương ôi ! sao khéo đang tay !
Thân này đã quyết với dây ấy rồi.
Trời còn cứu kẻ anh-tài,
590.— Trong chùa bỗng có một người bước ra.
Lòng lành thấy sự oan-gia (1),
Trở vào bạch với sư-già trước sau.
Sư ra dạy cởi xuống mau,
Khương-thang (2) kíp đổ, giờ lâu tỉnh dần.

---

(1) Oan-gia 冤家 : Nhà có oan-nghiệt, nhà gặp sự chẳng mai.

(2) Khương-thang 姜湯 : Nước gừng nóng. thang thuốc gừng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 49/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thấy người trạng-mạo văn-nhân (1),
Quá thương, sư mới hỏi gần hỏi xa.
Nỗi mình đâu dám giở ra,
Sinh bèn chống-chế, kêu-ca liệu lời :
Rằng : « Con chút phận tôi-đòi,
« Giữ đồ thầy để mất vài bốn bao.
« Trở về nghĩ chẳng tha nào,
« Cực mình nên phải quyết liều quyên-sinh (2).
Sư rằng : « Cửa bụt thênh-thênh,
« Tòng quyền hãy tạm gửi mình ở đây.
« Nhà chùa công việc cũng đầy,
« Dẫu rằng lau án, tưới cây cũng là.
« Vả trông ra dáng con nhà,
« Sẵn nghiên-bút viết một và tờ xem.
« Dẫu rằng xấu tốt chẳng hiềm »,
Sinh bèn đề chữ « Thọ-am tự-thuyền » (3).
Sư rằng : « Này bút thiên-nhiên (4),
« Lọ tìm Vũ-kiếm, lọ khen Lan-đình (5). »

---

(1) Trạng-mạo văn-nhân — bởi câu Văn-nhân trạng-mạo 文人狀貌, nghĩa là mặt ra dáng người có văn-học.

(2) Quyên sinh 捐生 : Bỏ sự sống, nghĩa là liều thân, liều chết.

(3) Thọ-am tự-thuyền 壽庵寺禪 : Chùa Thọ-am.

(4) Thiên-nhiên 天然 : Tự nhiên mà thành như trời làm sẵn.

(5) Vũ-kiếm 舞劍 : Một lối chữ nét sắc như gươm múa, nên gọi là vũ kiếm. Lan-đình 蘭亭 : Lối viết của Vương Hy Chi đời Tấn, chữ rất tươi-đẹp, người ta gọi là thiếp Lan-đình.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 50/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Phòng văn giao mặc viết kinh,
Vườn hoa lại phó một mình sửa-sang.
Sức người như giúp hơi dương,
Một vườn tươi-tốt bằng nhường thêm xuân.

CUỘC GẶP - GỠ GIỮA MAI-SINH VỚI HỌ TRẦN

Những mong bóng Phật nương thân,
Hay đâu bỗng chốc lương-nhân (1) giắt vào.
Nỗi sư nào biết đâu nào,
Chẳng là tên gọi Nhật Cao họ Trần (2).
Thám-hoa võ-cử xuất thân (3),
Ba nơi tọa-trấn (4) mấy lần đồng-binh.
Thờ-ơ áng lợi nền danh,
Vui lòng tuyền - thạch (5) gửi mình thuyền-am (6).
Trần Đông Sơ ấy là em,
Một ngày thong-thả mới tìm sang chơi.
Anh em kể-lể lôi-thôi,
Có khi nhắc chuyện họ Mai khóc thầm.
Mai-sinh riêng dạ nghĩ ngầm,
Xem trò-chuyện ấy, biết tâm-tích rồi.

---

(1) Lương-nhân 良姻 : Cũng như lương duyên 良緣 : Duyên tốt.

(2) Trần Nhật Cao 陳日高 : Anh Trần Đông Sơ.

(3) Thám-hoa võ-cử tức là đỗ Thám-hoa khoa thi võ 武舉探花. Xuất thân 出身 : Bước đầu tiên ra đời.

(4) Tọa trấn 坐鎮 : Ngồi nhậm chức.

(5) Tuyền-thạch 泉石 : Suối và đá, trỏ vào cảnh rừng núi.

(6) Thuyền-am 禪庵 : Cảnh nhà chùa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 51/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Hai ông tìm hứng, mua vui,
Giắt tay, sánh bước, chân dời vườn sau.
Xem hoa vừa ý, gật đầu,
Trình anh, mới kể mấy câu nằn-ni :
« Mười năm theo việc vương-kỳ, (1)
Sân Đào mấy lớp, đông ly bỏ rèm. (2)
« Gốc cằn, cỗi rậm, khó xem,
« Cỏ cây ví với ấm-thuyền kém xa.
« Tiều đây kể khéo có thừa,
640.— « Nhà em bên ấy tạm nhờ một tay ».
Sư rằng : « Anh cũng là may,
« Ngày xưa được chú tiểu này bỗng không.
« Họ Vương tên gọi Hỉ Đồng, (3)
« Bút-nghiên tay giỏi, nghi-dung con nhà.
« Việc quen sửa cảnh, vun hoa,
« Cho về bên ấy nương-nhờ cũng hay ! »
Mai-sinh bèn lạy tạ thầy,
Theo về Trần-phủ (4) một giây đến nhà.
Trần-công cười nói lôi-la ;
650.— Đòi công-tử với cùng là phu-nhân.

(1) Vương-kỳ 王畿 : Kinh-đô nhà vua.

(2) Sân Đào là sân nhà ông Đào Tiềm 陶潛, một hưu quan đời Tấn. Đông ly 東籬 là dậu bên đông, nơi trồng cúc và các thứ hoa.

(3) Sau khi được nhà sư cứu sống, Mai-sinh mang tên Vương Hỉ Đồng 王喜童, người đầy-tớ có nghĩa đã chết thay Mai-sinh là Nghi-trung.

(4) Trần-phủ 陳府 : Dinh Trần-công, người ta quen gọi nhà các quan là « phủ ».

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 52/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tiểu-thư cũng gọi đến gần,
Rằng : « Hôm nay buổi dời chân tham thuyền. (1)
« Xin về được gã thiếu-niên,
« Cảnh-hoa việc biết, bút-nghiên nghề nòi ».
Những xem phong-dạng con người,
Một nhà ai cũng một lời khen lao.

CẢM-TƯỞNG GỦA MAI-SINH TRONG KHI Ở TRẦN-PHỦ

Mai-sinh đành phận biết sao,
Khi ra viết thiếp, khi vào sửa hoa.
Cửa người ngày tháng lân-la,
Một mình riêng những xót-xa sự mình.
Sinh-ly (2) xa cách huyên-đình, (3)
Một cây bóng ngã mấy cành tang-du. (4)
Sơn-đông (5) non nước mịt-mù,
Niềm thương nỗi nhớ biết hồ có nguôi.

(1) Tham thuyền 參禪 : Thăm cảnh chùa.

(2) Sinh-ly 生離 : Sống mà phải lìa nhau, mỗi người mỗi ngả, không được sum-họp.

(3) Huyên-đình 萱庭 : Sân cỏ huyên, trỏ người mẹ — Xem chú-thích trên.

(4) Tang du 桑榆 : Khi mặt trời sắp lặn, bóng nắng còn sót lại trên cành dâu, cành bưởi, người ta nhân đó mới mượn chữ tang — cành dâu, du — cành bưởi — ví với cảnh già, nên có chữ tang-du mộ cảnh 桑榆暮景 : cảnh về chiều của cây dâu cây bưởi.

(5) Sơn-đông 山東 : nơi Mai phu-nhân lánh nạn, tức là chỗ em bà làm quan.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 53/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nghi-trường một nắm cát vùi, (1)
Vì ai nên nỗi thiệt-thòi đến ai.
Sau này dù nhận có người,
Nghĩa kia biết có đền-bồi được chăng ?
Thành sầu cao ngất tầng tầng, (2)
Một vườn ngày gió đêm trăng thẫn-thờ.

MỐI TINH CỦA MAI-SINH KHI TRÔNG THẤY HẠNH NGUYÊN

Hay đâu con tạo lọc-lừa,
Chen vòng hắc vận, trao tơ xích-thằng. (3)
Có phen bên gió, dưới trăng,
Buổi man-mác bóng, cơn văng-vẳng người.
Trong vườn tha-thướt dường ai,
Xem hoàn (4) đồ lá, giục đòi hái hoa.
Người đâu trong ngọc trắng ngà,
Mặt vành-vạnh nguyệt, tóc ngà-ngà mây.
Lập-lòa mớ đính mớ thay,
Sắc xiêm hoa dệt, nét giày phượng thêu.
A-hoàn một lũ nối theo,
Quạt tha-thướt phẩy, lò dìu-dặt mang.
Xa xa thoảng-thoảng mùi hương,
Mai-sinh trông kết rõ-ràng tiểu-thư.
Mối tình buộc lấy khư-khư,
Hồn bàng-khuâng quế, phách thờ-thẫn mai.

(1) Nói về mả Hi Đồng táng ở Nghi-trường.
(2) Đoạn này tả Mai-sinh nhớ mẹ và thương đầy-tớ.
(3) Hắc vận 黑運 : vận đen. Xích-thằng 赤繩 ; dây đỏ, dây xe duyên của Nguyệt-lão trong truyện Vy Cố 韋固.
(4) Hoàn tức liễu-hoàn 丫鬟 : con đòi, đầy-tớ gái.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 54/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Của đâu trêu-ghẹo chi ai,
Ấy người cung Quảng, (1) hay người đài Dương. (2)
Tấc riêng, riêng những mơ-màng,
690.— Chữ tư đề dưới chữ tương ngày ngày. (3)
Nghĩ mình lưu-lạc đã dày,
Chút niềm tâm-sự dám bày cùng ai.
Lại mang cái tiếng tôi-đòi,
Nhân-duyên trời có chiều người cho chăng. ?

THĂM VƯỜN MAI
TRẦN-CÔNG NHỚ BẠN

Thu đông trải mấy gió trăng,
Bông đào chợt đã báo chừng nửa xuân.
Một vườn cảnh-vật tiên-tân, (4)
Mõ xa cành biếc, kệ gần lưỡi oanh !
Trần-công nhân buổi dạo quanh,
700.— Đầy vườn thấy nở chật cành hoa mai.
Tính ngày mai, tối mười-hai,
Truyền làm tiệc rượu đặt nơi hoa-đình. (5)
Vào trong khi bất thình-lình,
Phu-nhân xem thấy ra tình không vui.

---

(1) Cung-Quảng tức Quảng-hàn-cung 廣寒宮, cung trăng.

(2) Đài Dương tức Dương-đài 陽臺, nơi Sở Tương-vương cùng thần-nữ hội-ngộ.

(3) Chữ tư đề dưới chữ tương tức, là tương-tư 相思.

(4) Tiên-tân 鮮新 : Tươi-tốt, mát-mẻ.

(5) Hoa-đình 花亭 : Đình-hoa, vòn cao xây ở vườn hoa, làm nơi thờ hoa-thần.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 55/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Rằng : « Vườn ta cảnh ưa người,
« Sắc ông sao bỗng kém tươi, thêm sầu ? »
Ông rằng : « Chẳng đánh mà đau,
« Ngày mai sực nhớ giỗ đầu Mai-huynh. (1)
« Nghĩa bằng-hữu, bậc trung-trinh,
710.— « Thấy hoa mai, bỗng động tình xót ai ».
Sáng ngày mượn tiếng thưởng mai, (2)
Đem lòng thành-kính, viếng người tinh-anh :
« Có thiêng chăng nhẽ, Mai-huynh !
« Chớ nề u-hiển, thấu tình anh em.
« Bây giờ kẻ khuất đã cam,
« Kẻ còn dong-ruổi cho tìm thấy tôi».
Trông hoa lại nhớ mấy lời :
« Họ Mai còn chút lạc-loài nên thương.
« Phỏng ngày sau có ra tuồng,
720.— « Thì hoa mai nở bội thường (3) hơn xưa ».
Hóa-nhi khen khéo thờ-ơ,
Bởi đâu một trận giỏ mưa đêm trường.
Sáng mai trông lọt bốn tường,
Cành hoa đưới đất, mùi hương trên trời.
Trần-công thấy chẳng nên lời,
Thương tình bạn, giận sự đời, ngổn-ngang.
Gác ngoài phú-quí một tràng,
Mũ-ni, tràng-hạt, quyết đàng xuất-gia (4).

---

(1) Mai-huynh 梅兄 : Ông anh họ Mai, lời xưng-hô của anh em bạn.

(2) Thưởng mai 賞梅 : Ngắm cảnh hoa mai.

(3) Bội thường 倍常 : Gấp đôi lúc thường, nghĩa là hơn lên.

(4) Xuất gia 出家 : Đi tu, đi ở chùa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 56/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Phu-nhân, công-tử vào thưa :
730.— «Xưa nay mưa gió rụng hoa là thường.
« Làm chi nhọc bụng lo-lường,
« Tuổi già, nhà vắng, thêm đường dở-dang.
Ông rằng : « Thôi chớ bàn ngang,
« Một lời nói, dẫu nghìn vàng đổi sao !

MAI HAI ĐỘ NỞ

Cả nhà xiết nỗi thảm-sầu,
Tiểu-thư lập chước thưa sau giãi-bày.
Rằng : « Xin đợi lại mấy ngày,
« Cầu Trời khấn Phật hoa này lại tươi ».
Ông rằng : « Thực có như lời,
740.— « Mai hai độ nở mới dời lòng ta ».
Tiểu-thư ra trước vườn hoa,
Khẩn năm bảy lượt, lạy và bốn phen.
Lòng thành thấu cửu-trùng-thiên (1)
Cành phàm đã chắp hoa tiên bao giờ. (2)
May đâu đến bữa thứ ba,
Mai-sinh thức dậy, bấy giờ còn khuya.
Hương đâu phưng-phức tư bề,
Hoa đâu san-sát đầy khê một vườn.
Tấm lòng mừng-rỡ như son,
750.— Đề thơ tứ tuyệt thất ngôn một bài. (3)

(1) Cửu-trùng-thiên 九 重 天 : Chín tầng trời.

(2) Cành phàm : Cành cây tầm thường — phàm tục. — Hoa tiên : Bông hoa tươi đẹp — thần tiên — Câu này đem chữ phàm 凡 chọi với chữ tiên 仙 cũng là lối chơi chữ.

(3) Tứ tuyệt thất ngôn 四 絕 七 言 : Lối thơ 4 câu mỗi câu 7 chữ. Thơ của Mai-sinh vịnh hoa mai hai độ nở, nguyên-

(Xem tiếp chú-thích trang kế)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 57/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Đề rồi bẻ một cành mai,
Trao con đòi, cậy đưa lời Trần-công.
Một nhà thấy sự lạ-lùng,
Trước sau một lũ đều cùng tới coi.
Trần-công rằng : « Sự tỏ mười,
« Chắc rằng Mai-thị còn người làm nên ! »
Nỗi tu gác để một bên,
Truyền đem tửu quả đặt lên hoa-đình.
Trên bày bài-vị (1) Mai-huynh,
Bấy giờ tình-cảnh Mai-sinh thực là.
Tìm nơi đình-tử (2) xa xa,
Trông ngay trước mộc-vị (3) cha, thở dài.

văn chữ Hán : « Thốc thốc mai hoa sổ trượng cao; Minh triêu vũ lộ hạ thiên tào, Tạc tiêu hoa bản thành khôi thổ, Nhị thứ mai hoa vạn cổ tao. 簇簇梅花數丈高，明朝雨露下天曹，昨宵花本成灰土，二次梅花萬古遭». Dịch nghĩa : Lớp lớp hoa mai cao mấy trượng, sớm mai mưa móc từ trên trời rủ xuống. Đêm qua đáng lẽ hoa đã thành đất bùn, hoa nở hai lần thật là dịp gặp-gỡ muôn đời mới có một.

Có người đã dịch :

Mấy dãy huỳnh-mai ngất bóng gần,
Mắc mưa một trận giục tin xuân,
Hoa đêm xưa thế, đêm này thế,
Rụng lại thêm tươi, dễ mấy lần.

(1) Bài-vị 牌位 : Cái bài gỗ viết danh-hiệu người chết dán vào để thờ.

(2) Đình-tử 亭子 : Tức là vòn xây ở vườn hoa. Mai-sinh đứng đằng xa trông dáng chỗ đặt bài-vị.

(3) Mộc-vị 木位 : Tức bài-vị gỗ nói trên.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 58/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Vô tình ai biết là ai,
Tiểu-thư liếc mắt đưa chơi biết tình.
Sinh xem biết ý chân-thành, (1)
Nỗi nghi (2) dường đã bớt canh-cánh lòng.
Nhớ tên hiệu chữ Mai-công,
Đề vào mảnh giấy dán trong nắp hòm.
Ra vào giấu-giếm, nom-dòm,
770.— Gọi là tiện chút sớm hôm phụng-thờ.
Trần-công đi lại xem hoa,
Truyền đòi công-tử tên là Xuân-sinh (3).
Rằng : « Ta xưa những ở kinh,
« Chẳng hay con đã học-hành tiến chưa.
« Rày nhân nhị độ mai hoa (4)
« Con đề tức cảnh một thơ tiến trình. »
Còn đương khuyên-bảo Xuân-sinh,
Trông lên đã thấy bên bình có thơ.
Trần-công đòi hỏi bấy giờ,
780.— Mới hay đề đó là thơ Hỉ Đồng,
Khen câu ngọc đúc vàng ung,
Vóc trong miệng, gấm trong lòng (5) vẽ nên.

---

(1) Chân-thành 真誠 : Thực-thà.

(2) Nỗi nghi 疑 : Mỗi ngờ.

(3) Xuân-sinh 春生 : Con-trai Trần-công, khi tỵ nạn mạo tên là Khâu Khôi 邱魁. Sau thi đỗ Bảng-nhãn.

(4) Nhị độ mai hoa 二度梅花 : Tức Mai hai độ nở hoa.

(5) Vóc trong miệng, gấm trong lòng, tức là tiếng dịch nghĩa của bốn chữ : tú khẩu cẩm tâm 繡口錦心.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 59/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Xuân-sinh thấy sẵn thơ trên,
Cũng theo vận ấy đề liền bốn câu. (1)
Trần-công vừa ý gật đầu,
Tiểu-thư lại thấy ở đâu đến gần.
Dạy rằng : « Nữ-tử, văn-nhân, (2)
Theo đòi con cũng họa vần thử coi.
Tiểu-thư cầm bút vâng lời,
Bên tường cũng vịnh một bài nối sau. (3)

(1) Thơ của Trần Xuân-sinh theo nguyên-văn chữ Hán : « Sở sắc mai hoa phẩm tối cao, Y y đính cáo tự nhi tào, Chỉ nhân thành kính thông thiên giới, Cố xử mai hoa phóng nhị tao. 數色梅花品最高，依依訂告似兒曹，祇因誠敬通天界，故使梅花放二遭．» Nghĩa là mấy lớp hoa mai phẩm giá rất cao, rõ-ràng như lũ trẻ, chỉ bởi lòng thành-kính cảm-động đến trời, nên khiến cho hoa mai hai lần nở.

Có người đã dịch :

Mấy sắc mai hoa bóng để gần !
Khác chi hớn-hở một nhà xuân.
Chứng cho trời khiến hoa kia nỡ,
Xưa một lần, nay lại một lần.

(2) Nữ-tử văn-nhân 女子文人 cũng như nói gái sắc trai tài.

(3) Nguyên-văn thơ chữ Hán của Hạnh Nguyên tiểu-thư : « Xuân nhật mai hoa phẩm tối cao, Hựu-nhân Thượng-đế giáng nhi tào, Hoàng-thiên bất phụ trung-lương hậu, Tái xử mai hoa phóng nhị tao. 春日梅花品最高，又因上帝降兒曹，皇天不負忠良後，再使梅花放二遭».

(Xem tiếp chú-thích trang kế)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 60/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Khen tài nhả ngọc phun châu,
Ba vần già-giặn, bốn câu thanh-kỳ.
Yên xong, ông trở gót về,
Cùng phu-nhân mới nằn-nì một hai :
« Hỉ Đồng là kẻ có tài,
« Ở đây chớ để tôi-đòi xem khinh ».
Mai-sinh thui-thủi bên đình,
Một mình tinh quẩn lo quanh việc nhà.
Xưa nay nghe tiếng đồn xa,
800.— Phồn-hoa thứ nhất ấy là châu Dương. (1)
Hôm nay nhân buổi thanh-lương, (2)
Rời chân xem thử phố-phường những sao.
Chập-trùng quán thấp lầu cao,
Tạ, Vương mấy chốn, Nguyễn, Đào mấy nơi (3).

Nghĩa là : Ngày xuân hoa mai phẩm giá rất cao quí, lại nhân dịp Thượng-đế giáng phúc cho chúng con. Lòng trời chẳng nỡ phụ dòng dõi người trung-lương, lại khiến hoa mai nở hai lần.

Có người đã dịch :

Phẩm mai quí cách bấy hoa gần,
Lũ trẻ lòng thành hóa lại xuân,
Trời chớ dứt lòng trung-nghĩa ấy,
Nên cho hoa lại nở hai lần.

---

(1) châu Dương tức Dương-châu 揚州 một châu trong 9 châu đời Hạ Vũ, về đời Tùy-Đường đặt Dương-châu tại Giang-đô thuộc tỉnh Giang-tô.

(2) Thanh-lương 清凉 : Trong-sạch, mát-mẻ.

(3) Vương, Tạ, Đào, Nguyễn 王謝陶阮 là những nhà phú-quí phong-lưu ở Giang-tả đời nhà Tấn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 61/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Xe lừa, dù cá chen vai,
Kìa người đại-cổ, nọ người phú-thương. (1)
Màn che mái, gạch ken đường,
Bầu nhà vàng nuột, rèm hàng lưu-ly.
Khắp người viễn-khách cư kỳ, (2)
Tây-dương (3) chung cảng, Cao-ly (4) riêng hàng.
Lớp ngoài một dãy trường-giang, (5)
Tàu chen mũi đỗ, thuyền giương buồm về.
Chài lan san-sát lá tre,
Chiếc đua mái đẩy, chiếc kề bến neo.

BỊ LỘ CHÂN-TƯỚNG MAI-SINH THÚ THỰC TÌNH

Những là mến cảnh nơi theo,
Khi về vừa bóng xế chiều tới nơi.
Phòng riêng đã vắng tăm-hơi,
Nắp hòm bỏ ngỏ, vị-bài thấy không.
Tìm sau tìm trước lung-tung,
Nghĩ riêng lòng những giận lòng đòi cơn.

(1) Đại-cổ 大賈 nhà buôn lớn; phú-thương 富商 nhà buôn giàu.

(2) Viễn-khách cư kỳ 遠客居奇 : khách lạ đến buôn bán. «Cư kỳ» bởi chữ «kỳ hóa khả cư» 奇貨可居, của lạ có thể buôn được. (Truyện Lã-bất-Vy 呂不韋傳).

(3) Tây-dương 西洋 : Các nước ở bên Tây Âu.

(4) Cao-ly 高麗 : Tức Triều-tiên, một nước bên nước Tàu.

(5) Trường-giang 長江 : Sông dài.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 62/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ai hay trong lúc du-quan,
Tiểu-thư cùng với thúy-hoàn (1) ra chơi.
Mở hòm nhác thấy một bài,
Ngạc-nhiên cất lấy thưa lời đến ông.
Trần-công rằng : « Sự lạ lùng,
« Hỉ Đồng này thực Mai-công-tử rồi ! »
Đòi thúy-hoàn mới dạy lời,
Dặn-dò hãy thử ướm chơi thăm tình.
Hoàn rằng : « Hời hỡi Mai-sinh,
830.— « Toan gieo cái vạ tày đình cho ai ?
« Bây giờ Lư-tướng nghe hơi,
« Sai về trách-cứ một hai lấy người.
« Kẻo còn quanh-quẩn những lời,
« Còn nay Vương-thị, còn mai Hỉ Đồng ? »
Mai-sinh nghe tỏ sự lòng,
Uốn lời thú thực phô sòng van lơn :
« Mai nay muôn đội ơn hoàn,
« Mưu gì cứu được khỏi cơn đường cùng ».
Thúy-hoàn mới ngỏ thực lòng :
840.— « Vâng lời tôi thử ướm lòng đấy thôi.
« Mới rồi nhân thấy vị-bài,
« Rõ tình ông dạy cho lời không sao ! »
Mai-sinh ren-rén bước vào,
Nửa mừng nửa sợ biết bao nhiêu tình.
Ông rằng : « Sao những giấu quanh,
« Nghĩ là ai, chẳng là mình đấy ư ?
« Thế mà bác cứ thờ-ơ,
« Thử cho lỗi ấy từ xưa đến rày ».

(1) Thúy-hoàn 翠鬟 : Cũng như Liễu-hoàn, con đòi.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 63/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Lạy rồi, sinh mới giãi-bày :
— Từ ngày về quán, từ ngày nghe oan.
Bao nhiêu tình-tự nguồn cơn,
Sơn-đông chia bước, Hầu Loan trở lòng.
Ơn Đỗ Thân, nghĩa Hỉ Đồng,
Dày oan khi cỗi, cửa không khi nhờ.
Bước đường xa, cái sống thừa,
Tấc riêng riêng những nào ngờ có nay !
Ông rằng : « Nương-náu ở đây,
« Thù kia ắt cũng có ngày trả xong.
« Niệm cùng công-tử một phòng,
— « Anh em liệu đấy dốc lòng nghiệp nho.
« Tình thế-nghị (1) nghĩa giao-du (2).
Văn-chương tri-kỷ (3), chuyện trò chiếu-tâm (4).

TRẦN-CÔNG BÀN GẢ HẠNH
NGUYÊN CHO MAI-SINH

Mặc ai gặp bạn tri-âm (5),
Ông bà luống những bàn thầm rỉ tai :
« Mai-sinh là bậc thiên-tài,
« Câu văn cẩm-tú, vẻ người y-quan (6).

(1) Thế-nghị 世誼 : Tình nghĩa bạn-bè đời này sang đời khác.

(2) Giao-du 交遊 : Giao-kết, chơi bời với nhau.

(3) Tri-kỷ 知己 : Biết mình, người thực biết được mình thì là tri-kỷ.

(4) Chiếu-tâm 照心 : Soi lòng, soi thấu tận lòng.

(5) Tri-âm 知音 : Biết tiếng, biết cái hay của nhau, cũng như biết âm-nhạc hay hay dở.

(6) Cẩm-tú 錦繡 : Gấm vóc, nói về văn-chương hay. Y-quan 衣冠 : Áo mũ, nói bóng là có vẻ quan sang.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 64/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Lòng ta muốn gả Hạnh Nguyên (1).
« Thiên-tài, quốc-sắc (2) hai bên cũng vừa.
« Chẳng lâu, thấy đó bây giờ,
870.— « Bảng vàng rõ mặt, đuốc hoa định ngày (3).
Bà rằng : « Được thế là may,
« Thế thì tuổi-tác lòng này cũng an ! »
Thà-la có một thủy-hoàn,
Ra vào nghe thấy chuyện bàn đinh-ninh.
Lòng riêng, riêng cũng thuận tình,
Khi ra đon-đả với sinh thì-thầm.
Người khuê-các (4) khách thư-cầm (5),
Ngoài đành đãi ngọc, trong đành tựa mai (6).

BỊ TRIỆU ĐI CỐNG-HỒ HẠNH
NGUYÊN TỪ-GIÃ GIA-QUYẾN

Ông tơ khen khéo cợt người,
880.— Đã xé vào, lại thử rời bắc, nam.

(1) Hạnh Nguyên 杏元 : Con gái Trần Đông Sơ, bị ép đi cống Hồ, gieo mình xuống đầm, được thần cứu sống đem về, làm con gái nuôi Châu Bí Phù, sau làm chính-thất Mai Lương Ngọc.

(2) Thiên-tài, quốc-sắc 天才國色 : Cũng như nói trai tài gái sắc.

(3) Câu này cũng như câu thơ « Kim bảng quải danh thì, động phòng hoa trúc dạ 金榜掛名時，洞房花燭夜».

(4) Khuê-các 閨閣 : Cũng như nói phòng khuê cửa các, con gái nhà tử-tế.

(5) Thư-cầm 書琴 : Sách và đàn, biểu-hiệu của văn-nhân.

(6) Đãi ngọc 待玉 : Ngọc đợi giá ; tựa mai : nương tựa vào họ Mai.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 65/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Làm cho chí tái chí tam (1),
Rồi ra đố lại vào ngàm mới thôi.
Phủ Trần chưa hết chuyện vui,
Bỗng đâu có chỉ đến nơi quan-hoài.
Đảng-công, Lư Kỷ ngồi ngoài,
Truyền rằng có chỉ dạy đòi Trần-gia.
Đọc rồi mới biết rằng là :
Biên-quan (2) có nước Sa-đà (3) động binh.
Khói lang, bụi ngựa tung-hoành,
890.— Khuấy hôi cõi Hán, chọc tanh ải Tần (4).
Lư-công dâng chước hòa thân (5),
Truyền đòi con gái họ Trần kết thân.
Ban cho áo mũ Chiêu Quân (6),
Đảng-công vâng mệnh đưa chân cõi ngoài.
Nghe ra xiết nỗi bồi-hồi,
Ấy ai mưu hiểm, giục người sinh-ly ?

(1) Chí tái chí tam 至再至三 : Đến 2 đến 3 lần.

(2) Biên-quan 邊關 : Cửa ải ngoài biên, nơi giáp giới ngoại-quốc.

(3) Sa-đà 沙陀 : Một bộ lạc thuộc biệt-bộ Tây-đột-quyết 西突厥. Trong đời nhà Đường, có tù-trưởng là Chu-gia Chấp-nghi 朱邪執宜 về hàng, được cho theo họ là Lý 李 — họ nhà Đường — sau có Lý Tồn Húc 李存勗 diệt nhà Hậu-lương lên làm vua Trung-quốc, tức là Hậu Đường. Bây giờ ở Tân-cương có nơi sa-mạc tên là Dặc-xa-địa 特沙地, tức là địa-phương Sa-đà bấy giờ.

(4) Hán 漢 : nhà Hán; Tần 秦 : nhà Tần, hai triều-đại thống-nhất Trung-quốc. Chữ Hán Tần trong câu này chỉ nói thay về Trung-hoa.

(5) Hòa thân 和親 : giảng-hòa và kết thông-gia.

(6) Chiêu Quân 昭君 : Một cung-nhân đời Hán Nguên-đế, tên là Vương Tường 王嬙 có nhan sắc, bị đem đi cống Hồ — Hung-nô — sau chết tại đất Hồ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 66/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Khởi-hành (1) đã định nhật-kỳ, (2)
Lư-công giục-giã ngận tùy (3) quân sai.
Hạnh Nguyên ra yết nhà ngoài,
900.— Ngửa gan tấm-tức mấy lời vân vân :
« Vẻ chi một chút Hồ trần, (4)
« Những tài thao-lược, kinh-luân (5) đâu nào ?
« Dẹp yên mượn sức má-đào,
« Khen ai đặt-để cái mưu cũng già !
« Kiếp này không xé được da,
« Kiếp sau quả-báo, oan-gia (6) kẻo gì.
« Gớm tuồng mộc vị, thần vì,
« Mãng thêu hoài chỉ, đai suy uổng vàng ». (7)
Lư-công nghe nói ngang-tàng, (8)
910.— Mắt sòng-sọc khóe, mặt sường-sượng gân.

(1) Khởi-hành 起行 : Đứng lên đi, bắt đầu bước ra đi.

(2) Nhật-kỳ 日期 : Ngày hẹn, hẹn ngày ra đi.

(3) Ngận tùy 跟隨 : Bước theo. Có bản dịch « căn tùy », có lẽ nhận lầm chữ ngận 跟 ra chữ căn 根 trong bản Nôm.

(4) Hồ trần 胡塵 : Bụi rợ Hồ, ý nói giặc Phiên nhỏ nhặn như mảy bụi.

(5) Thao-lược 韜畧 trỏ vào quan võ ; kinh-luận 經綸 trỏ quan văn.

(6) Quả báo oan gia 果報冤家 : Tiếng nhà Phật, ý nói những nhà oan-uổng tất có quả báo, cũng như câu tục-ngữ oan-oan tương-báo.

(7) Câu này nói mũ mãng cân-đai sang-trọng lắm cũng bằng hoài.

(8) Ngang-tàng 昂藏 : Rộng chứa. Người có tính ngang-tàng phóng-khoáng không sợ-hãi câu-nệ gì.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 67/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tiền đường (1) dọn tiệc chủ, tân,
Đảng-công cất lẻn vào dần nhà trong.
Trần-công rỉ bảo Đảng-công,
Trỏ Mai-sinh mới giãi lòng một hai.
Rằng : « Này công-tử họ Mai,
« Trong khi hoạn-nạn lạc-loài đến đây.
« Em cho nương-náu những ngày,
« Rắp đem tiểu-nữ (2) sum-vầy kết duyên.
« Mưu kia ai vẽ cho nên,
920.— « Để loan chếch bóng cho uyên chia hàng.
« Việc nhà nhờ bác sửa-sang,
« Cho cùng Trần-điệt (3) lên đường xuất quan. (4)
Thoắt thôi nghe có lệnh truyền :
Bốn-mươi thị-nữ (5) dàn-gian kèn rồi.
Trong danh-sách (6) bấy nhiêu người,
Cùng ra phiên-quốc theo đòi Hạnh Nguyên.
Lại truyền không được trì diên,
Trong hai ngày hạn xe tiên lên đường.
Áo Hồ (7) đưa lại một rương,
930.— Dạy cho nương-tử cải-trang xuất-hành. (8)

(1) Tiền đường 前堂 : Nhà trước, nhà khách.
(2) Tiểu-nữ 小女 : Gái nhỏ.
(3) Trần-điệt 陳姪 : Cháu gái họ Trần, trỏ Hạnh Nguyên.
(4) Xuất quan 出關 : Ra cửa quan-ải.
(5) Thị-nữ 侍女 : Gái hầu.
(6) Danh-sách 名冊 : Sổ kê tên.
(7) Áo Hồ : Y-phục theo lối rợ Hồ 胡.
(8) Nương-tử cải trang xuất-hành 娘子改裝出行 : Cô nàng thay áo ra đi.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 68/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nàng rằng : «Quân-mịnh (1) đã đành,
« Tủi mình khuê-khổn (2), liều mình
tinh-triên. (3)
« Bao giờ khỏi đất Trung-nguyên (4),
« Bấy giờ thay áo Hồ-phiên (5) vội gì.
« Chịu trời chăng ! một chữ thì,
« Áo này dù đổi, lòng kia khôn dời !
« Đảng-công khen đã nên lời,
« Cứng lòng, thiết-thạch (6) hổ người tu-mi. (7)
Thẹn thay cho kẻ vô-nghì.
740— Khi này dạ Sở, lúc kia bụng Tần,
Lời trung khêu ruột gian-thần,
Bưng tai giả điếc, nỗi gần bất-bình.
Ngoài thì quan-khách linh-đình,
Trong thì nàng những đau tình biệt-ly,
Lạy hai thân, kể mọi bề,
Châu-chan nét liễu, dầm-dề giọt mai.
Rằng : « Con chút phận nữ-hài, (8)
«Công cha nghĩa mẹ chốc mười mấy niên.

(1) Quân-mịnh 君命 : Mệnh nhà vua.

(2) Khuê-khổn 閨閫 : Buồng the, con-gái nhà nền-nếp, cũng như khuê-các.

(3) Tinh-triên 腥羶 : Tanh hôi, trỏ vào rợ Hồ, nòi giống khác.

(4) Trung-nguyên 中原 : Người Tàu cho đất Trung-quốc là Trung-nguyên, còn ngoài ra đều là mọi rợ.

(5) Hồ-phiên 胡番 : Tức là Hồ.

(6) Thiết-thạch 鐵石 : Sắt đá.

(7) Tu-mi 鬚眉 : Râu mày.

(8) Nữ-hài 女孩 : Con gái còn trẻ dại.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 69/169

TRUYỆN NHỊ ĐỘ MAI

« Môn-mi (1) mong những nhờ duyên,
« Ngỡ đem tấc cỏ báo-đền ba xuân (2)
« Hiềm thay chước kẻ gian-thần,
« Xui nên kẻ Tấn, người Tần (3) như không.
« Có ra chi phận má hồng,
« Khôn đem chữ hiếu, đền công chữ cù (4).
« Rồi đây muôn dặm đất Hồ,
« Biết câu thập nữ viết vô từ rày (5).
« Xin đừng nhớ đợi, sầu thay,

---

(1) Môn-mi 門楣 : Cái vông cửa. Dương Thái Chân được Đường Huyền Tông lập làm quí-phi, bấy giờ có câu phong dao rằng : « Sinh-nữ vật bi toan, sinh nam vật hỉ hoan, nam bất phong hầu nữ tác phi, quân khan nhi-nữ vi môn-mi. 生女勿悲酸，生男勿喜歡，男不封侯女作妃，君看兒女爲門楣 ». Nghĩa là sinh gái chớ vội thương xót, sinh trai chớ vội vui mừng, trai chẳng được phong hầu mà gái được làm bà phi, ngươi coi con gái là cái cửa-vông làm vẻ-vang cho nhà cửa.

(2) Câu này do câu thơ cổ : « Thùy ngôn thốn thảo tâm, báo đáp tam xuân huy 誰言寸草心，報答三春暉 » : ai bảo rằng tấm lòng của tặc cỏ mà báo đáp được ánh sáng của ba mùa xuân. Đó là lời một người con đi xa nhớ mẹ — Tấc cỏ ví như con, ba xuân ví như cha mẹ.

(3) Chữ Tấn Tần 晉秦, đây là nói về sự chia rẽ ra làm đôi ngả như Tấn với Tần.

(4) Chữ cù 劬 : Bởi câu : ai ai phụ mẫu, sinh ngã cù lao 哀哀父母生我劬勞 : thương thay cha mẹ ta, sinh ta ra khó nhọc.

(5) Thập nữ viết vô 十女曰無, mười con gái cũng là không.

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Liều bằng muôn một những ngày một hai ».
Thoắt thôi sùi-sụt ngắn dài,
960.— Gập-ghềnh mới ngụ một bài biệt thi (1).
Giờ lâu lưỡng-lự vân-vi,

(1) Biệt thi 別詩 : Thơ từ biệt, nguyên-văn chữ Hán bài thơ của Hạnh Nguyên :« Nhật nhật khuê trung tư phượng-hoàng, mộng hồn nhất đán viễn tha-hương, tư thân bất đắc qui nguyên lý, chỉ vị can qua xuất họa đường. Chỉ thuyết cao đường thường thị phụng, khởi tri kim nhật vĩnh phân mang, tòng kim nan đồ song thân diện, yên đắc tương phùng mộng lý thường. 日日閨中繡鳳凰，夢魂一旦遠他鄉，思親不得歸原里，只爲干戈出畫堂．祇說高堂常侍奉，豈知今日永分忙，從今難覩雙親面，焉得相逢夢裏常 ». Nghĩa là ngày ngày ở trong buồng, thêu chim phượng-hoàng, mộng hồn bỗng một buổi đi xa nơi đất khách, nhớ mẹ cha chẳng được về làng cũ, chỉ vì gươm giáo nổi lên ở nơi buồng thêu. Những tưởng chốn thềm cao hầu hạ cha mẹ, biết đâu ngày nay chia cách mãi. Từ đây khó lòng trông thấy mặt hai thân, mong sao được gặp nhau ở trong giấc mộng luôn luôn.

Có người đã dịch :

Hòa Phiên khen chước đã nên cao,
Đề thiệt chi cho phận má đào.
Trời thẳm luống đau tình viễn biệt.
Biển sâu khôn trả nghĩa cù-lao ;
Quạt nồng, ấp lạnh, đà bao nả,
Hỏi ngủ, hầu cơm lại lúc nào ?
Mong-mỏi lai thân dù thấy mặt,
Có chăng, phảng-phất giấc chiêm-bao.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 71/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Gọi Xuân-sinh lại nắn-nì rỉ tai :
« Nặng vì chút nghĩa họ Mai,
« Ngẫm ra âu cũng có trời ở trong,
« Lời cha mẹ, nghĩa vợ chồng,
« Nhân-duyên chưa ghép, chữ đồng đã in.
« Vả xem bậc ấy không hèn,
« Rõ gương khoa-giáp, rõ nền tướng-khanh.
« Nhờ em đãi lấy lòng thành,
970.— « Ngoài tình bậu-bạn, trong tình anh-em.
« Mọi bề trong ấm ngoài êm,
« Chị dù chín suối cũng cam tấc lòng.
« Chị nhờ em gánh hiếu trung,
« Chồi huyên gần cỗi, gốc thung gần già (1).
« Công-danh tuổi ấy đương vừa,
« Trâm-anh, chung-đỉnh (2) dấu nhà sẵn đây.
« Dù thương đến chị sau này,
« Hoặc tuần hàn-thực (3), hoặc ngày thanh-minh (4).

(1) Câu này nói cha mẹ đều đã già.

(2) 簪纓 : Trâm là cái để cài tóc, anh là giải mũ, trâm-anh là biểu hiệu hạng người có quan tước mũ áo.

Chung-đỉnh 鐘鼎 đã chú-thích ở trên.

(3) Hàn-thực 寒食 : Theo Tuế-thì-ký thì sau tiết Đông-chí 105 ngày là tiết Hàn-thực, cũng gọi là tiết « Cấm-yên 禁烟 ». Tục truyền xưa có Giới Tử Thôi đời Xuân-thu, có công giúp Tấn Trùng Nhĩ được phục-quốc nhưng không nhận thưởng, vào ẩn trong núi, Trùng Nhĩ tìm mãi không được, đốt núi để cho ra, nhưng Tử Thôi đành chết cháy; người Tàu thương xót, cứ đến ngày đó thì cấm lửa, để kỷ-niệm Tử Thôi, gọi là tiết Hàn-thực, nghĩa là ăn đồ lạnh.

(4) Thanh-minh 清明 : Sau Hàn-thực một ngày là tiết Thanh-minh, người Tàu quen dùng tiết ấy làm ngày đi tảo mộ, gọi là tiết đạp-thanh 踏青 : giẫm chân lên đám cỏ xanh.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 72/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Suối vàng rưới một giọt tình
« Nén hương, tờ giấy, chén canh cũng là ! »
Lôi-thôi xiết nỗi gần xa,
Trông Mai-công-tử nhường đưa mối sầu.
Thẹn-thùng khôn nói-năng đâu,
Sóng thu một lét (liếc), hạt châu đôi hàng.

MAI-SINH VÀ XUÂN-SINH
ĐI TIỄN HẠNH NGUYÊN

Cửa ngoài chực sẵn xe hương,
Lư-công giục-giã lên đường xuất quan.
Kiệu-phu (1) bước nhặt, bước khoan,
Đảng-công một ngựa điệu đoàn vệ-binh.
Đoản-đình thôi lại tràng-đình, (2)
Bên xe Mai Bích, (3) Xuân-sinh hai chàng.
Bắc, nam ai khéo đôi đàng,
Ải-quan (4) ai khéo chia đường biệt-ly.
Khi sao cửa các phòng khuê,
Giờ sao thui-thủi một xe đất này.
Hồn mai tỉnh tỉnh say say,
Mới trong vài bữa xem tày mấy niên.
Trông xa, khi khoác rèm lên,
Vòng thành chất-ngất, toà đền trai lơi.

(1) Kiệu-phu 轎夫 : Phu khiêng kiệu.

(2) Mỗi cung đường có một trạm nghỉ chân gọi là đình, cứ cách 5 dặm có một đoản-đình 短亭 : (Đình ngắn) và 10 dặm có một trường-đình 長亭 : (Đình dài).

(3) Mai Bích tức Mai-sinh.

(4) Ải-quan 隘關 : Cửa ải, nơi quan-yếu ngoài biên-giới, chỗ hai nước tiếp-giáp nhau.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 73/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kiệu-phu quì bẩm mấy lời :
Hàm-đan huyện ấy có nơi trùng-đài (1).

HẠNH NGUYÊN TỰ
TÌNH VỚI MAI-SINH
TRÊN TRÙNG - ĐÀI

Nàng truyền đóng lại nghỉ-ngơi,
Lên đền dạo cảnh, xem chơi gọi là.
Huyện-thành (2) sắm sửa gần xa,
Đài vừa dọn sạch, nàng vừa xuống xe.
Hương-đăng (3) vừa đủ lễ nghi,
Tiện, nàng lên đấy lạy về gia-hương (4).
Quan quân đóng chật huyện-đường,
Một nàng Hạnh với hai chường cùng lên.
Từng từng đợt dưới, đợt trên,
Ngẫm xem phong-cảnh bốn bên chập-trùng.
Cao cao thôi lại từng từng,
Trời như khổ thấp, đất bằng dường xa.
Bảo nhau rồi mới nhận ra,
Đông-nam phương ấy, ấy là cố-hương (5).
Xuân-sinh đón biết ý nường,
Muốn điều từ-biệt với chường Mai-sinh.
Một mình bước xuống làm thinh,
Mặc ai trên ấy tự tình với ai.

(1) Hàm-đan 邯鄲 : Một huyện thuộc đạo Đại-danh 大名道 tỉnh Trực-lệ 直隸省 bên Tàu.
(2) Huyện-thành 縣城 : Tức huyện sở tại.
(3) Hương-đăng 香燈 : Hương đèn.
(4) Gia-hương 家鄉 : Quê nhà.
(5) Cố-hương 故鄉 : Làng cũ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 74/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Trông chàng, nàng mới rỉ tai :
« Trăm năm ghi tạc một lời từ đây.
« Bao nhiêu tình-tự xưa nay,
« Tóc tơ giãi một chốn này là thôi ! »
Mai-sinh nhân lúc vắng người,
Gạt ngang nước mắt, bày lời trước sau :
« Nói càng như gợi cơn sầu,
« Trách vì phúc bạc, xứng đâu má đào.
« Tấc lòng thề với trời cao,
« Quản chi trắng tóc, nỡ nào nối dây. (1)
« Phiên-bang đến đấy phen này,
« Sẵn ngôi phi-hậu (2) dành ngày vinh-hoa.
« Riêng ai trách lẫn trời già,
« Xe tơ sao khéo hững-hờ cợt ai ».
Nàng rằng : « Lời dạy dường sai,
« Tấm thân đã phó cửa Mai những ngày.
« Sông dù cạn, núi dù lay,
« Đã liền xương trắng dám thay lòng vàng.
« Đem thân đối với cương-thường (3),
« Tạ lòng người cũ treo gương dưới đời.
« Mình nào sánh với tanh-hôi ?
« Mặt nào còn đứng cõi đời được ru !
« Khuyên chàng ghi nghĩa xuân-thu, (4)
« Mối tình hãy gác, nỗi thù chớ quên.

(1) Trắng tóc do chữ bạch phát 白髮, nối dây do chữ tục huyền 續絃, ý nói dù ở góa đến già cũng không lấy vợ kế.

(2) Phi-hậu 妃后 : Danh-từ gọi vợ vua.

(3) Cương-thường 綱常 : Tức tam cương ngũ thường, đạo làm người phải có.

(4) Nghĩa xuân-thu, do câu Xuân-thu nghĩa tại phục-thù 春秋義在復讎 : Nghĩa Xuân-thu cốt ở phục-thù.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 75/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Cùng em cho tiện sách đèn,
« Công-danh gặp hội thanh-niên (1) đương vừa,
« Một mai lộc nước phấn vua,
« Danh mình cũng rạng, thù nhà cũng xong.
« Thân ai đành trọn chữ tòng (2),
« Suối vàng tươi mát, má hồng lây thơm.
« Rồi đây kẻ bắc, người nam,
1050.— « Cành thoa xin tặng để làm của tin.
« Vật thường gọi chút làm duyên !»
Luật Đường mới ngụ một thiên giãi-bày (3).
Trùng-đài còn nhớ là đây,
Giã nhau gọi nhớ đến ngày biệt-ly.
Mai-sinh đôi giọt dầm-dề,

(1) Thanh-niên 青年 : Tuổi xanh.

(2) Tòng 從 : Theo, do chữ xuất-giá tòng phu 出嫁從夫, lấy chồng theo chồng và phụ-nhân tòng nhất nhi chung, 婦人從一而終. Đàn-bà chỉ theo có một chồng là hết.

(3) Nguyên văn chữ Hán của thơ Hạnh Nguyên : Phu-thê nam bắc cách thiên giao, Nguyện nhỉ thiềm cung chước cẩm-điêu. Trở cách nhân-duyên Hoa-hạ giới, Song song hà nhật độ Lam-Kiều. 夫妻南北隔天遙，願爾蟾宮著錦貂，阻隔姻緣華夏界，雙雙何日渡藍橋. Nghĩa là vợ chồng nam bắc cách nhau xa, xin tới cung trăng mặt áo bông gấm, cách trở nhân-duyên trong cõi Hoa-hạ, ngày nào song song sang qua cầu Lam.

Có người đã dịch :

Thêu-dệt ra chi một chữ tình,
Để người kim-cổ buộc vào mình ?
Ngang mày Mạnh-thị chưa nâng án,

(Xem tiếp chú-thích số 3 trang 82)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 76/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thoa thì chịu lấy, thơ thì họa theo (1)

HẠNH NGUYÊN

CẢI-TRANG

Bàng-khuâng lời ít tình nhiều.
Thị-tì đâu đã dập-dìu kéo lên.
Cùng nhau lạy trước đài tiền,
1060.— Lần thang bước xuống, giục liền giỏng xe.

Thấp mặt Chiêu Quân đã mắt tranh.
Ly-biệt nỡ nào rời nửa bước ?
Đoàn-viên chắc hẳn đợi ba-sinh.
Trời già khen cũng chua-cay lắm,
Thêu-dệt ra chi một chữ tình ?

---

(1) Thơ họa lại của Mai-sinh : Mã thượng đà yên đồ lộ giao, Vĩnh từ trung thổ phục Hồ-điêu, Giới hà cách trở tình non tự, Sạ đắc song song độ thước kiều. 馬上拖鞍途路遙，永辭中土服胡貂，界河隔阻情難叙，乍得雙雙渡鵲橋. Nghĩa là : Trên ngựa tựa yên ruổi đường xa, vĩnh viễn từ-giã nơi trung-thổ mặc áo rợ Hồ, Cách trở con sông tình khôn giãi, sao được cùng nhau sang qua cầu ô.

Có người đã dịch :

Não người chi bấy, hỡi chung tình !
Nông-nỗi nào ai tỏ với mình ?
Dễ vạch tơ sầu, tìm lấy mối !
Khôn đem nét thảm vẽ nên tranh.
Gieo lầu dám ép tình Trương Phụ ?
Ôm cợt thêm buồn phận Vĩ Sinh ;
Rắp những vạch trời kêu một tiếng,
Não người chi bấy, hỡi chung tình !

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 77/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Gia-hương tình nặng bề-bề,
Ải-quan đâu đã gần kề tới nơi.
Tổng-binh sửa chốn nghỉ-ngơi,
Đảng-công đã dạy cho mời cải-trang (1).
Ngắm mình ra vẻ Man-phương (2).
Xiêm tơi-tả bức, ao lang-lổ mùi.
Lông cài trên mũ một đôi,
Đổi hình khuê-nữ (3) ra người Yên-chi (4).
Ngựa đâu kéo đến tức thì,
1070.— Mai-sinh gần đấy phù-trì (5) lên yên.
Hình-dung ai vẽ cho nên,
Hương xa (6) đã đổi mã yên (7) bao giờ.
Hai chàng cảm nỗi gần xa,
Đều cùng đọc một câu thơ tiễn-hành (8).

---

(1) Cải-trang 改 裝 : Thay đổ quần áo mặc.

(2) Man-phương 蠻 方 : Phương Mường-mán.

(3) Khuê-nữ 閨 女 : Con gái trong phòng khuê, gái nhà nền-nếp.

(4) Yên-chi 閼 氏 : Danh-hiệu vợ vua các nước di-địch, cũng như hậu-phi hay hoàng-hậu 后 妃 , 皇 后 .

(5) Phù-trì 扶 持 : Nâng-đỡ.

(6) Hương xa 香 車 : Xe thơm, xe phụ-nữ.

(7) Mã yên 馬 鞍 : Yên ngựa.

(8) Thơ của Xuân-sinh : Khả hận Đường vương tác sự sa, an bang hà dụng nữ kiều nha. 可 恨 唐 王 作 事 猜 , 安 邦 何 用 女 嬌 呀 ? Nghĩa là : Khá giận vua Đường làm việc bậy, yên nước sao phải dùng đến con gái !

Có người đã dịch :

Thảm nỗi vua Đường khéo khéo là !
Hòa Phiên há phải việc đàn-bà ?

(Xem tiếp chú-thích số 8 trang 84)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 78/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

LÚC CHIA-RẼ MỖI
NGƯỜI MỖI NGẢ

Lên yên nàng cũng gửi tình, (1)
Đọc rồi mới giục hai sinh trở về.
Ngại-ngùng thay, lúc phân kỳ,
Người về cố-quốc, (2) kẻ đi sa-trường. (3)
Người đồng-thất (4) kẻ tha-phương,
Hàng châu sùi-sụt, bước đường chia đôi.
Nàng còn dặn với mấy lời :
1080.— « Thù kia chớ để đội trời ở chung.
« Sao cho tâm-lực hiệp đồng, (5)

Thơ của Mai-sinh nối theo : Phù thượng mã yên sầu bất ổn, xử nhân tâm tự loạn như ma. 扶上馬鞍愁不穩，使人心緒亂如麻. Nghĩa là : Nàng lên yên ngựa buồn rằng chẳng yên ổn, khiến mối lòng bối-rối như sợi gai tơ.

Có người đã dịch :

Người lên cật ngựa ngồi không vững,
Chi để lòng ai rối mối tơ !

---

(1) Thơ của Hạnh Nguyên nối theo : Kiêm nhật xuân quan phân biệt hậu, lệ ngân trích thấu mã đề xa. 今日出關分別後，淚痕滴透馬蹄賒. Nghĩa là ngày nay ra ải-quan sau khi chia rẽ, ngấn nước mắt nhỏ thấu đến chân ngựa.

Có người đã dịch :

Nam bắc từ nay chia một bước,
Dầm-dề vó ngựa giọt đường sa.

(2) Cố-quốc 故國 : Nước cũ.

(3) Sa-trường 沙場 : Bãi cát.

(4) Đồng-thất 同室 : Cùng nhà.

(5) Tâm lực hiệp đồng 心力協同 : Lòng và sức hợp cùng với nhau.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 79/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Mồ gan nghịch-tặc, (1) thỏa lòng nữ-nhi ».
Xót người tú các hương khuê,
Mối tình ly-biệt, đường đi phong-trần. (2)
Lạ tai mấy tiếng man-nhân, (3)
Giọng xa riu-rít, giọng gần ét-eo.
Bên trời phong-cảnh đìu-hiu,
Sương soi cỏ áy, gió reo cây già.
Sắc quân hiệu-lệnh càng gia,
Tiếng còi lư-diệp, lá cờ ngô-công. (4)
Bước đường ngày một lạ-lùng,
Tiểu-thư ngày một đau lòng biệt-ly.
Quen tài tức cảnh vịnh đề,
Trên yên mới vịnh cổ thi một bài. (5)

(1) Nghịch-tặc 逆賊 : Kẻ làm trái loạn, quân giặc phản bội.

(2) Phong-trần 風塵 : Gió bụi, ví cơn loạn ly, hay bước gian-nan lưu-lạc của con người ta.

(3) Man-nhân 蠻人 Người Mán. Đây trỏ vào dân bản xứ ở bên nước Sa-đà.

(4) Lư diệp 蘆葉 : Lá lau, có lẽ là cuộn lá cây lau lại làm còi ? Ngô công 蜈蚣 : Con rết, cờ quăn-queo như hình con rết.

(5) Thơ của Hạnh Nguyên theo nguyên văn chữ Hán : Tây phong lịch lịch bích ngô thu, thao thiết thanh trung xứ xứ sầu. mạc đạo ngô tâm đa thảm thiết, chinh phu bách vạn diệc đê đầu. 西風歷歷碧梧秋, 饕餮聲中處處愁, 莫道吾心多慘切, 征夫百萬亦低頭. Nghĩa là : Gió tây thổi rụng lá ngô-đồng báo tin mùa Thu, tiếng gió xào

(Xem tiếp chú-thích số 5 trang 86)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 80/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

HẠNH NGUYÊN
YẾT ĐỀN TÔ VŨ

Ngựa dong mấy lớp dặm khơi,
Núi cao đã thấy gần nơi điện-tiền.
Thổ-binh (1) quì trước thưa lên :
Núi Hà-lan ấy có đền Tô-quân. (2)
Bước vào xem tượng truyền-thần,
Mặt tròn khuôn nguyệt, môi nhuần vẻ đan. (3)
Tấc lòng kính kẻ trung-can,

---

xạc nơi nào cũng nghe buồn. Đừng bảo chỉ riêng một mình ta thảm thiết, ngay trăm vạn quân-lính cũng cúi đầu ngẫm-nghĩ.

Có người đã dịch :

Thổi lá ngô-đồng trận gió thu,
Nhàm tai tiếng lạ khiến người sầu ;
Chớ rằng : riêng một lòng ta thảm ;
Trăm vạn người theo cũng cúi đầu.

---

(1) Thổ-binh 土兵 : Lính thổ, quân lính người thổ-trước, tức là quân của nước Sa-đà đi theo hầu đón rước Hạnh Nguyên lúc bấy giờ.

(2) Tô Quân 蘇君 tức Tô Vũ 蘇武. Sứ-thần đời Hán-vũ-đế đi sứ rợ Hung-nô, bị Hung-nô giữ lại bắt đi chăn dê 19 năm mới được tha về. Thổ-dân kính phục là người kiên trung, lập đền thờ ở nơi Tô Vũ chăn dê khi trước, có lẽ là núi Hà-lan này ?

(3) Khuôn nguyệt 月 : Khuôn trăng ; vẻ đan 丹 : Mùi son, màu đỏ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 81/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Liền tay vịnh miếu, vịnh sơn hai bài. (1)
Lần lần giờ tối sương mai,
Đường đi thoắt đã tới nơi đại hà. (2)
Hỏi ra mới biết rằng là,

(1) Thơ vịnh *Miếu* : Ngọa tuyết thôn triên bất khẳng hàng, kỷ phiên cáo nhạn bả thư truyền. Thủ trì phù tiết tồn trung hiếu, hận mục Hồ dương thập cửu niên. 卧雪吞氈不肯降，幾番告雁把書傳，手持符節存忠孝，恨牧胡羊十九年. Nghĩa là : Nằm tuyết, nuốt lông chẳng chịu hàng, mấy phen bảo chim nhạn mang thư về. Tay cầm ấn cờ giữ vững lòng trung hiếu, chăn dê rợ Hồ 19 năm.

Có người đã dịch :

Nước tuyết, cơm chiên, vững thước cầm,
Truyền thơ cậy đã nhạn về thăm.
Trong tay cờ tiết nên trung-hiếu,
Giận phải chăn dê mười-chín năm.

Thơ vịnh *Sơn* : Phụng mệnh khâm-sai hòa lưỡng quốc, Hà-lan vật tỉ Bật-lan san, Lăng, Luật đình tiền một Phạm-Lãi, Si hồn nan tiến Nhạn-môn-quan. 奉命欽差和兩國，荷蘭不比勃蘭山，陵律庭前沒范蠡，癡魂難進雁門關. Nghĩa là: vâng mệnh đi sứ hòa hai nước, núi Hà-lan chẳng ví như núi Bật-lan. Trước sân Lý-Lăng và Vệ-Luật không có Phạm Lải. Hồn ngây chẳng tới cửa Nhạn-môn.

Có người đã dịch :

Sứ Hồ vâng mạng, dám từ nan ?
Núi Hạ nào như núi Trữ-sơn ?
Đình Lý, tiếc thay ! Không Phạm Lải ;
Hồn si thêm ngại cửa Lam-Quan.

(2) Đại-hà 大河 : Sông lớn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 82/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ấy sông Hắc-thủy (1) mộ bà Chiêu Quân.
Nàng bèn truyền gọi thổ-nhân,
Đem hòm áo, phó doành ngân tức thì.
Yên xong mới bảo thị-tỳ,
1110.— Đã thay Hồ-phục để chi áo này.
Ném theo một khúc sông đầy,
Hoa trôi mặt nước, bướm bay giữa dòng.
Vì đâu y-phục bất đồng. (2)
Bỗng đem nữ sức (3) phó cùng thủy hương. (4)
Trông theo tấc dạ thêm càng,
Tả lòng lại ngụ luật Đường bốn câu (5).

---

(1) Hắc-thủy 黑水 : Sông nước đen, nơi Chiêu Quân gieo mình.

(2) Y-phục bất đồng 衣服不同 : Áo mặc chẳng giống nhau.

(3) Nữ sức 女飭 : Đồ trang-sức của phụ-nữ.

(4) Thủy-hương 水鄉 : Làng xóm dưới nước. Nơi thủy-phủ. Thủy-cung 水府, 水宮.

(5) Nguyên-văn chữ Hán thơ của Hạnh Nguyên : 中原服色向中流, 哀告河神仔細收. 欲將薄命送流水. 身近中華意不休. Trung-nguyên phục sắc hướng trung lưu, Ai cáo Hà-thần tử tế thu. Dục tương bạc mệnh phó lưu thủy. Thân cận trung hoa ý bất hưu. Nghĩa là : Hòm quần áo trung-nguyên đem ném xuống dòng nước. Nhắn xin thần Hà-bá thu-nhận hẳn-hoi cho. Mong đem mệnh bạc này phó cho nước chảy, nhưng còn gần nơi Trung-hoa chưa giải-quyết xong.

Có người đã dịch :

Hòm áo : Trung-nguyên phó giữa dòng,
Kêu xin Hà-Bá giữ cho cùng,
Rắp đem mạng bạc theo giòng bích,
Trung Thổ còn gần chưa quyết xong.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 83/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

HẠNH NGUYÊN YẾT MIẾU CHIÊU QUÂN

Đường trường dặm ngựa ruổi mau,
Trông lên đã thấy miếu đâu gần gần.
Trên yên dạy hỏi thổ-quân,
Thưa rằng : « Miếu ấy Chiêu Quân một tòa.
« Xuất thân từ thuở Hán-gia (1),
« Quyết liều đến Hắc-thủy hà trầm châu (2).
« Tiết-trinh khôn đổi được đâu,
« Vóc thiêng ngược nước trở đầu về nam.
« Cõi này mến chút danh thơm,
« Dựng làm miếu-vũ (3) sớm hôm phụng-thờ.
« Một phương bậc tối-linh từ (4),
« Kể năm, ba bốn trăm thừa đã lâu (5).
« Oai-linh đã khắp đâu đâu,
« Kẻ xin cứu bệnh, người cầu chiêm-bao ».
Tiểu-thư nghe nói mừng sao,
Trước đền xuống ngựa, bước vào thử coi.
Nguy-nga miếu mạo hẳn-hoi,
Một tòa thần-tượng trên ngồi nghiễm-nhiên.
Oai-linh vóc thánh, dáng tiên,
Lồng màn vẻ trắng, ánh đèn sắc tươi,
Son vàng mặt khảm tay ngai,
Lò trong ngát xạ, đỉnh ngoài bay hương.

---

(1) Hán-gia 漢 家 : Đời nhà Hán.

(2) Trầm châu 沉 珠 : Chìm ngọc châu cũng như nói gieo ngọc chìm châu.

(3) Miếu-vũ 廟 宇 : Tòa miếu thờ.

(4) Tối linh từ 最 靈 祠 : Đền rất thiêng.

(5) Kể từ đời Hán 漢 đến đời Đường 唐.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 84/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Lạnh-lùng bát-ngát hơi dương,
Nhìn qua rợn tóc, trông tường sởn gai.
Nữ-đồng, võ-sĩ đủ người, (1)
Hầu trong hai ả, chầu ngoài tám viên.
Đồ thờ cắm giá án tiền,
Một bên bảo-kiếm, một bên tỳ-bà. (2)
Tiểu-thư lưỡng-lự một giờ,
Sụp ngồi bốn lạy xa xa tự tình.
Khấn thầm thở ngọn, than ngành :
Nỗi chồng oan-uổng, nỗi mình truân-chiên.
Lầm người vì chước hòa Phiên,
Đem thân yểu-điệu tới miền hôi tanh.
Đánh liều bao quản tử sinh,
Thề rằng quyết chẳng nhơ mình tiểu-man. (3)
Thiêng chăng thu lấy hồn oan,
Rộng cho chầu-chực trước ban là nhờ !
Khấn rồi nghỉ lại miếu thờ,
Đêm trường cho tiện đợi chờ chiêm-bao.
Hay đâu mấy bộ Công-tào, (4)
Đã đem lời khấn tâu vào Chiêu Quân.
Phán rằng : « Mới thực hiền-nhân, (5)
« Nặng bề sơn-hải, nhẹ thân yêu-kiều. (6)

(1) Nữ-đồng, võ-sĩ 女童武士 : Trẻ gái và lính võ, tượng hầu ở đền.

(2) Bảo-kiếm 寶劍 : Gươm báu; tỳ-bà 琵琶 : Đàn.

(3) Tiểu-man 小蠻 : Mán nhỏ, tiếng gọi khinh-bỉ, đây chỉ vào vua Phiên.

(4) Công-tào 公曹 : Quan hầu, bộ-hạ.

(5) Hiền-nhân 賢人 : Người hiền.

(6) Sơn-hải 山海 : Lời thề-ước non biển; yêu-kiều 妖嬌 : Nói về thân gái mềm-mại tươi-đẹp.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 85/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Bảng trời hòm nọ mới treo,
« Mai-sinh tên đã giật lèo Trạng-nguyên.
« Ngày sau phu-phụ đoàn viên (1),
« Nay ta hãy cứu một phen mới là. »
Bèn ban nữ-sứ (2) bước ra,
Đòi hồn nàng lại, nhủ qua ân-cần.
Rằng : « Ta là Hán Chiêu Quân,
« Cứu cho cũng dự phu-nhân trinh thành.
« Rồi ra về đến quê mình,
« Sau đây phu quí phụ vinh (3) vẹn tròn.
Dạy rồi phó trả thần-hồn,
Lại đòi lực-sĩ ôn-tồn nhủ qua :
« Đón nàng khi sắp đầu hà (4),
« Đem về đại-quốc (5) vườn hoa Bá Phù.
« Người Trung-châu, trả Trung-châu (6),
« Mặc ai trọn nghĩa, bảo thù mặc ai, »
Gió đâu lọt cánh cửa ngoài,
Tỉnh ra còn nhớ mấy lời chiêm-bao.
Nghĩ ra nào biết đâu nào,
Vững lòng khi dám chắc vào những đâu...

(1) Phu phụ đoàn viên 夫婦團圓 : Vợ chồng sum họp vuông tròn.

(2) Nữ-sứ 女使 : Sứ-giả đàn-bà.

(3) Phu quí phụ vinh 夫貴婦榮 : Chồng sang trọng, vợ sung sướng.

(4) Đầu hà 投河 : Gieo mình xuống sông.

(5) Đại-quốc 大國 : Nước lớn, tức nước Tàu, tiếng gọi tôn.

(6) Trung-châu 中州 : Nơi đồng bằng phồn hoa đô-hội, văn-vật, khác với nơi rừng núi mọi rợ — Thượng-du —.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 86/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ấn tiền ren-rén cúi đầu,
Bước ra lai vịnh bốn câu lưu đề (1).

ĐẾN LẠC-NHẠN-ĐÀI
HẠNH NGUYÊN GIEO MÌNH

Lên yên gióng ngựa ra đi,
Núi cao đã thấy hầu kề tới nơi.
Hỏi tên là Lạc-nhạn-đài (2),
Trùm mây mờ-mịt, ngất trời bông-lông,
Nàng rằng : « Tích trước ghi lòng,
« Chiêu Quân gửi nhạn thư phong chốn này,
« Đường đi nhân tiện qua đây,
1190.— « Nhắn chim, bắt-chước chuyện ngày ấy chơi. »

(1) Thơ đề đền Chiêu Quân của Hạnh Nguyên : Khóa mã hòa Phiên báo quốc ơn, Tây-phang phiêu đãng ám tiêu hồn, Hán-gia cung khuyết kim hà tại, Độc bả tỳ-bà xuất Nhạn-môn. 跨馬和番報國恩，西風飄蕩暗銷魂，漢家宮闕今何在，獨抱琵琶出雁門. Nghĩa là : Nhẩy ngựa đi hòa Phiên báo ân vua, gió Tây lay động làm tiêu-tan cả hồn-vía, cung-điện nhà Hán nay còn đâu, chỉ còn văng-vẳng tiếng đàn tỳ-bà ngoài của Nhạn.

Có người đã dịch :

Đem thân nhi-nữ trả ơn vua,
Khiếp ngọn kim-phong giục vó lừa ;
Cung Hán đến nay tang hải bấy !
Nhạn-môn còn vẳng tiếng tỳ-bà.

(2) Lạc-nhạn-đài 落雁臺 : Đài nhạn sa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 87/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kịp truyền man tốt mấy lời,
Dọn đường núi nhạn, kịp dời gót loan.
Phò nàng ngồi kiệu đăng san (1),
Hai hàng thị-nữ, một đoàn phiên-binh.
Bước cao bước thấp gập-ghềnh,
Quăn-queo đuôi chuột, chênh-vênh tai mèo.
Nương đá quạnh, vịn cành oeo,
Chim xào-xạc lá, vượn reo-rắt cành.
Sẵn-sàng cảnh-vật chung quanh,
Phong đồn mở quạt, mây xanh buông màn.
Bước lên tuyệt đỉnh (2) tàn tàn,
Trông nhường chật đất, với toan đến trời.
Mặt sau lần bước lên chơi,
Nhìn đâu bỗng thấy một nơi cỏ đầm.
Mắt mèo trong-vắt, nổi tăm,
Rắn quắn-quại khúc, mãng nhăm-nhắp hàm.
Cheo-leo sườn núi trông sang,
Khe kia suối nọ ngổn-ngang mấy trùng.
Nửa ngày nổi trận âm phong, (3)
Phất-phơ lật lá, lạnh-lùng thấu xương.
Đất đâu sơn thủy (4) lạ dường ?
Ngẩn-ngơ mình những cảm-thương nỗi mình.

---

(1) Đăng san 登山 : Lên núi, một thứ kiệu hai hay bốn người khiêng, để lên dốc xuống dốc lúc lên núi cho khỏi phải leo trèo vất vả, gọi là « kiệu đăng san ».

(2) Tuyệt đỉnh 絕頂 : Đỉnh núi.

(3) Âm phong 陰風 : Gió âm thấp, gió có âm-khí (hơi âm).

(4) Sơn thủy 山水 : Núi sông, thủy-thổ, khí-hậu.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 88/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Xót thay đôi đức sinh-thành, (1)
Biết bao nguôi được chút tình nhớ-thương.
Một ngày một ngã bóng tang, (2)
Da mồi sạm mặt, tóc sương điểm đầu.
Biết nhau, thêm dở-dang nhau,
Quen hơi bén tiếng bao lâu mà rằng !
Ấy ai chắp mối xích thằng, (3)
Biết mà dứt chỉ, thà đừng vương tơ.
Như lời thần-mộng (4) họa là,
Còn duyên chăng nữa, cũng chờ lai-sinh. (5)
Đường cùng giữ lấy thơm danh,
Thôi thì gác hiếu với tình một bên.
Chấp kinh, nếu chẳng tòng quyền (6),
Nữa khi nước đến, e nên cát lầm.
Tấc lòng cả quyết khôn cầm,
Tấm thân phó mặc dưới đầm sâu sâu.
Thị-tỳ trông trước nhìn sau,
Nàng đà gieo ngọc trầm châu bao giờ.

(1) Sinh-thành 生成 : Sinh đẻ gây dựng, trỏ vào cha mẹ.

(2) Bóng tang 桑 : Tức bóng dâu (xem chú-thích ở trên).

(3) Xích thằng 赤繩 : Dây đỏ (xem chú-thích ở trên).

(4) Thần-mộng 神夢 : Lời thần báo mộng.

(5) Lai-sinh 來生 : Kiếp sau.

(6) Chấp kinh 執經 : Giữ đạo thường. Tòng quyền 從權 : Tùy theo hoàn-cảnh mà xử trí cho xong việc. Ta thường nói quyền-nghi hay quyền-biến cũng là nghĩa tòng quyền.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 89/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ai ngờ ra sự chẳng ngờ,
Phiên-bình nhớn-nhát, nhớn-nhơ một đoàn.
Bảo nhau sắp sẵn mưu gian,
Cải-trang bắt lấy thúy-hoàn để thay.
Miệng bình bưng kín ai hay,
Chăm-chăm giục ngựa mấy ngày trẩy sang.
Hấp-hiu thay nhẽ, Man-vương (2),
Hững-hờ nào biết rằng nường hay ai.
Thúy-hoàn riêng được bẩn-hoi,
1240.— Đổi hình tỳ-thiếp, thay ngôi phi-tần (3).

HẠNH NGUYÊN ĐƯỢC ĐEM VỀ NHÀ CHÂU BÁ PHÙ

Mới hay trời với giai-nhân (4),
Được riêng chữ tiết, nắm phần chữ danh.
Làm cho chán nỗi thử thanh,
Trải bao nạn trước, mới dành phúc sau.
Tiêu-thư từ xuống đầm sâu,
Hồng-vân (5) một đóa đón đâu nửa chừng,
Ào ào tiếng gió lay rừng,
Giữa trời vũ giá vân đằng (6) đem đi.

---

(2) Man-vương 蠻 王 : Vua Mán, trỏ vua nước Sa-đà.

(3) Tỳ-thiếp 婢 妾 : Con hầu, thiếp hầu; phi tần 妃 嬪 : vào bậc cung-phi, cung-nhân.

(4) Giai-nhân cũng đọc là nhai-nhân 佳 人 : Người đẹp, trỏ vào đàn bà, con gái, phái nữ-lưu.

(5) Hồng-vân 紅 雲 : Đám mây đỏ.

(6) Vũ giá đằng vân 雨 駕 騰 雲 : Cỡi gió đè mây, cũng như nói đi mây về gió, nói về sự biến-hóa của quỉ thần,

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 90/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mấy lời thần-mộng xa nghe :
«Ta đây vâng mệnh đưa về Trung-hoa ! »
Giờ lâu bỗng thấy chân sa,
Nhìn thôi mới rõ một tòa danh viên. (1)
Canh khuya văng-vẳng bốn bên,
Thôi năn-nỉ khóc, lại rền-rĩ than.
Tỉnh mê riêng những bàn-hoàn,
Nào non-nước tá ? uỷ ! vườn-tược đâu ?
Chẳng hay là đất Trung-châu,
Nhà quan Ngự-sử là Châu Bá Phủ. (2)
Ông đương thượng lỵ Đông-đô, (3)
Để lưu con-gái với phu-nhân nhà.
Tiểu-thư vả bậc tài-hoa,
Khuê-phòng tiểu-tự gọi là Vân Anh. (4)
Đốt hương vừa buổi đêm thanh,
Nghe đâu ti-tỉ như hình tiếng ai.
Giờ lâu truyền gọi con đòi.
Soi đèn xem thử có người đâu đây.
Tiểu-hoàn vâng lệnh ra ngay,
Soi xem, bỗng rụng-rời tay, trở về.
Rằng : « Người đâu của dị kỳ ?
« Đỉnh đầu lông hổ, vằn-vè áo lưng.
« Ở đâu về đấy nhưng-nhưng,
« Ấy rằng quỉ-sứ, hay rằng hồ-tinh !

(1) Danh viên 名園 : Vườn có tiếng, khu vườn rộng, vườn đẹp.

(2) Ngự-sử 御史: Một chức quan ở kinh và các đạo, coi việc giám-sát chính-trị. Châu Bá Phù 鄒伯符: Về phe trung.

(3) Thượng-lỵ Đông-đô 上莅東都 : Đương làm quan ở Đông-đô.

(4) Khuê-phòng tiểu tự Vân Anh 閨房小字雲英 : Tên lúc bé ở nơi khuê-phòng gọi là Vân Anh.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 91/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

HẠNH NGUYÊN TRẦN TÌNH VỚI CHÂU PHU - NHÂN

Một nhà sào gậy xủm quanh,
Hạnh Nguyên mới bạch thực tình trước sau.
Thấy người phong-điệu cửa Hầu, (1)
Dạy cho vào đến trước lầu hỏi-han.
Hạnh Nguyên mời kể nguồn cơn :
Nỗi nhà tách-bạch, nỗi oan rạch-ròi.
Hòa Phiên khi đến nước ngoài,
1280.—Miếu thần ứng mộng, nhạn-nhai gieo mình.
Phép thiêng cải tử hoàn sinh, (2)
Ở hiền may lại gặp lành đến đây.
Phu-nhân rằng : « Ấy mới hay,
« Thế-gian cũng có sự này lạ ghê.
« Thần còn cứu kẻ nhân-nghì,
« Dễ hầu người chẳng liệu bề xót nhau ?
« Ở đây chẳng ngại chi đâu,
« Cho làm nghĩa-nữ (3) bạn-bầu tiểu-thư.
« Rồi sau nhắn bảo mẹ cha,
1290.— « Trời cho khi dễ, họa là gặp nhau ».
Hạnh Nguyên vâng mệnh trước sau,
Sụp ngồi nàng mới gật đầu mấy phen.
Vân Anh từ được bạn hiền,
Yêu bên chữ sắc, trọng nhau chữ tài.
Hai người như thể một người,

(1) Phong-điệu cửa hầu : Bởi chữ Hầu môn phong điệu 侯門風調, tính cách nhà quan.
(2) Cải tử hoàn sinh 改死還生 : Đổi chết làm sống lại.
(3) Nghĩa-nữ 義女 : Con gái nuôi.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 92/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ngang tay tú-các (1) sánh vai lan-phòng (2).
Dệt thêu, học lẫn nữ-công (3),
Lúc chia hoa ướp, khi chung phấn giồi.
Hạnh Nguyên khi đứng khi ngồi,
Khóc thầm trong vắng, gượng cười ngoài sân.

CÙNG ĐI LÁNH-NẠN MAI-SINH VÀ XUÂN-SINH LẠC NHAU

Nàng đà được chốn an thân,
Xót thay chàng Bích, chàng Xuân hai người.
Ải-quan chân chửa kịp dời,
Mã-bài (4) đã có chỉ đòi Đảng-công.
Chẳng ngờ Lư Kỷ tấu trong,
Thiên-lao (5) đã bắt vợ chồng Đông Sơ.
Hai chàng còn tiễn tiểu-thư,
Cũng ban mật-chỉ (6) truyền cho bắt về.

(1) Tú-các 繡閣 : Gác thêu, buồng thêu, nơi thêu-thùa của bọn nữ-lưu.

(2) Lan-phòng 蘭房 : Buồng lan, buồng thơm như hoa lan, tiếng nói lịch-sự chỉ chỗ bạn gái ở.

(3) Nữ-công 女工 : Việc làm bằng tay chân của phái nữ-lưu như thêu-thùa, may-vá, nấu-nướng.

(4) Mã-bài 馬牌 : Bài ngựa. Đời xưa có việc quan gì khẩn-cấp, thì viết bài cho lính chạy ngựa đi báo, cũng như hỏa bài 火牌.

(5) Thiên-lao 天牢 : Nhà ngục giam người có tội.

(6) Mật-chỉ 密旨 : Lệnh kín, chỉ-dụ bí-mật của nhà vua hay của quan.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 93/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Đảng-công chống-chế mọi bề,
Cấp thêm hành-lý (1) giục đi lánh mình.
Cùng nhau hai gã thư-sinh (2),
Ngẩn-ngơ quê khách, gập-ghềnh đất xa.
Trời hôm xế bóng tà-tà,
Côn-quang (3) đâu bỗng gặp ba bốn người.
Lòng tham còn biết thương ai,
Cướp hành-lý hết, áo ngoài sạch không.
Tạm ngồi trước miếu bên sông,
Thuyền quan nghe có thùng thùng trống canh.
Nghi cho là kẻ gian-tình,
Nghe hơi kéo một đạo binh lên bờ.
Xuân-sinh kíp lánh đường xa,
Bắt liền Mai Bích mới đưa xuống thuyền.

MAI-SINH GẶP
PHÙNG LẠC THIÊN

Chàng bèn cất mặt trông lên,
Thấy trong khoang giữa, ngồi nền một ông.
Mấy lời sang-sảng tiếng đồng :
« Tên kia sao dám cả lòng mưu gian ? »
Sinh rằng : « Đâu dám to gan,
« Đèn trời xin thấu nỗi oan cho người.
« Tôi cùng người bạn anh tôi,
« Tìm người thân-thích lạc-loài đến đây.
« Nào ngờ gặp sự chẳng may,

(1) Hành-lý 行 李 : Đồ vật đem đi đường.
(2) Thư-sinh 書 生 : Học-trò, người đọc sách.
(3) Côn-quang 棍 桄 : Nghĩa đen là gậy gộc, trỏ vào hạng vô lại, đầu trộm đuôi cướp, hay du-côn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 94/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Dám xin xét tấm lòng ngay được nhờ ».
Ông xem ra dáng con nhà,
Truyền đem nghiên-bút thử và câu chơi.
Chàng vâng lĩnh bút đề bài,
Viết xong Chế-nghệ (1) một bài nộp đi.
Ông rằng : « Nhục-nhỡn nan tri (2).
« Thứ cho thì chớ, dù chê dám nài.
« Bước lên xin hãy tạm ngồi,
1340.— « Áo đưa một cặp, ngắn dài quản chi.
« Gặp nhau dễ giấu nhau chi,
« Họ tên sao đấy ? Ở quê xa gần ? »
Dẫn lòng, sinh những ngại-ngần,
Giả danh rồi sẽ nghe dần về sau.
Thưa rằng : « Xin kể gót đầu,
« Tên Vinh họ Mục, Thường-châu là nhà ».
Ông rằng : « Quê đấy chẳng xa,
« Có quen Mai-thị cùng là ai không ?
Sinh rằng : « Cùng ở một vùng,
1350.— « Bạn-bè cũng biết có công-tử chàng.
« Từ khi gặp biến phi-thường,
« Chẳng hay đâu đấy tìm phương lánh mình.
« Tôi nay vâng đẹp duyên bình (3).

(1) Chế-nghệ 制藝 : Tiếng gọi về lối kinh-nghĩa hay tinh-nghĩa 經義精義, một lối văn 8 vế quen gọi là văn bát cổ 八股 ngày xưa dùng để thi-cử.

(2) Nhục-nhỡn nan tri 肉眼難知. Mắt thịt khó biết.

(3) Bình đây là bình-phong 屏風, một bức ngăn để chắn gió. Ngày xưa Mạnh-thường-Quân tiếp khách, vẫn có người thư-ký ngồi bên trong bức bình-phong để biên chép. Chữ «duyên bình» trong câu này do tích ấy, ý nói là dự vào hàng thư-ký.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 95/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Xin tường quí tính, đại-danh (1) được nhờ ».
Ông rằng : « Cũ .g chẳng đâu xa,
« Ở Giang-nam tỉnh, tên là Lạc Thiên.
« Cách quan về việc bình Phiên (2),
« Rày vâng khai-phục (3) ra miền Ngọc-kinh».
Đêm khuya trống đã sang canh,
Truyền đem gối đệm, nghỉ mình khoang trong.
Mấy tuần thuận bến xuôi giòng,
Mui bồng trăng tối, buồm dòng gió trưa.
Quan lão-luyện, khách tài-hoa,
Cuộc cờ trên lái, đường tơ dưới lèo.
Mây buổi sớm, nước ban chiều,
Thơ ngâm ngoài mạn, rượu kèo trong khoang.
Kinh-thành mong-mỏi tấc gang,
Chìu lòng nước cũng bằng dường như tên.

MANG TÊN MỤC VINH
MAI - SINH VỀ GIÚP
VIỆC CHÂU BÁ PHÚ

Bỗng đâu một chiếc kề bên,
Hỏi ra mới biết là thuyền Châu-công.
Gặp nhau kể hết sự lòng,

(1) Quí tính đại danh 貴姓大名 : Lời hỏi lịch-sự cũng như nói « họ tên ngài ».

(2) Bình Phiên 平番 : Giẹp nước Phiên. — Lưu Kỷ chủ hòa, Phùng-công chủ chiến, khác ý nhau nên Phùng bị cách quan.

(3) Khai-phục 開復 : Đức phục chức.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 96/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Họ Châu môn-đệ, (1) họ Phùng ân-sư. (2)
Châu-công rằng : « Lễ gọi là,
« Kính dâng một lễ, gọi đưa tấc thành.
« Hà-nam (3) vâng mệnh tuần-hành, (4)
« Một phương xích-tử triều-đình (5) trong tay.
« Những là lo-lắng đêm ngày,
« Dưới màn ai kẻ đỡ thay tờ bồi.
« Ân-sư liêu-hữu có ai,
1380.— « Môn-sinh xin được một người là may ! ».
Phùng-công rằng : « Đã sẵn đây !
« Mục Vinh gặp mấy buổi nay cũng kỳ.
« Văn-chương tài-mạo ai bì, (6)
« Có chăng là một chữ « Thì » kém ta.
« Cánh bằng (7) khi gặp gió xa,
« Tung mây chưa biết lên đà đến đâu.
« Nhân-duyên may gặp được nhau,
« Việc nha xem đỡ, ta sau sá gì ».

---

(1) Môn-đệ 門弟 : Học-trò hay là người chịu ơn, thuộc viên cũng xưng được là môn-đệ.

(2) Ân-sư 恩師 : Thầy dạy, người chấm trường cho đỗ cũng gọi là ân-sư.

(3) Hà-nam 河南 : Một tỉnh bên Tàu. Tỉnh trị là huyện Khai-phong bây giờ.

(4) Tuần-hành 巡行 : Đi tuần xét phong-tục chính-trị, cũng như kinh-lý.

(5) Xích-tử 赤子 : Con đỏ, trỏ vào dân-chúng địa-phương.

(6) Văn-chương tài mạo 文章才貌 : Chữ nghĩa tài-hoa và bóng-dáng người.

(7) Cánh bằng 鵬 : Con chim to, nói bóng về công-danh bay nhảy (xem chú-thích kỹ ở dưới).

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 97/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Hai ông trò-chuyện dã-dề,
Mới đem họ Mục đưa về Châu-công.
Của đưa gọi chút lấy lòng,
Một hòm tân-phục, (1) hai phong nhật-trình (2)
Tiễn rồi lại dặn Mục Vinh :
« Trượng-phu xin chớ quản tình biệt-ly ».
Yên xong trở mũi thuyền đi,
Kẻ thì phó-lý (3) người thì tiến-kinh (4).

TÌNH-CẢNH XUÂN-SINH SAU KHI LẠC BẠN

Thương thay còn một Xuân-sinh,
Liền đêm hôm ấy lánh mình xa xa.
Sáng ngày thức dậy nhớ ra,
Sơn-đông quen một người là Thái Câu.
Xưa từng ly-phủ Nhiêu-châu (5),
Cách quan nghe mấy năm sau ở nhà.
Hỏi thăm tìm đến hỏi qua,
Cửa ngoài đã thấy có tờ biên-phong (6).
Cũng vì Lư Kỷ, Hoàng Tung,
Chứng cho một án giao-thông giặc ngoài.

---

(1) Tân-phục 新服 : Quần áo mới.

(2) Nhật-trình 日程 : Đồ hành-lý đi đường.

(3) Phó lý 赴莅 : Đến chỗ làm quan, đây trỏ Châu-công.

(4) Tiến kinh 進京 : Lên kinh, đây trỏ Phùng-công.

(5) Nhiêu-châu 饒州 : Tên một phủ thuộc tỉnh Giang-tây. Bây giờ là huyện Phiên-dương.

(6) Biên-phong 編封 : Tịch-biên và niêm-phong, nhà có tội người bị bắt, gia-sản bị tịch-biên, nhà cửa bị niêm-phong.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 98/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Xuân-sinh thấy sự kíp dời,
Một mình mặt đất, chân trời bơ-vơ.
Than rằng thung cỗi huyên già,
Thiên-lao biết có bao giờ biện-oan (1).
Người tuổi-tác, khách cô-đan (2).
Để ai tan nghé, rẽ đàn vì ai?
Xót ai thui-thủi phương trời,
Hồng-nhan khi đã ra người cửu-nguyên (3).
« Hiếu tình đeo nặng hai bên,
« Dặn-dò những chắc chu-tuyền (4) có ta.
« Mai-kha ơi, hỡi Mai-kha, (5)
« Rời nhau một bước, nên xa mấy trùng.
Mội đêm sương tuyết lạnh-lùng,
« Khỏi chăng? hay đã mắc vòng trần ai?(6)
« Thương thay trung-nghĩa mấy người,
« Kẻ thì oan thác (7) người nơi ngục hình. (8)
« Trách vua Đường, ở bất minh, (9)

(1) Biện oan 辨冤 : Phân-trần cho rõ sự oan-uổng.

(2) Cô đan 孤單 : Lẻ-loi, một thân một mình, cô đơn.

(3) Hồng-nhan 紅顏 : Má hồng, câu này nói về Hạnh Nguyên, chị gái của Xuân-sinh phải đi cống Hồ, chả biết còn hay đã chết.

(4) Chu tuyền 周旋 : Chữ chu-tuyền đây có nghĩa là săn-sóc.

(5) Mai-kha 梅哥 : Anh họ Mai, trỏ Mai-sinh.

(6) Trần ai 塵埃 : Bụi-bậm, chữ trần-ai đây có nghĩa là nơi hiểm-nghèo.

(7) Oan thác : Chết oan, trỏ Mai-công.

(8) Ngục hình 獄刑 : Phải giam-cầm, trỏ ông bà Trần-công.

(9) Bất minh 不明 : Không sáng-suốt.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 99/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Dung bên gian-đảng (1) mà khinh hiền-
tài ». (2)
Bên lòng trăm mối bời bời,
Trông ra một nước một trời mênh-mông.

XUÂN-SINH TRẦM MÌNH
ĐƯỢC NGƯ-BÀ CỨU SỐNG

Tử sinh xem nhẹ lông hồng, (3)
Quyết liều, sinh đã gieo sông bao giờ.
Hay đâu khéo cũng may mà,
Gần đâu-đấy, có ngư-gia đóng thuyền.
Giăng chài vớt được chàng lên,
Tỉnh dần, trông rõ hai bên ngồi nhìn.
Trẻ-già một lũ cạn khan,
Đầu cành-cạch tóc, mình nhờn-nhợt da.
Ngồi bên thuyền-chủ một bà,
Kề bên một ả mặt hoa tót vời.
Ngồi trông ra rõ mặt người,
Thương ôi! sao nỡ bỏ hoài tuổi xanh!
Ở đâu mà đến chài mình,
Hãy còn im-ỉm khí-sinh (4) lạ đời.
Thay quần đổi áo tơi bời,
Ngư-bà mới hỏi mấy lời trước sau :
« Chẳng hay quê, họ nơi đâu ?
« Gặp nhau xin tỏ cho nhau biết cùng.

(1) Gian-đảng 奸黨 : Đảng gian-nịnh.
(2) Hiền-tài 賢才 : Bậc hiền-lành tài giỏi.
(3) Lông hồng : Bởi chữ Hồng-mao 鴻毛 lông chim lồng, thứ lông rất nhẹ.
(4) Khí sinh : Bởi chữ sinh-khí 生氣 : Hơi sống.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 100/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Làm sao mà phải gieo sông ?
« Hay là tội-lệ, cát-hung thế nào ? »
Xuân-sinh mới kể gót đầu :
« Quê tôi ở huyện Thường-châu cũng gần.
« Cha làm quan, họ là Trần,
1450.— « Chẳng may mắc phải gian-thần (1) vu oan.
« Tâu vua bắt chị hòa Man (2),
« Thiên-lao lại bắt thung-đường phó giam (3).
« Tôi tiễn chị tôi xuất quan,
« Bỗng nghe mật-chỉ sai quan nã về.
« Vậy nên tôi phải lánh đi,
« Chẳng may gặp lũ gian-phi giữa đường.
« Than ôi ! đương hợp mà tan,
« Một mình tránh khỏi nguy-nàn tới đây.
« Cả liều nào quản vơi đầy,
1460.— « Phúc sao, may khéo là may, gặp người».

NGƯ-BÀ HỨA GẢ CON GÁI NUÔI CHO XUÂN-SINH

Ngư-bà nghe bấy nhiêu lời,
Nhủ rằng : « Thôi cũng có trời chẳng không !
« Năm xưa vớt được giữa dòng,
« Một hòm âm-ấp những vòng với thoa.
« Khen thầy nó dặn lão-bà,
« Để cho con gái tên là Ngọc Thư (4).
« Gặp ông thầy số năm xưa,

(1) Gian-thần 奸臣 : Bầy tôi gian-nịnh.
(2) Hòa Man 和蠻 : Hòa với rợ Man tức nước Sa-đà.
(3) Phó giam 付監 : Bắt giao giam giữ tại ngục.
(4) Ngọc Thư 玉姐 : Sau là chính-thất của Xuân-sinh.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 101/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Đoán cung-mệnh cháu khen bà phu-nhân.
« Gạo công, đòi đủ trăm cân,
« Khen đi, khen lại phu-nhân khác thường.
« Bây giờ may vớt được chường,
« Mà xem tướng-mạo đường đường đáng quan.
« Hẳn rằng thiên địa tuần-hoàn (1),
« Mà cho chàng lại trôi ngang vào chài.
« Nên nay lại vớt được người,
« Hai phen vớt được một đôi rõ-ràng.
« Thôi đừng quản thiệt tham hơn,
« Băn-khoăn kén cá, phàn-nàn chọn canh.
« Ngọc Thư cho kết duyên lành,
« Họa là phu quí phụ vinh kịp ngày.
« Được như số đoán là may,
« Vong-hồn cũng thỏa đến thầy nó xưa ».
Xuân-sinh nghĩ đã trót nhờ,
Vả xem phong-dạng Ngọc Thư ra tuồng.
Thưa rằng : « Chút phận tha hương,
« Đã thương-yêu đến, dám duồng-dẫy ru !
« Xin vâng, nhưng hãy xin chờ,
« Bảng vàng rồi sẽ đuốc hoa cũng vừa ».
Bà mừng, kíp gọi Ngọc Thư,
Một lời đã định phải ra chào mời.
Thẹn-thùng lững-thững chân dời,
Nàng e còn đứng, chàng coi đã tường.
Quả nhiên nhan-sắc dị thường,
Mai hình tú bộ (2) khác phường ngư-gia.

(1) Thiên-địa tuần-hoàn 天地循環, chữ tuần-hoàn đây có nghĩa như dong--ruổi.

(2) Mai hình 梅形 : vóc mai 若梅, Tú bộ 繡步 : Gót thêu. Thuở xưa con gái Tàu ưa thân-hình mảnh-khảnh và bó chân, đây nói về tướng người con gái lịch-sự bóng-bảy thanh-thấu.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 102/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Khi vui nảy phút hứng thừa,
Khen thầm trong bụng nên thơ một bài (1).
Thấy chàng, nàng cũng mừng vui,
Dáng người thanh-tú, vẻ người văn-chương.
Chắc rằng có phận giàu-sang,
Hứng lòng cũng ngụ luật Đường bốn câu. (2)

Dần-dà quen thuộc bấy lâu,
Mới hay nương-tử họ Châu ấy là.
Nực cười thay ! thủ ngư-gia,

(1) Thơ của Xuân-sinh : Quốc-sắc thiên tư khởi tại trang. Bố quần ngư tráo thắng nghê-thường. Nhược xuyên hoàn-bội nghinh phong lập, Nghi thị Hằng-nga hạ thử phương. 國色天姿豈在裝，布裙魚罩勝霓裳，若穿環珮迎風立，疑是姮娥下此方. Nghĩa là : Sắc đẹp thiên-nhiên không phải ở đồ trang-sức, quần vải lưới cá hơn cả nghê-thường, nếu đeo vòng xuyến mà đứng trước gió, thì ngờ là ả Hằng-nga đã giáng-hạ nơi này.

Có người đã dịch :

Tốt đẹp, ưa nhìn, lọ điểm-trang ?
Nu gai ăn đứt vẻ nghê-thường.
Ví dù sắm-sửa xênh-xoang gió,
Ngờ những Hằng-nga xuống một phương.

(2) Thơ của Ngọc Thư : Cốt cách thanh kỳ thực khả khoa, Thân xuyên ngư phục tác ngư gia, Nhược đắc xuân lôi long báo tín, Bất thì thượng-uyển hảo khan hoa. 骨格清奇實可誇，身穿漁服作魚家，若得春雷龍報信，不時上苑好看花. Nghĩa là cốt cách thanh-nhã lạ-lùng

(Xem tiếp chú-thích số 2 trang kế)

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 103/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Sớm qua Tầm-thủy, tối về Hàn-san. (1)
Ca chèo, nhịp nhặt, nhịp khoan,
Trăng lòn sau lái, gió đàn trước song.
Bốn mùa mặt nước sinh-nhai,
Lưỡi câu, sợi chỉ, tay chài mặt sông.
Mặc ai danh-lợi trong vòng,
Xiêm văn-vặn lưới, đai long-lỏng thừng.
Thoi đưa nắn-ná ba đông,
1510.— Trải phần đông-quí, (2) sang chừng xuân qua.

Tết trung náo-nức gần xa,
Neo thuyền giặt lưới, giăng bè dựng nêu.
Ngư-bà mới bảo Ngọc Kiều, (3)

---

thực đáng khoe, vì mình mặc áo chài nên làm nhà thuyền chài Nếu được tiếng sấm mùa xuân rồng báo tin, bất thần có lúc xem hoa tại vườn Thượng-uyển.

Có người đã dịch :

Chìu thanh vẻ quí, có nhường ai ?
Bổng chốc đem thân vướng áo chài.
Tiếng sấm đất bằng, dành có lúc,
Cành hoa thượng-uyển, há nhường ai ?

---

(1) Tầm thủy 潯水 : Sông Tầm, bên Tàu có hai con sông là Tầm-giang 潯江 thuộc tỉnh Quảng-tây là Tầm-dương 潯陽 thuộc tỉnh Giang-tây, nơi Bạch-cư-Dị bị biếm. Hàn-san 寒山 : Tên một ngôi chùa ở ngoài thành Cô-tô thuộc tỉnh Giang-tô bên Tàu. Chữ Tầm-thủy và Hàn-san trong câu này, chỉ là mượn tên để nói về cảnh sông nước.

(2) Đông-quí 冬季 : Cuối mùa đông.

(3) Ngọc Kiều 玉嬌 : Tức Ngọc Thư.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 104/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mượn điềm bói cá thay gieo tú cầu : (1)
« Lưới này như được cá đầu,
« Duyên con thì định xuân sau kén ngày.
« Ví bằng ba lưới không tay,
« Thành thân thong-thả sau này sẽ hay ».
Bàn rồi chia việc làm ngay,
Kẻ buông tay lưới, người gay cột chèo.
Cầm sào chàng cũng đẩy theo,
Ngọc Thư đỡ lấy có chiều lần-khân.
Lạ gì đôi lứa vừa xuân,
Ai hay rơm bén, lửa gần với nhau ?
Ngư-bà liếc thấy vừa hai,
Nghĩ thầm chuyện ấy có người, có ta !
Người yểu-điệu, kẻ tài-hoa,
Khi vào sát áo, khi ra chạm quần.
Nghe nặng lưới, kéo lên dần,
Lý-ngư (2) đâu đấy trần-trần một đôi.
Sinh rằng : « Ăn những ngồi rồi,
« Rày xin đem bán chợ chơi một lần ».
Cũng liều nhắm mắt đưa chân,
Mà cho trải với thế-nhân đủ điều.

CƯỚP GÁI ĐẸP, GIANG KHÔI BỊ PHẠT

Chàng vừa đi khỏi chợ chiều,
Thuyền ai đâu đã ghé chèo tới nơi.

(1) Tú cầu 繡球 : Quả cầu bằng vóc. Tục kén rể bên Tàu : Con gái ngồi trên lầu tung quả cầu xuống, ai nhặt được là trúng tuyển.

(2) Lý-ngư 鯉魚 : Cá chép.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 105/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Trên mui ngồi tốt một người,
Nghênh-ngang dáng cậu, nói cười giọng quan.
Một thuyền vâng dạ đã rân,
Tiểu-hầu, đầy-tớ, một đoàn như rươi.
Khoe-khoang nửa tấc đến trời,
Quần hồ sột-soạt, áo mồi trai lơ.
Trông sang nhác thấy Ngọc Thư,
Xúm quanh, rắn ếch, bướm hoa, động lòng(1).
Đặt ra một mẹo hư không.
Bạc năm mươi lạng một phong sẵn-sàng.
Giao cho đầy-tớ đưa sang,
Mua làm tiểu-thiếp, toan đường ép duyên.
Thuận lòng bao quản sang hèn,
Tam-bành (2) bà đã nổi lên một hồi.
Ngọc Thư ngấm-nguýt một hai,
Trong khi quá giận, lắm lời sam-sưa.
Khuyển, Ưng (3) một lũ mắt đưa,
Đề phong bạc, bắt Ngọc Thư đem về.
Tiếng nàng kêu dậy giảng khê, (4)
Một đoàn thuyền-hộ (5) kéo bè la om.
Vác sào, quơ gậy ỳ-òm,

(1) Câu này ý nói thấy gái đẹp như rắn thấy ếch, như bướm thấy hoa.

(2) Tam bành 三 彭 : Ba vị hung-thần trong mình người ta, hay xui giục người nổi cơn giận dữ.

(3) Khuyển 犬 : Chó; Ưng 鷹 : Chim cắt, chó săn chim cắt là hai vật dữ tợn, dùng ví với bọn đầy tớ hung tợn đắc lực.

(4) Giang-khê 江 溪 : Đây trỏ nơi sông bến.

(5) Thuyền-hộ 船 戶 : Đây trỏ về dân chài lưới.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 106/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Lao-xao nồi tép nồi tôm một vùng.
Lời thô tiếng tục như ong,
Kẻ toan cướp lại, người hòng đánh nhau.
Bàn dày, bàn mỏng giờ lâu,
Xuân-sinh trong chợ may đâu vừa về.
Can rằng : « Xin hãy im đi,
« Khôn không qua lẽ, phép thì có quan ».
Bảo nhau tìm chốn kêu oan,
Giắt theo chứng-tá, một đoàn ngư-nhân. (1)
Bước đi bóng đã xế dần,
Nửa đường gặp lũ quan-quân dài dài.
Đèn lồng trước kiệu hàng hai,
Hiệu đèn Đề-đốc (2) chữ nhồi nét son.
Giữa đường quì xuống kêu dồn,
Nghe, truyền dừng kiệu, ồn ồn hỏi tra.
Thưa rằng : « Chút phận ngư-gia,
« Gặp chàng công-tử, họ là họ Giang.
« Khinh người hèn, cậy mình sang,
« Lấy điều thân-thế, toan đường hiếp ai.
« Kẻ thuyền cướp lấy vợ người,
« Chuyện này, muôn đợi đèn trời xét cho.
« Cao-minh xin thứ dân ngu,
« Vội-vàng kêu miệng, nào lo kịp tờ».
Lệnh quan một tiếng truyền ra :
« Con quan quen ỷ thế cha, cũng thường.
« Tên này phong-dạng ra tuồng,
« Nhìn xem chưa hẳn là phường ngư-gia ! »

(1) Ngư-nhân 漁人 : Người thuyền chài, người đánh cá.

(2) Đề-đốc 提督 : Một chức quan về ngành võ quan cao cấp.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 107/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kíp truyền tới bến đại hà,
Bắt Giang công-tử (1) về nha tức thì.
Nguyên-đơn (2) cũng bắt đem về,
Kiệu đi một lúc đã kề đại-doanh (3).
Hiên-môn vẽ hổ trước bình (4),
Giáo thăm-thẳm dóng, quân sinh-sịch hơi.
Thung-dung xuống kiệu sảnh (5) ngoài,
Tiếng loa thị-sự (6), hồi còi thu quân.
Hầu bên hai dãy biền-thân (7),
Nệm trăm-trắm trải, nến rần-rật giong (chong).
Ngậm tăm lặng ngắt như không,
Trại ngoài điểm trống, dinh trong dóng kèn.
Một vòng quân khảo như nêm,
Hàng giăng giá nọc, chật lèn túi roi.
Giao canh trống mới sang hai,
Phạm-tù (8) đã thấy lôi thôi điệu về.

(1) Giang-công-tử 江公子 : Công-tử họ Giang tức Giang Khôi 江魁.

(2) Nguyên-đơn 原單 : Người đứng tên trong đơn đi kiện, tục quen gọi là bên nguyên.

(3) Đại-doanh 大營 : Dinh lớn, đại bản-doanh, nơi võ-quan đóng.

(4) Hiên-môn 軒門 hay viên môn 轅門 : Quan tướng đóng đâu có xe chất lên làm cổng, gọi là viên-môn.

(5) Sảnh : tức sảnh-đường 廳堂 : Một nơi dinh-thự to, nơi công đường.

(6) Thị-sự 視事 : Coi việc : tức là buổi xét xử công việc quan.

(7) Biền-thân 弁紳 : Nha-lại, thuộc viên.

(8) Phạm-tù 犯囚 : Kẻ can-phạm.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 108/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Giang Khôi nhường cũng khiếp uy (1)
Liếc trông mặt sắt (2) lặng nghe tiếng đồng.
Quở rằng : « Cậy thế thị hùng,
« Ra ngoài văn-pháp; vào trong dâm-tà.
« Án này cứ miệng ngư-gia,
« Phỏng như tội ấy, nghĩ đà đáng chưa ? »
Kiên gan Khôi cũng lôi-la,
Rằng mua rằng bán, rằng lừa trăm khoanh.
Rồi ra chứng-tá phân-minh,
1610.— Nhường cưng-cứng lưỡi, nhường quanh-quẩn lời.
Quan-môn biết sự chẳng sai, (3)
Lấy điều nhỏ-nhặt truyền đòi Ngọc Thư.
Hỏi ra mới biết rằng là :
Liễu dù gặp gió, sen chưa nhuốm bùn !
Đòi Giang Tri-phủ (4) quở dồn :
« Khen làm dân-mục (5) dung con bất tài. (6)
« Mắt trông, tay trỏ đủ mười, (7)

(1) Giang Khôi 江魁 : Tức kẻ bị cáo.

(2) Mặt sắt bởi chữ thiết diện 鐵面. Nói về ông quan nghiêm-nghị, danh-thép, không tư-vị ai.

(3) Quan môn 官門 : Cửa quan.

(4) Giang Tri-phủ 江知府 : Quan Tri-phủ họ Giang, bổ Giang Khôi.

(5) Dân-mục 民牧 : Người chăn nuôi dân, tức là quan đầu hạt.

(6) Bất tài 不才 : Chẳng có tài, mất nết, chữ bất tài đây có nghĩa là nết xấu.

(7) Câu này bởi chữ thập mục sở thị, thập thủ sở chỉ 十目所視, 十手所指 : Mười mắt cùng trông, mười tay cùng trỏ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 109/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Phép vua khôn thứ, miệng người khôn che.
« Tội con phạt bốn-mươi bê, (1)
« Cha đà biết tội tha về lượng cho.
« Nguyên-đơn một lũ họ Châu, (2)
« Chờ mai thẩm lại mới hồ tha xong ».
Truyền cho ở lại nha-phòng, (3)
Sáng mai sẽ hỏi xem trong tình đầu.

XUÂN-SINH GẶP-GỠ
KHÂU ĐỀ-ĐỐC

Ai hay sự bởi vì đâu,
Quan Đề-đốc ấy, họ Khâu gọi là.
Hiếm-hoi mới được mộng xà, (4)
Vân Tiên một gái mặt hoa khuynh-thành. (5)
Cũng trong họ mạc chung quanh,
Vốn là cậu ruột Mai-sinh đấy mà !
Từ khi khởi nạn Mai-gia, (6)
Phu-nhân sang đó nương nhờ bấy lâu.
Cách đêm vừa sáng hôm sau,
Buông rèm hỏi lũ họ Châu xem tình.

---

(1) Bốn mươi bê có lẽ là 40 trượng hay 40 roi.

(2) Họ Châu 周, họ của Ngọc Thư.

(3) Nha-phòng 衙房 : Nơi phủ-nha.

(4) Mộng xà 夢蛇 : Mơ thấy rắn, do câu : Duy hủy duy sa, nữ tử chi tường, 維虺維蛇女子之祥 mơ thấy loài rắn, điềm đẻ con gái.

(5) Khuynh-thành 傾城 : Nghiêng thành, túc sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.

(6) Khởi nạn Mai-gia, nghĩa là nhà họ Mai gặp nạn 梅家起難.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 110/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ngư-bà đâu dám giấu quanh,
Mới đem sự-tích Xuân-sinh kể bày.
Sốt lòng ông mới dạy ngay,
Hãy đem tên rể vào đây hỏi tường.
Xuân-sinh thấy sự rõ-ràng,
Bấy giờ chàng kể nỗi chàng đầu đuôi :
Từ khi gặp-gỡ họ Mai,
Khi toan xe chỉ, khi đòi xuất quan.
Khi lánh nạn, lúc nghe oan,
Cùng Mai-sinh, nỗi hợp-tan mấy lần.
Chàng vừa kể hết xa gần,
Mai phu-nhân bỗng khóc lăn dưới rèm.
Khóc rồi mới bước ra thềm,
Cầm tay chàng mới nhìn xem một giờ.
Dạy rằng : « Gang tấc nên xa,
Thế mà già vẫn còn ngờ rằng ai ! »
Khâu-công rằng : « Hãy khoan-thai,
« Dám xin mời cả vào ngồi nhà trong.
« Thay quần đổi áo yên xong,
« Rồi ra sẽ kể sự lòng với nhau ».
Ngư-bà chưa rõ gót đầu,
Thôi bàng-khuâng nghĩ, lại chầu-hầu trông :
« Ủy, sao nhà kiện, cửa công,
« Ra tình nhìn-nhận, ra lòng yêu-thân ?
« Thư-phòng (1) rót chén tẩy trần, (2)
Một ông với một chàng Xuân bàn-hoàn,
Kể lòng mấy chuyện hợp tan,
Nhà trong cũng mở một bàn tiệc hoa.

(1) Thư-phòng 書房 : Buồng sách.

(2) Tẩy trần 洗塵 : Rửa bụi, tiệc đãi người ở xa mới đến gọi là tẩy trần.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 111/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Ngôi trên nhường tuổi Ngư-bà,
Hai phu-nhân với tiểu-thư hai người.
Nhìn lâu ngợp mắt làng chài,
Mâm vàng chồng-chất, chén mồi đầy-vơi.
Hải vị tốt, yến sào tươi,
Khác màu nấu chuội, khác mùi hơ qua.
Vả trong bồi tiếp tiệc hoa,
Hai nàng tiên-nữ, hai bà phu-nhân.
Mừng thầm con đã yên thân,
Gẫm lời thầy số mười phần chẳng sai.
Khâu-công xong tiệc rượu ngoài,
Mai phu-nhân mới rỉ tai vài lời :
« Nghĩ rằng cậu mợ hiếm-hoi,
«Điềm hùng (1) chưa ứng,chút trai muộn-màng.
« Nay xem công-tử họ Trần,
« Khôi ngô vẻ mặt, đai cân dấu nhà.
« Tòng quyền cho nghỉ nương nhờ,
« Minh-linh (2) rồi sẽ đổi ra đông-sàng (3).
Bàn rồi bèn giục-giã chàng,

(1) Điềm hùng do câu:duy hùng duy bi nam tử chi tường 維熊維羆男子之祥. Nằm mơ thấy loài gấu là điềm sinh con trai, đây nói điềm hùng chưa ứng, nghĩa là chưa có con trai.

(2) Minh linh 螟蛉 : Một giống sâu như con nhện con. Tò-vò bắt đem về nuôi, 7 ngày thì nở thành tò-vò, khoét thủng tổ bay đi. Kinh Thi có câu : « Minh linh hữu tử, quả khoả phụ chi 螟蛉有子蜾蠃負之». Giống minh-linh có con, tò-vò cắp lấy, người ta mượn chữ minh-linh để trỏ về con nuôi.

(3) Đông-sàng 東床 : Đã chú-thích ở trên.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 112/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thung-dung trước mặt gia, nương (1) khấu đầu (2).
Vâng lời theo họ là Khâu,
Tên là Khôi, để từ sau gọi thường.
Còn ngư-bà với Ngọc-nương,
Cũng cho nhìn-nhận trong đường thân hơi.
Ngư-bà xin tới bến ngoài,
Tìm người phường bạn, giã lời với nhau.
Ông truyền sắp kiệu theo hầu,
Rập-rình gươm trước, ngựa sau ra tuồng.
Ngồi trong ghé ngửa nom ngang,
Phút đâu kiệu đã tới phường bến xưa.
Vội-vàng bước xuống thuyền nhà,
Kẻ quen người thuộc còn ngờ rằng ai.
Giờ lâu nhìn rõ mặt người,
Nọ người khoác nách, nọ người vỗ tay.
Hỏi săn hỏi đón đã đầy,
Kiện làm sao đấy ? kiệu này của ai ?
Bà rằng : « Kiện-cáo gì tôi,
« Này này ! anh nó vào ngồi với quan !
« Từ rày phường bạn đừng nhờn,
« Đủ trăm văn-lý, dư muôn thế-thần !
« Giang Khôi rày hẳn biết thân,
« Hôm xưa thầy tớ một sân chịu đòn.
« Kẻo còn bắt những hầu non,
« Kẻo còn hống-hách, kẻo còn dọa hơi ».
Cùng nhau từ-giã mấy lời,
Lại lên ngồi kiệu, kíp dời về dinh.

(1) Gia, nương 爺 娘 : Ông, bà hay là cha, mẹ, tiếng gọi tôn.

(2) Khấu đầu 叩 頭 : Cúi đầu, nghĩa là lạy.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 113/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

TÌNH-CẢNH MỤC VINH KHI VỀ Ở CHÂU-PHỦ

Khâu Khôi yên phận đã đành,
Đường xa này chuyện Mục Vinh còn dài.
Phủ Châu nương-náu cửa người,
Án-tờ xem đỡ, văn-bài tập riêng.
Tài mẫn-tiệp, tính thông-miêng (1),
Phần chăm việc khách, phần siêng việc mình.
Hà-nam một tỉnh chính thanh (2),
Châu-công biết sức, thêm tình yêu-đương.
Nghĩ mình có gái Vàn-nương (3),
Quyết lòng đành rắp đông-sàng, đợi ai.
Xa nhà chưa dám ngỏ lời,
Tin đâu đã có chỉ đòi lai kinh.
Tỏ tin, bàn với Mục Vinh :
Khuyên chàng về phủ Đại-danh (4) quê nhà.
Băn-khoăn muôn dặm đường xa,
Tư thư mới gửi cho bà phu-nhân.
Trong thư mọi nỗi xa gần,
Dặn-dò lấy lễ sư-tân (5) đãi chàng.
Đinh-ninh một việc đông-sàng,
Chuyện riêng lại phụ mấy hàng dặn sau.

---

(1) Mẫn-tiệp 敏捷 : Siêng năng, nhanh nhẹn. Thông-miêng 聰明 : Thông minh, sáng suốt.

(2) Chính thanh 政清 : Chính sự trong sạch.

(3) Vân-nương 雲娘 : Tức Vân Anh tiểu-thư 雲英小姐.

(4) Đại-danh 大名 : Tên một phủ trước, nay là đạo, thuộc tỉnh Trực-lệ 直隸.

(5) Sư-tân 師賓 : Vừa là thầy, vừa là khách.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 114/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mục Vinh sắm-sửa quân hầu,
Trỏ đường tư-thất họ Châu trở về.
Tay cung, thanh quất, cây tỳ,
Ngao-du sơn thủy, đề-huề gió trăng.
Hề-đồng theo bốn năm thằng,
Thơ ninh-ních túi, rượu lưng-lửng bầu.
Đường xa dong-ruổi vó câu,
Thoắt đà tới phủ họ Châu bao giờ.
Phu-nhân biết ý trong tờ,
Tình riêng đâu dám hững-hờ như ai.
Riêng mình chàng, một thư-trai (1),
Đồ cung-cấp hậu, vẻ bài-trí thanh.
Cổ thư, cổ họa, buông tranh (2),
Bên giường triện-bách, trước bình phong-lan.
Giá bày túi sách cạp đàn,
Sẵn hiên ngoạn nguyệt (3), sẵn vườn thưởng hoa (4).

MAI - SINH TƯỞNG - NHỚ HẠNH NGUYÊN

Phòng riêng ngày tháng lân-la,
Khi buồn mới giở chiếc thoa ra nhìn.
Càng đau-đớn nỗi Hạnh Nguyên,
Nhớ câu thơ biệt ở trên trùng-đài.
Sẵn nghiên-bút, vẽ ra chơi,
Vừa buông tay viết, chẳng rời miệng ngâm.
Càng như khêu mối khổ tâm, (5)

---

(1) Thư-trai 書齋 : Phòng sách, nơi đọc sách.

(2) Cổ thư cổ họa 古書古畫 : Bức chữ viết về bức tranh vẻ đời cổ.

(3) Ngoạn nguyệt 玩月 : Xem trăng.

(4) Thưởng hoa 賞花 : Coi hoa.

(5) Khổ tâm 苦心 : Nỗi khổ chứa trong lòng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 115/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Giấy loè nét tủi, nghiên dầm giọt thương.
Hay đâu đầy-tớ Vân-nương,
Liễu-hoàn một ả Xuân Hương tinh đời.
Thói thường dòm liếc thư-trai,
Gặp chàng vừa lúc nhớ người, xem thoa.
Trở về tấp-tểnh, tấp-ta,
Thày-lay mách ả Vân ta mấy lời :
Rằng : « Tướng-công ở nhà ngoài,
« Thình-lình lắm lúc, tôi coi cũng kỳ.
« Tay cầm chẳng biết vật gì,
« Mắt thì nhìn kỹ, mặt thì buồn tênh,
« Kỳ này ra khổ thất tình,
« Kém nhan-sắc trước, khác hình-thù xưa.
« Tôi lừa khi vắng lẻn ra,
« Chỗ ngồi bắt được chiếc thoa lạ đời ».
Vân Anh xem của nghe lời,
Gẫm tay này hẳn có người tình chung.
Thoa này ai dễ cho không,
Dễ hầu biết mặt tin lòng được ai ?
Mục Vinh phải buổi ra ngoài,
Về xem hòm sách tơi-bời giở tung.
Thấy khác dấu, đã chột lòng,
Xem cành thoa ấy lại không thấy rồi.
Khóc-than vật-vã một hồi,
Trách mình lơ-đễnh, giận người tham-lam.
Nghĩ rằng kẻ bắc người nam,
Chắc còn thoa ấy, để làm duyên sau.
Gẫm duyên mỏng-mảnh vì đâu,
Tỉ-ti vật mọn cũng hầu tìm đi.
Bệnh đâu dắt đến tức thì,

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 116/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Cơm hoa biếng nhắp, giấc hòe (1) kém yên.
Chiêm-bao mê-mẩn liền liền,
Trùng-đài trước mặt, Hạnh Nguyên bên mình.
Phu-nhân những-hậu vì tình,
Mời thầy thuốc, cắt đồng-sinh (2) giữ-gìn.

HẠNH NGUYÊN TƯỞNG
NHỚ MAI - SINH

Nỗi ngoài họ Mục chưa yên,
Não người, còn nỗi Hạnh Nguyên trong nhà.
Phải khi ngồi với Vân-thư,
1790.— Thấy cành thoa ấy chân hư (3) rành rành.
Giờ lâu nhìn dấu của mình,
Trùng-đài lưu tặng Mai-sinh những ngày.
Người đâu mà của thấy đây ?
Hẳn rằng bóng hạc xe mây (4) đã đành.
Duyên này đã hẳn ba sinh, (5)
Gặp nhau đành giữ chung tình kiếp sau.
Tấm thương chẳng đánh mà đau,
Lan-sương biếng kẻ, mai-câu biếng giồi. (6)
Tấc riêng riêng những ngậm-ngùi,

(1) Giấc hoè tức giấc mộng, do tích « Hoè-an » 槐安 đã chú-thích rõ ở truyện « Bích Câu Kỳ Ngộ » do nhà Tân-Việt xuất-bản.

(2) Đồng-sinh 童生 : Trẻ trai, trò nhỏ, đứa hầu trai.

(3) Chân hư 真虛 : Thực, hư.

(4) Bóng hạc xe mây, bởi chữ hạc giá vân xa 鶴駕雲車 nói bóng là đã chết, đã qui tiên.

(5) Ba sinh 三生 : Ba đời luân-chuyển kiếp này sang kiếp khác.

(6) Lan-sương 蘭霜 : Giọt sương đọng ở hoa lan. Mai câu 梅鉤 : Vòng hoa mai. Đây nói về những phẩm-vật trang-sức trau-dồi của các cô khuê-các.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 117/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

1800.— Bữa thường miệng đắng, đêm dài bóng chung.

TRONG KHI ỐM NẶNG
HAI NGƯỜI CÙNG DẶN-
DÒ CHÂU PHU - NHÂN

Phu-nhân rối tợ bồng-bong,
Khuê-phòng ép thuốc, thư-phòng nài thang.
Dạy mua hai cỗ thọ-đường (1),
Phòng khi nhất đán phi-thường (2) cho ai !
Bỗng đâu một lúc tới bời,
Nỗi trong nhộn-nhịp, nỗi ngoài dở-dang.
Liễu-hoàn nối gót thư-đường,
Thấy hai phương cũng hung-phương (3) một giờ.
Phu-nhân ghé hỏi sau xưa,
1810.— Gọi lên đã thấy tiểu-thư tỉnh dần.
Thưa rằng : « Lưu-lạc chút thân,
« Bao dong kể đã đội ân nghìn trùng.
« Hay đâu số phận mỏng-manh,
« Xưa nay mệnh bạc chữ chung má đào (4).
« Phòng khi muôn một thế nào,
« Xin ba tấc đất để vào hướng nam.
« Con dù chín suối cũng thơm,
« Bấy lâu công-đức đã cam phụ người».
Phu-nhân khuyên-giải mấy lời,
1820.— Cùng Vân-thư tới nhà ngoài thăm lênh.

(1) Thọ đường 壽堂 : Tức là áo quan, quan tài.

(2) Nhất đáng phi thường 一旦非常 : Một sớm bất thần nghĩa là chết,

(3) Hung phương 凶方 : P. ương hướng xấu, dữ.

(4) Bởi chữ hồng nhan đa bạc mệnh 紅顏多薄命.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 118/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kề tai mấy tiếng gọi sinh,
Vừa lim-lỉm giấc, thoắt tỉnh-tỉnh dần.
Xuân Hương trình trước phòng văn :
« Tiểu-thư vâng mệnh phu-nhân trong phòng.
« Ra đây thăm bệnh tướng-công, (1)
« Dám xin gượng kẻo bõ lòng chủ-nhân ».
Sinh rằng : « Chút phận gia-thần, (2)
« Ân lòng đãi lễ sư-tân bấy-chầy.
« Những mong báo-đáp có ngày,
1830.— « Ai ngờ nên nỗi nước này như không ?
« Vẻ chi thân nhẹ lông hồng,
« Thăm lênh để nặng tấm lòng tiểu-thư.
« Dù khi giải kết bao giờ,
« Phong phần (3) chính bắc xin nhờ ghi cho ».

SAU KHI RÕ TÌNH HAI
NGƯỜI CÙNG KHỎI BỆNH

Bên giường mấy nỗi dặn-dò,
Phu-nhân nghĩ-ngợi thêm hồ-nghi ra.
Cùng nhau bàn mảnh trong nhà,
Xuân Hương mách-lẻo trình bà phu-nhân :
« Chuyện này xin chớ ngại-ngần,
« Tôi đà tỏ hết nỗi gần nỗi xa.
« Cũng vì có một chiếc thoa,
« Kẻ bàng-khuâng nhớ, người ngờ-ngẩn thương.

(1) Tướng-công 相公 : Tiếng gọi tôn cũng như tiên-sinh 先生, đại-nhân 大人 v. v.
(2) Gia-thần 家臣 : Người giúp việc trong nhà, tôi-tớ.
(3) Phong phần 封墳 : Đắp mả.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 119/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Hai phòng bệnh cũng một đường,
« Mê rồi lại tỉnh, mơ-màng lăng-nhăng.
« Vả xem những tiếng trối-trăng,
« Kẻ rằng chính bắc, người rằng chính nam.
« Chuyện này để vậy chưa cam,
« Xin dò nhắc lại xem làm sao đây ».
Theo Vân-thư mới đi ngay,
Phen này quyết tỏ lòng này cho ai.
Lẳng-lơ đứng trước thư-trai,
Đem thơ tiễn-biệt Trùng-đài đọc chơi.
Mục Vinh nghe vẳng bên tai,
Bằng dường sét đánh lưng trời bỗng đâu.
Gọi vào, hỏi trước, hỏi sau,
Mỉm cười, Hương mới kể đầu, kể đuôi.
Nỗi nàng mách hết rạch-ròi :
« Khi thần đưa đến, khi người bắt nuôi.
« Trộm thoa, tội ấy về tôi,
« Khiến trong nhìn-nhận, để ngoài xót-xa.
« Mấy câu tôi đọc bây giờ,
« Thơ này bắt được với thoa một lần.
« Làm khuây, xin hãy tỉnh dần,
« Đã đành tài-tử, giai-nhân một nhà.
« Vả ông tôi dặn trong tờ,
« Đinh-ninh dành gả tiểu-thư cho chàng.
« Bây giờ gặp nghĩa cũ-càng,
« Chẳng hay duyên mới có mang-mẻ cùng ? »
Sinh rằng : « Muôn đội ơn lòng.
« Nỗi bà trân-trọng, nỗi ông yêu-vì.
« Vì bằng được hẳn thế thì,
« Duyên sau nghĩa trước, hai bề vẹn hai ».
Bỗng nhưng nói nói, cười cười,

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 120/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mười phần bệnh, phỏng còn vài bốn phần.
Xuân Hương tức-tốc dời chân,
Tình đầu bạch với phu-nhân bấy giờ.
Lại vào bảo thực Hạnh-thư : (1)
Mục Vinh ngoài ấy, ấy là Mai-sinh.
Hạnh Nguyên nghe rõ thực tình,
1880.— Cất quang-quảng bệnh, nhẹ thênh-thểnh người.

MAI-SINH VÀ HẠNH NGUYÊN NHẬN NHAU Ở CHÂU - PHỦ

Cho hay những bậc sắc tài,
Thảm vì tình lắm, lại vui vì tình.
Phu-nhân chọn được ngày lành,
Mới truyền dọn-dẹp, mời sinh vội-vàng.
Sửa-sang cuộc rượu hai bàn,
Cách rèm làm lễ truy-hoan (2) một nhà.
Hạnh Nguyên quốc phục như xưa (3),
Khoác mành-mành, mới bước ra hỏi chàng.
Rõ mười còn tưởng mơ-màng,
1890.— Mừng mừng, tủi tủi, khóc-than một hồi.
Khóc rồi kể-lể đầu đuôi :
Nỗi trên núi nhạn, chuyện ngoài ải mây.

---

(1) Hạnh-thư 杏 姐 : Tức Hạnh Nguyên.

(2) Truy-hoan 追 歡 : Theo đuổi cuộc vui-vẻ, nhưng chữ truy-hoan ở đây có lẽ không ổn, đáng đổi ra giao-hoan : Sum họp vui-vẻ.

(3) Quốc-phục 國 服 : Ăn vận quần áo bản-quốc Có bản chép cố-phục, có lẽ lầm chữ cố 固 với chữ quốc 國 ? Chứ « cố 故 » là cũ, thì hối nghĩa, vì bên dưới có chữ như xưa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 121/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Chết thừa sống thiếu là may,
Bên kia quan gặp, bên này thần đưa.
Bèo trôi, sóng vỗ đến giờ,
Kẻ sang Châu-phủ, người nhờ Phùng-công.
Biết bao nhiêu chuyện đau lòng,
Xuân-sinh lưu-lạc, Sơn-đông cách vời.
Một phen nói, một bồi-hồi,
1900.— Bâng-khuâng cố-quận (1) ngậm-ngùi thiên-lao.
Phu-nhân khuyên-giải thấp cao,
Cùng thôi nước mắt, lại vào tiệc hoa.

CHÂU-CÔNG VỀ THĂM NHÀ, BÀN GẢ VÂN ANH CHO MAI-SINH

Tin kinh bỗng thấy đưa ra :
Châu-công thăng chức hiệu là Thị-lang. (2)
Chỉ ban về lễ từ-đường, (3)
Chàng ra mười dặm đình-trường (4) đón xa.
Ngó trông rợp bóng quan-hà. (5)
Thẻ bài phụng-chỉ (6) ngọn cờ vinh-hương. (7)

(1) Cố-quận 故郡 : Quận cũ.

(2) Thị-lang 侍郎 : Một chức quan trong Bộ.

(3) Từ-đường 祠堂 : Nhà thờ.

(4) Đình-trường tức trường-đình 長亭 : Đã chú-thích ở trên.

(5) Quan-hà 關河 : Nghĩa đen quan là của ai, hà là sông, đây chỉ là nói về đường đất đi lại.

(6) Phụng chỉ 奉旨 : Vâng chiếu-chỉ nhà vua.

(7) Vinh-hương 榮鄉 : Vinh-hiển về làng cũng như nói phú quí-qui cố hương 富貴歸故鄉, giàu-sang về làng cũ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 122/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Giáp nhau ông đã gặp chường,
1910.— Song song đôi ngựa trỏ đường cố-gia. (1)
Thu quân hồi trống vào nhà,
Treo yên vách phấn, cắm cờ giá son.
Vào trong thong-thả ôn-tồn,
Một nhà thầy, tớ, vợ, con lạy mừng.
Trong nhà nhộn-nhịp, tưng-bừng,
Âm-thầm thiều nhạc, lẫy-lừng tiệc hoa.
Phu-nhân giả cách lơ-mơ,
Truyền đòi đệ nhất tiểu-thư ra hầu. (2)
Ông rằng : « Khéo lẽ dối nhau,
1920.— « Hiếm-hoi một gái lấy đâu nhất nhì ? »
Hạnh Nguyên ra trước lạy quì,
Nỗi nàng, bà kể mọi bề gian-truân :
« Nghĩ rằng xa, chẳng là gần,
« Ai hay con-gái bác Trần Đông Sơ !
« Tơ đào nghỉ những bao giờ,
« Nhân-duyên sớm định về nhà họ Mai.
« Hôm xưa lắm chuyện nực cười,
« Kẻ trong nhận của, người ngoài mất thoa.
« Hai buồng gang tấc nên xa,
1930.— « Thất tình bệnh đã hoá ra mấy ngày.
« Tỏ ra mười mấy hôm nay,
« Bên kia nhận vợ, bên nây nhận chồng ».
Ông nghe thấu hết sự lòng,
Cả cười, mới dạy rằng : « Trong đạo trời.

---

(1) Cố-gia 故家 : Nhà cũ.

(2) Đệ nhất tiểu-thư 第一小姐 : Tiểu-thư thứ nhất. Cô cả.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 123/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« May ta gặp cả hòa hai,
« Trọn tình bè-bạn, được người thi-thư (1).
« Nghĩ chăng, dở một nỗi nhà,
« Tính vào thế ấy, hóa ra thế này ! »
Bà rằng : « Tôi cũng nghĩ đây,
1940.— « Xưa nay đôi quả một tay cũng nhiều.
« Vả trong hai ả tiểu-kiều,
« Mười phần xem đã kính-yêu cả mười.
« Bấy nay hình-ảnh chẳng rời,
« Thờ chung quân-tử một người cũng nên.
« Mai-sinh nghĩa cả chưa đền,
« Phỏng chừng ép-uổng cũng nên một lòng ».
Châu-công nghe nói thỉ-chung,
Liền ra tiệc ngọc thư-phòng với sinh.
Lòng chàng nghe đã tỏ tình,
1950.— Lẽ nào giấu quẩn giấu quanh được rày !
Thưa rằng : « Chút phận hèn ngây,
« Bấy nay giả-dối, tội rày đã cam ».
Ông rằng : « Việc tỉnh Hà-nam,
« Bấy lâu cậy một tay làm biết bao ?
« Kinh-luân (2) đã tỏ tài cao,
« Thờ cong, rễ quánh, thủ dao long-tuyền (3).
« Hiếm-hoi chút gái vụng-hèn,
« Nưng khăn, sửa túi, xin yên phận nhờ».

(1) Thi thư 詩書 : Kinh Thi, kinh Thư, hai kinh trong sáu kinh, biểu-hiệu Nho-giáo.
(2) Kinh-luân 經綸 : Sửa-sang tô-điểm việc chính-trị.
(3) Long-tuyền 龍泉 : Tên một thanh gươm sắc.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 124/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Sinh rằng : « Nguyệt-lão (1) xe tơ,
1960.— « Nhân-duyên đã định Trần-gia (2) những ngày.
« Làm chi bể ái vơi đầy,
« Hạ đường (3) dám lụy, tiếng này đến ai ?
« Vả con hồ phận bất tài,
« Tấc lòng e chửa xứng ngôi đông-sàng ».
Ông rằng : « Thôi chớ rẫy-ruồng,
« Nhà Ngu xưa có Nga Hoàng, Nữ Anh (4).

(1) Vy Cố 韋固 đời nhà Đường đi cầu hôn, gặp một cụ già ngồi tựa cái túi vải, hướng ra bóng trăng coi một quyển sách. Hỏi thì cụ nói : Đây là quyển sổ hôn-thú, trong túi này có sẵn giây đỏ, để buộc chân những cặp vợ chồng đã có tên trong sổ, dù sao cũng không tránh khỏi. Nhân thế ta mới gọi người xe duyên là « Nguyệt-lão 月老 », nghĩa là ông cụ già dưới bóng trăng.

(2) Trần-gia 陳家 : Nhà họ Trần, đây trỏ Hạnh Nguyên, con gái Trần Đông Sơ.

(3) Hạ đường 下堂 : Xuống thềm. Vua Quang-Vũ nhà Hán có chị gái góa chồng, muốn lấy Tống Hoằng, nhưng Hoằng đã có vợ cả. Quang-Vũ hỏi ý :« Trẫm nghe người ta giàu thì đổi bạn, sang thì đổi vợ, có không ? » Hoằng thưa : « Tôi nghe nói người vợ lúc hàn-vi ăn tấm ăn cám có nhau, thì không bao giờ để ở dưới thềm, mà người bạn lúc nghèo hèn thì không có thể quên », (臣聞糟糠之妻不可下堂，貧賤之交不可忘 : Thần văn tào-khang chi thê bất khả hạ đường, bần tiện chi giao bất khả vong). Quang-Vũ bảo chị : Việc không xuôi rồi !

(4) Nga Hoàng, Nữ Anh 娥皇女英 là hai con gái vua Nghiêu 堯 đều gả cho vua Ngu-Thuấn 虞舜.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 125/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Trượng-phu dù quyết hẹp tình,
« Thẹn thay phụ tấm lòng thành lão nô ». (1)
Chàng nghe lạy trước thềm hoa,
Xưa còn gia-khách (2) nay ra thân tình.

MAI - SINH ĐI THI
ĐỘI TÊN MỤC VINH

Năm mây nghe chiếu rành rành, (3)
Thi hương, thi hội, thi đình một phen. (4)
Bàn rồi dường lẽ chưa yên,
Chấp kinh cứ thực họ tên sao đành.
Sổ dàng quán chỉ Đại-danh,
Quyển đề họ Mục, tên Vinh vào trường.
Đua tài tỉnh-thí, khoa hương,
Bảng đầu đã rõ tên chàng Mục Vinh.
Phủ Châu mừng rỡ linh-đình,
Hết lòng sắm-sửa tiến kinh cho chàng.
Chân hề, dong-ruổi dặm tràng,
Đứa đeo thơ túi, đứa mang rượu bầu.
Mấy tuần gióng-giả vó câu,
Tràng-an (5) trông đã thoắt đâu tới gần.
Tớ thầy tìm chốn chứa chân,

(1) Lão nô 老奴 : Thằng già này, Châu-công tự nói nhún.

(2) Gia-khách 家客 : Khách trong nhà.

(3) Năm mây bởi chữ ngũ vân 五雲.

(4) Thi hương : hương thi 鄉試, thi hội : hội thi 會試, thi đình : đình thi 庭試.

(5) Trường-an 長安 : Kinh-đô đời Đường, nay là huyện Trường-an, thuộc tỉnh Thiểm-tây.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 126/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Chờ ngày nhẩy sóng, đợi tuần hóa long. (1)
Chen vai tài-tử, danh-công (2),
Kẻ toan bẻ quế, người hòng tung mây. (3)
Qui-mô trường-ốc (4) ai xây ?
1990.— Chia khu thập đạo, (5) rào vây bốn thành. (6)
Ba bề chín cửa thênh-thênh,
Cột huyền bảng thẳng, cây đình liệu cao. (7)
Cậy tài sinh cũng xem sao,
Vũ-môn ba đợt sóng đào xem khinh. (8)

---

(1) Nhẩy sóng bởi chữ khóa lãng 跨浪. Hóa long 化龍 : Hóa rồng, cá chép hóa long, nói bóng về thi cử đỗ đạt.

(2) Tài-tử, danh-công 才子名公 : Kẻ có tài, người có tiếng.

(3) Bẻ quế do chữ triết quế 折桂. Tung mây do chữ phi-vân 披雲, đều nói về đỗ đạt bay nhẩy.

(4) Qui-mô 規模: Khuôn-phép. Trường-ốc 場屋: Nơi trường thi.

(5) Thập đạo 十道 : Mười ngả đường, con đường trước cửa trường đi vào các vi.

(6) Bốn thành : Trường thi ngăn riêng ra làm bốn vi tiền, hậu, tả, hữu, 前後左右.

(7) Cột huyền bảng 懸榜 : Cột treo bảng. Cây đình liệu 庭燎 : Cột đuốc đốt sáng ngoài sân. Đều là vật-dụng nơi trường thi.

(8) Câu này bởi câu « Vũ-môn tam-cấp lãng » 禹門三級浪 : Người thi đỗ ví như cá hóa long, nhẩy qua ba lần sóng cửa Vũ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 127/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

XUÂN - SINH ĐI THI
ĐỘI TÊN KHÂU KHÔI

Lại còn một nỗi Xuân-sinh,
Khâu Khôi đã đổi tính-danh những ngày.
Hà-nam nhập bạ (1) phen này,
Đỗ hương cũng định ngày rày tiến kinh.
Mấy tuần vừa tới đô-thành,
Trời kia xui-khiến hai sinh đỗ đầu.
Cửa Phùng Đô-sát gặp nhau,
Người tầm mẫu-cữu (2) kẻ cầu ân-sư. (3)
Quản hầu vâng dặn vào thưa,
Mời hai sinh hãy ngồi nhà nghênh tân. (4)
Kìa thì Mai, nọ thì Trần,
Bâng-khuâng suốt buổi, tần-ngần giờ lâu.
Khóc than kể hết chuyện nhau,
Hợp tan mấy độ, trước sau mấy từng.
Tỏ-tường chân tóc kẻ răng,
Kẻ mừng chị sống, người mừng mẹ yên.
Hay đâu Đô-sát Lạc Thiên,
Chiếu ra chủ khảo (5) cầm quyền chưởng văn (6).

---

(1) Nhập bạ 入 簿 : Vào sổ, cũng như nhập tịch 入 籍, biên tên vào sổ đinh, đây nói Khâu Khôi nhận quán-chỉ ở Hà-nam.

(2) Mẫu-cữu 母 舅 : Cậu — Họ nhà mẹ —.

(3) Ân-sư 恩 師 : Thầy, người cất nhắc, làm ơn, cũng như người đỡ đầu.

(4) Nghênh tân 迎 賓 : Đón khách.

(5) Chủ khảo 主 考 : Người đứng chủ việc chấm trường, đứng đầu chấm thi.

(6) Chưởng văn 掌 文 : Coi việc văn-học.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 128/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Biết đâu truyền gọi gia-nhân (1),
Vàng lời ra quán nghênh tân đón vào.
Phùng-công mừng rỡ xiết bao,
Hai sinh kể hết tiêu-hao (2) chuyện mình.
Ông rằng : « Gác chuyện gia-tình,
« Trường-quan, Cống-sĩ (3) có hình hiềm-nghi.
« Ra ngoài hãy đợi trường kỳ (4),
2020.— « Nhờ trời khi dễ việc gì cũng xong ».
Hai chàng bái tạ Phùng-công,
Ra chùa Tướng-quốc, trú chung một phường,
Nhân khi vắng-vẻ đêm trường,
Tỏ nguồn cơn trước, kể đường đất xưa.

MỤC VINH ĐỖ TRẠNG-NGUYÊN
KHÂU KHÔI ĐỖ BẢNG-NHÃN

Mới hay những kẻ tài-hoa,
Bảng vàng trời đã đợi chờ cho ai.
Một phen hội thí đua tài,
Giọng văn tú-khẩu, hơi bài cẩm-tâm.
Quan trường công-chính (5) không lầm
2030.— Khéo thay mực nẩy, cân cầm chẳng sai.
Bảng treo trên đã rõ mười,
Mục Vinh thứ nhất, Khâu Khôi thứ nhì.

---

(1) Gia-nhân 家人 : Người nhà, đày-tớ.
(2) Tiêu-hao 消耗 : Tin tức.
(3) Trường-quan 場官 : Quan chấm trường. Cống-sĩ 貢士 : Các sinh-viên thi hương đã đỗ Cống-sinh — cử-nhân — đi thi hội.
(4) Trường kỳ 場期 : Kỳ hạn vào thi.
(5) Công-chính 公正 : Công bằng, ngay thẳng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 129/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Văn trường đã định nhật kỳ,
Vừa xong thi Hội, lại thi Đình liền.
Thỏa lòng văn nhẹ như tên,
Tài hay có tám, sức lên đến mười,
Ưu phân (1) đáng giá tam khôi, (2)
Mới hay trời có chìu người khi nên.
Phán truyền họ Mục, Trạng-nguyên.
2040.— Họ Khâu, Bảng-nhãn, hai tên rành rành.(3)
Thiên-ân ban trước phong-đình, (4)
Ba tuần ngự tửu, hai cành cung hoa. (5)
Hương trời, lộc nước, phấn vua,
Rỡ-ràng bông mãng, lập-loè vàng đai.
Ba ngày thượng mã du nhai, (6)

(1) Ưu phân 優分 : Phần hơn, phần tốt tột bực.

(2) Tam khôi 三魁 Cũng như tam nguyên 三元 : Ba lần đều đỗ đầu.

(3) Khoa thi Tiến-sĩ chia làm ba giáp : Đệ nhất giáp 第一甲 có ba vị là Trạng-nguyên 狀元, Bảng-nhãn 榜眼 và Thám-hoa 探花 ; Đệ nhị giáp 第二甲 có một vị là Hoàng-giáp 黃甲 ; Đệ tam giáp 第三甲 có hai vị là Tiến-sĩ 進士 và đồng Tiến-sĩ 同進士.

(4) Thiên ân 天恩 : Ơn trời tức ơn vua. Phong đình 楓庭 : Sân cây phong — một thứ cây to lớn — tức sân nhà vua.

(5) Ngự tửu 御酒 : Rượu vua bạn. Cung hoa 宮花 : Hoa trồng nơi cung cấm.

(6) Du nhai 遊街 : Chơi ngoài phố. Theo lệ các ông tân khoa được vua ban ơn vào xem hoa tại vườn Thượng-uyển và cỡi ngựa đi rong chơi các phố trong hoàng-thành,

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 130/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Lòng vua ưu hậu (1) mắt người quan chiêm.(2)
Vẻ-vang gấm lại hoa thêm. (3)
Thỏa lòng bẻ quế cung thiềm bấy lâu. (4)

BẢNG-NHÃN KHÂU KHÔI
BỊ LƯ KỶ ÉP GẢ CON-GÁI

Tân khoa (5) một lũ trước sau,
Cùng sang tướng-phủ (6) vào hầu Lư-công.
Tạ từ ai nấy ra xong,
Mời riêng Bảng-nhãn vào trong rốn ngồi.
Khoản trà (7) lễ mạo hẳn-hoi,
Dập-dìu sớm đã cho mời Hoàng Tung.
Giả điều vua triệu tướng-công,
Khâu, Hoàng ngồi lại vui trong chén quỳnh.
Tung rằng: « Hai chữ khoa danh,
« Tướng-công đây những hậu tình quá yêu.
« Buồng hương có ả tiểu-kiều,
« Sàng-đông cũng rắp toan điều cầu thân.
« Thôi thì dư thế, dư thần,
«Quan sang, chức trọng mười phần đến chàng.

(1) Ưu hậu 優厚 : Hậu-hĩ hơn, đối-đải đặc-biệt.

(2) Quan chiêm 觀貼 : Trông nhìn, ý nói để người ta trông vào.

(3) Gấm lại thêm hoa : Bởi chữ cẩm thượng thiêm hoa 錦上添花.

(4) Bẻ quế, cung thiềm : Bởi chữ Thiềm cung triết quế 蟾宮折桂.

(5) Tân-khoa 新科 : Người mới đỗ.

(6) Tướng-phủ 相府 : Dinh quan tướng.

(7) Khoản trà 款茶 : Đãi trà.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 131/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Khâu-sinh cười nói, thưa rằng :
« Tình người quyến cố (1) xem bằng bể non(2).
« Duyên này đã định tao-khang,
« Có đâu phụ nghĩa, tham sang lẽ nào ! »
Tung rằng : « Khéo chấp-nê sao,
« Xưa nay đổi vợ biết bao nhiêu người ?
« Con người sắc nước hương trời,
« Quá thương khi đã ngỏ lời dễ đâu.
« Cạn lòng nếu chẳng nghĩ sâu,
« Ăn-năn e nữa đến sau lụy mình ».

KHÂU KHÔI TỪ HÔN
BỊ BẮT GIAM

Sinh nghe mấy tiếng dỗ-dành,
Đùng đùng nổi giận, bất-bình khêu gan.
Mắng rằng : « Một lũ quyền-gian,
« Nhơ mình chưa chán, lại toan hại người !
« Mình đà là phận con nuôi,
« Nửa con hòng lại dắt ai vào cùng. (3)
« Ta đây một tấm lòng trung,
« Quyết đem giãi trước mặt rồng có phen.
« Thề không dung kẻ lộng quyền,
« Vì dân trừ hại mới nên anh-tài.
« Khéo thay mối-lái cũng đòi,
« Vo-ve tiếng Trịnh (4) nhàm tai phượng-hoàng ».

(1) Quyến cố 眷顧 : Đoái thương yêu đến.
(2) Bể non, bởi chữ hải hà 海河, ý nói ân sâu rộng.
(3) Nửa con : bán tử, tức con nuôi.
(4) Tiếng Trịnh : Có lẽ do câu «Trịnh thanh dâm 鄭聲淫», tiếng nước Trịnh dâm đãng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 132/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nói rồi lên kiệu vội-vàng,
Trở về vừa đến nửa đường nghĩ ra :
« Ăn-năn chút chửa xem cơ,
« Thôi thôi ! nóng giận đến ta là cùng.
« Lánh đi, nếu chẳng quyết lòng,
« Chân loan chưa dễ lọt vòng lưới gian ».
Bàn riêng hai lẽ vừa an,
Thoắt đà đổi áo thay quan lánh mình.
Chuyện chàng đồn dậy kinh-thành,
Gần xa ai cũng biết tình từ hôn.
Lư-công nổi giận ồn ồn,
Kíp sai binh-mã đồ dồn tìm quanh.
Cách xa mười dặm ngoài thành,
Thấy chàng thoắt đã giao binh điệu về.
Kể khoan, kể nhặt mọi bề,
Rằng khinh phép nước, rằng chê lộc trời.
Truyền đem giam-cấm một nơi,
Luận xong tội ấy, ngày mai tiến trình.

CÁC CỐNG-SĨ MƯU
CỨU KHÂU KHÔI

Trường quan nghe tỏ phong thanh,
Hòng làm sớ tấu giãi tình Khâu Khôi.
Lòng người vốn sẵn lẽ trời, (1)
Mới hay trọng đạo ai ai cũng lòng.
Bấy giờ hội thí vừa xong,
Bốn phương sĩ-tử còn đông kinh-thành.
Bực mình hai chữ công-danh,
Về nhà thẹn mặt, xuất-hành ngại chân.

(1) Lòng người vốn sẵn lẽ trời : Bởi câu « Thiên-lý tại nhân tâm 天理在人心 ».

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 133/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tam khôi mừng những đắc nhân, (1)
Nghe tin nhủ-bảo xa gần thiếu ai ?
Họp-hành bàn-bạc mấy lời,
Giận ai ép-uổng, thương người oan-khiên.
Việc này nhẫn-nhục sao yên,
Bè gian rồi nữa lộng quyền đến đâu ?
Lấn cành tầm-gửi chẳng lâu,
Người kia trước, chúng ta sau cũng vừa:
Thôi thì ta lại vì ta,
Nhẹ mình nặng nghĩa (2) mới là trượng-phu.
Kẻ rằng xin chớ hồ-đồ,
Đón đường ta hãy sửa cho một hồi.
Làm cho gian-đảng đi đời,
Hãy khoan văn-bút, thử chơi vũ-bài.
Ở đâu bỗng có một người,
Thưa rằng : « Chuyện ấy xin người chớ nghi.
« Phỏng mà có đến lẽ gì,
« Đầu đoàn chuyện ấy, em thì xin đương.
« Vả em chút phận lỡ-làng,
« Tên thi vừa hỏng, tư lương cạn rồi.
« Về nhà thân-thích không ai,
« Xin liều thân ấy, cứu người khôi-khoa ».
Được lời như mở lòng ra,
Kéo nhau một lũ vào tòa Phùng-công,
Lạy rồi thưa hết thỉ-chung,
Ông vừa thảo sớ để hòng vào tâu.
Khen rằng : « Sao khéo bảo nhau,

(1) Đắc nhân 得 人 : Được người xứng đáng.

(2) Nhẹ mình nặng nghĩa bởi chữ « khinh thân trọng nghĩa 輕 身 重 義 ».

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 134/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Việc là việc nghĩa, lẽ đâu bảo đừng.
« Chỉn e tai vách mạch rừng (1),
« Làm cho kín-mít như bưng mới là ».
Vàng lời ai nấy trở ra,
Hẹn nhau chừng nửa canh ba đón đường.

LƯ KỶ, HOÀNG TUNG BỊ ĐÓN ĐÁNH

Xin cho bắt được Lư, Hoàng,
Đừng phân trái phải, hãy toan đánh đòn.
Rày đừng vây cánh cha con,
Gian-mưu đứt nọc, xảo ngôn hết nghề (2).
Đã đành tội hữu sở qui (3),
Rồi ra, ra đến những gì thì ra.
Kẻ rằng : « E lũ chúng ta,
« Người gần, còn có người xa, ngại-ngần.
« Xin về một chốn trú chân,
« Nhà tôi trọ đấy cũng gần Ngọ-môn (4).
« Buổi triều xe ngựa ồn ồn,
« Tiện đường đón đấy, nghỉ khôn lên trời ».

---

(1) Tai vách mạch rừng bởi câu phương-ngôn « rừng có mạch, vách có tai ».

(2) Gian-mưu 奸 謀 : Mưu gian ; xảo ngôn 巧 言 : Nói khéo.

(3) Tội hữu sở qui 罪 有 所 歸 : Tội đã có người chịu.

(4) Ngọ môn 午 門 : Cửa chính của kinh-sư, ngay trước tử cấm thành 紫 禁 城, đó là một tòa lâu-đài trên gác 9 gian, dưới chia ra 3 cửa ra vào, cửa giữa tiếp thẳng tới đoan-môn 端 門 của hoàng-thành, chỉ có vua mới ngự qua, còn thần thứ đều đi hai cửa bên tả hữu.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 135/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Cùng nhau miệng nói chân dời,
Sẵn nhà cùng ở một nơi đợi chờ.
Lặng nghe canh đã sang ba,
Kiệu đâu một lũ trông ra ngoài trường.
Phùng-công kiệu trước thét đường,
Kiệu sau Đảng Lục với chàng tân-khoa.
Bảo nhau hai dãy giẹp ra,
Kiệu đâu sau thấy xa xa đến liền.
Tiền hô hậu ủng chật lèn (1),
Phủ Lư mới tỏ hiệu đèn là đây.
Hai bên chực sẵn đã đầy,
Kẻ trần tay áo, người xoay cánh đoài.
Người bẻ lọng, kẻ giằng roi,
Ầm ầm hơi giận, hồi hồi tiếng la.
Xúm quanh trước kiệu hỏi qua :
Khâu Khôi, Bảng-nhãn tân-khoa tội gì ?
Quyền như chú, chắc mạnh bè,
Vu oan cho kẻ trung-nghì được chưa ?
Bốn bên trận đánh như mưa,
Xẻ tan xương nịnh, ngay đờ mặt gian.
Trận đòn hội chợ ai can ?
Bướm bay giấy lọng, kiệu tan lũ hầu.
Hoàng Tung kiệu đã đến sau,
Người kéo tóc, kẻ giằng đầu, xúm quanh.
Mảnh xiêm, mảnh mẵng tan-tành,
Tối-tăm mắt nịnh, thất kinh hồn tà.
Mới hay nhất quỉ nhì ma,

(1) Tiền hô hậu ủng 前呼後擁 : Ngày xưa mỗi khi các bậc đại-thần ra đến ngoài, có quan lính đi hầu, đằng trước thì quát thét dẹp đường, đằng sau thì có lính yểm-hộ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 136/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Học trò đến bực thứ ba thực là (1)
Người kêu dưỡng-tử cứu cha (2),
Kẻ kêu nghĩa-phụ, ân-gia (3) cứu mình.
Tưng tưng trời mới bình-minh (4),
Đường hoàng ngự trước, phong đình phân-ban (5).
Lư, Hoàng thoát khỏi vòng oan,
Bưng đầu theo lũ bách-quan (6) vào quì.
Gượng đau, lạy trước đan-trì, (7)
Áo tươm-tướp rách, mặt bì-bì sưng.
Khóc-than rền-rĩ tâu rằng :
« Khâu Khôi hôm nọ tự dưng bôn-đào (8).
« Bắt về chưa kịp tâu vào,
« Hai quan chủ khảo sắp mưu hại người.
« Họp hàng sĩ-tử một nơi,
« Đón đường, đánh đánh, lôi lôi một hồi.
« Cao minh xin tỏ đèn trời,

(1) Phương-ngôn ta có câu « nhất quỉ, nhì ma, thứ ba học trò ».

(2) Dưỡng-tử 養子 : Con nuôi.

(3) Nghĩa-phụ 義父, Ân-gia 恩爺 : Đều là cha nuôi.

(4) Bình-minh 平明 : Sáng sớm.

(5) Phân ban 分班 : Chia hàng, các quan vào chầu vua, chia ra hai hàng : bên hữu quan văn, bên tả quan võ, gọi là phân ban.

(6) Bách quan 百官 : Trăm quan, các quan, nói về số nhiều, cũng gọi là « bá quan ».

(7) Đan-trì 丹墀 : Thềm đỏ, thềm nhà vua lát gạch hay đá đỏ.

(8) Bôn-đào là bỏ trốn đi. (Đào 逃 : trốn).

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 137/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Tra người vô phép, hỏi người mưu gian ».
Phán rằng : « Ngươi hãy ngồi an,
« Còn tra dù thực, du gian rạch-ròi.
« Chỉ đòi Phùng, Đảng hai người,
« Làm sao tâu thực mấy lời được hay ».
Tâu rằng : « Chút phận hèn ngây,
« Dám cho được dự khoa này chưởng-văn.
« Đêm ngày lo-lắng trăm phần,
« Di tài (1) những sợ, đắc nhân là mừng.
« Gieo cho những tiếng hay chăng,
« Xét soi nhật nguyệt đôi vầng xin thương.
« Phường thi hỏng, với quan trường,
« Còn chi tình điện (2) toan đường giao-thông.
« Chực ngoài lũ ấy còn đông,
« Dám xin tra thấu thỉ-chung được nhờ ».
Tiếng vàng sang-sảng ban ra,
Đòi vào sĩ-tử hỏi qua tình đầu.
Bắt vào một lũ theo nhau,
Dưới sân kẻ trước, người sau, lạy quì.
Phán rằng : « Trong chốn trường-qui (3).
« Làm điều bất pháp (4) tội thì tại ai ? »
Muôn tâu : « Hồ phận bất tài,
« Tranh lèo, giật giải, nhường người quyết khoa (5).

(1) Di tài 遺才 : Bỏ sót người có tài.
(2) Tình diện 情面 : Tình ngoài mặt, mặt tình, nể mặt.
(3) Trường qui 場規 : Phép của trường thi.
(4) Bất pháp 不法 : Chẳng theo phép, trái phép.
(5) Quyết khoa 決科 : Ý nói đi thi quyết lấy đỗ trong khoa ấy.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 138/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Nghĩ trong tảo-vãn (1) cũng là,
« Bằng bay, côn nhảy (2) còn chờ hội sau.
« Phép vua, lời thánh đề đâu ?
« Tay cầm bìa sách, dám hầu phi vi ? (3)
« Việc này lắm mối gian- khi (4).
« Dám xin tâu dưới đan-trì đầu đuôi :
« Khoa này Bảng-nhãn Khâu Khôi,
« Bậc người khoa-giáp, vẻ người phong-lưu.
« Hôm xưa Tướng-phủ mời vào,
2230.— « Khoe con má phấn, ướm trao chỉ hồng.
« Tân-khoa một mực rằng không,
« Dám tham phú-quí, phụ lòng tao-khang.
« Tâng công bởi tại họ Hoàng,
« Quyết đường ép-uổng, xui đường phân-chia.
« Sợ vì phép, khiếp vì uy,
« Tân-khoa mới phải tìm đi lánh mình.
«Nào còn dám tưởng công-danh,
«Lư-công biết thóp sai binh nã về.
« Làm cho bỏ lúc từ qui, (5)
2240.— « Vu cho phi pháp toan bề tâu gian.

---

(1) Tảo-vãn 早晚 : Sớm, muộn, hoặc sớm hoặc muộn.

(2) Sách Trang-tử : Bể bắc có con cá tên là cá côn 鯤, lớn không biết là mấy nghìn dặm, hóa làm con chim, tên là chim bằng 鵬, lưng như núi Thái-sơn, cánh như đám mây rủ trên trời. Đó là hai vật lớn nhất trên cạn và dưới nước. Đây nói bằng bay côn nhảy là do chữ «bằng đoàn côn vược, 鵬搏鯤躍» ví với bước tương-lai bay nhảy của người ta.

(3) Phi vi 非違 : Ngang trái.

(4) Gian-khi 姦欺 : Gian-dối.

(5) Từ qui 辭歸 : Từ chối trở về.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 139/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Chúng tôi cả quyết làm đơn,
« Muốn vì Bảng-nhãn lo toan giãi-bày.
« Nào ngờ tướng-phủ đã hay,
« Canh khuya đuổi đánh, toan bày mưu gian.
« Làm ra vò mũ, xé tàn,
« Cào mình, rạch mặt, vu oan cho người.»
Ngự nghe thấu hết đầu đuôi,
Lư, Hoàng khi ấy những lời tâu sai.
Phán rằng : « Những chúng vô loài,
2250.— «Thương con, kén rể, bức người, ép duyên».
Lư tâu rằng : « Việc nhỏ-nhen,
« Tình riêng nhi-nữ lọ phiền hỏi-han ?
« Chàng kia vô phép khi quan,
« Lũ kia đấu ẩu (1) xin ban nghị hình. »

LƯ, HOÀNG BỊ GIAO
TAM - PHÁP XÉT

Ngự nghe thấu hết mọi tình,
Tức thì nổi giận lôi-đình (2) bởi đâu.
Phán rằng : « Gian-đảng hợp nhau,
« Dối trên hại dưới bấy lâu thông đồng,
« Thử xem lòng lại hỏi lòng,
2260.— « Thẹn chưng mũ-áo, hổ cùng cân-đai.
« Nhàm tai, chẳng nói chi dài,
« Giao Tam-pháp (3) nghị, rạch-ròi sẽ tâu,

(1) Ẩu đả 毆打 : Xô đánh.

(2) Lôi-đình 雷霆 : Sấm sét.

(3) Tam-pháp tức Tam-pháp ty 三法司 : Tòa tam-pháp. Tòa này mỗi khi có việc xét xử gì quan-trọng mới lập, cũng như tòa-án đại hình. Gồm có quan-chức ba tòa là Đô-sát-viện 都察院, Đại-lý-tự 大理寺 và Hình-bộ 刑部 họp nhau xét nghị, người ta quen gọi là « Ba-tòa ».

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 140/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Phùng-công Đô-sát làm đầu,
Thứ nhì Đại-lý, đến sau bộ Hình.
Ba tòa ngồi trước cung-đình (1),
Nha-môn (2) chực dưới, long-đình (3) đặt trên.
Kia thì bị, nọ thì nguyên,
Một bên sĩ-tử, một bên Lư, Hoàng.
Nọc roi, sắp sẵn hai hàng,
Sai vào ngục-viện (4) đòi chàng Khâu Khôi.
Phùng-công dạy trước mấy lời :
« Chào Lư Thái-phó (5) đầu đuôi đồng từ !»
Lư-công nói hãy lờ đờ :
« Tôi cùng ba bác (6) có là người đâu ?
« Tờ bồi ráo-riết chi nhau,
« Rồi ra, tình diện về sau còn dài.»
Quan rằng : « Nói cũng lạ đời,
« Tình trong đã vậy, lý ngoài làm sao.
« Ép duyên sai bắt thế nào ?
« Việc rành-rành, phải đem vào lời cung.
Lư rằng : « Việc ép thì không,
« Con đây chưa dễ sàng-đông thiếu người ?

(1) Cung-đình 宮庭 : Sân trong cung, cũng như triều-đình, nơi công-đình.

(2) Nha-môn 衙門 : Tơ thuộc trong dinh.

(3) Long-đình 龍亭 : Cái án có mui chạm rồng gọi là long-đình, để đặt những giấy-tờ sắc-chỉ hay đồ-vật gì do nhà vua ban ra cho được tôn-kính.

(4) Ngục-viện 狱院 : Nhà giam.

(5) Thái-phó 太傅 : Một chức quan cao-cấp vào hàng Tam-công 三公.

(6) Ba bác đây là Lư Kỷ gọi ba quan Tam-pháp.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 141/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Còn như chuyện bắt Khâu Khôi,
« Xưa nay quen vẫn làm rồi mới tâu. »
Ông rằng : « Binh-sự (1) là đâu,
« Đạo làm thần-tử (2) dám hầu tự chuyên ?
« Khi quân (3) tội ấy đã nên,
« Lại còn nhắc chuyện lộng quyền vi phi. (4)
« Bá Cao chết tại tội gì ?
« Đông Sơ bỏ ngục, tội thì tại ai ? »
Lư rằng : « Sao kể đường dài,
« Hãy cho xong án Khâu Khôi đã mà !
« Bá Cao với lại Đông Sơ,
« Tội làm trở đậu quân-cơ (5) bấy giờ.
« Trọng khinh là bởi lượng vua,
« Như đây có dự chi mà can liên ». (6)
Ông rằng : « Liệu đấy mà xem,
« Nếu còn già miệng thì nên mất lòng ! »
Còn đương tra hỏi chưa xong,
Trông ra đã thấy quan trong, họ Hoàng. (7)

(1) Binh-sự 兵事 : Việc binh. Lư Kỷ sai đem binh đi bắt Khâu Khôi.

(2) Thần-tử 臣子 : Tôi con.

(3) Lộng quyền vi phi 弄權爲非 : Lộng quyền làm bậy.

(4) Khi quân 欺君 : Dối vua.

(5) Trở đậu quân-cơ 阻逗軍機 : Làm ngăn-trở chậm-trễ việc quân.

(6) Can liên 干連 : Dính-dáng giây-dưa đến, liên-lụy, vạ lây.

(7) Họ Hoàng đây là trỏ vào quan Hoàng-môn 黃門 tức hoạn-quan hay quan Thị, hầu chực ở hậu-cung.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 142/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Đem vào đặt trước sảnh-đường,
Long-côn (1) một chiếc, niêm-hoàng (2) một chương.

Ba tòa tiếp chỉ vội-vàng,
Mấy lời ỏn-ẻn họ Hoàng đã thưa :
« Này đồ phụng chỉ ban ra,
« Sao cho tận pháp (3) mới là công minh.
« Già tay xin chớ ngại tình,
« Phen này hai mạng súc-sinh (4) đi đời ».
Phùng-công hỏi thử mấy lời,
Rỉ tai Hoàng mới khúc-nôi kể bày.
Thưa rằng tôi đã tỏ đây,
« Đông-cung (5) nghĩ chút đạo thầy, toan bènh.
« Mặt rồng nổi giận lôi đình,
« Buộc công-pháp lại, gác tình riêng ra.
« Thôi ! thì trời cũng chẳng xa,
« Xưa nay hãm-hại người ta đã đầy ».
Nói rồi mắm miệng, day tay,
Trông Lư Kỷ, lại rút giày ném theo.
Hung-hăng mắng ít, nhiếc nhiều,
Còn the-thé giọng, toan điều nọ kia,

---

(1) Long-côn 龍棍 : Roi của vua.

(2) Niêm-hoàng 粘黃 : Tờ chiếu chỉ của vua viết bằng giấy vàng và niêm phong lại, nên gọi là « niêm hoàng » cũng như đẳng hoàng 謄黃 .

(3) Tận pháp 盡 法 : Hết phép.

(4) Súc-sinh 畜生 : Giống vật nuôi trong nhà, tiếng khinh-bỉ, đây trỏ Lư, Hoàng.

(5) Đông-cung 東宮 : Cung bên đông, nơi Thái-tử (con cả nhà vua) ở, nên cũng gọi Thái-tử là Đông-cung.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 143/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Phùng-công khêu-gợi tỉ-tê :
« Bố mầy (1) dường có thù gì với ai.
« Tội đâu có phép đấy rồi,
« Can chi mà cứ xơi-xơi nhọc mình ».
Mặt còn men-mét xám xanh,
Được lời, Hoàng mới kể tình xa xưa :
« Rằng tôi có chút cháu nhà.
« Lỵ Giang-tây đạo (2) tên là Thái Cầu. (3)
« Chứng oan mắc phải mưu sâu,
« Cũng vì thanh giản (4) lấy đâu nhân tình ? (5)
« Giặc Hoàng-Thổ trấn dấy binh,
« Ấn thông phỉ (6) ấy, đã dành cho ngay.
« Kiến bò miệng chén mau thay,
« Mưu kia đã lắm, vạ này cũng thâm.
Họ Hoàng quen thói thâm-trầm (7)
Ngoài thơn-thớt miệng, trong tâm-ngầm lòng.
Cắm gần sẵn chiếc roi đồng,
Dang tay đã diệt Hoàng Tung một hồi.

---

(1) Các Hoạn-quan theo tiếng xưng hô chữ Hán thường gọi là « Công-công 公公 » hay « lão công 老公 ». Chữ « Bố mầy » phải chăng do những chữ đó dịch chạnh đi.

(2) Lỵ Giang-tây đạo 莅江西道 : Nhậm chức ở đạo Giang-tây.

(3) Thái Câu. Xem chú-thích ở trên.

(4) Thanh-giản 清簡 : Trong-sạch, giản-dị.

(5) Nhân tình do chữ tố cá nhân tình 做個人情, ý nói giao-thiệp thù phụng người cho được việc.

(6) Thông phỉ 通匪 : Giao-thông với giặc.

(7) Thâm-trầm 深沉 : Sâu, chìm, ý nói người sâu-sắc.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 144/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Bước ra còn nói mấy lời :
« Đại-nhân, xin xét một hai cho cùng.»
Ông rằng : « Phải việc nói không,
« Lòng người là sắt, phép công là lò (1).
« Bây giờ còn dám quanh-co,
« Truyền đòi Hình-bộ, hãy cho giở nghề ».
Dạ rân sát-sạt xa nghe,
Đỉa, giăng thẳng nọc, đuối, vì-vụt roi. (2)
Một sân thịt nát, xương rơi,
Ngất đi một lúc, lại hồi mấy phen.
Lư, Hoàng biết thế khôn kiêng,
Xin khoan roi, để việc liền chiêu ra.
Mai, Trần hai án ngày xưa,
Khâu Khôi một án bây giờ, chịu đoan.
Ba tòa một mực truyền ban,
Sai nghiên-bút, lấy cung đoan mấy tờ.
Phủng-công truyền phó canh giờ,
Rồi xem án tấu, đợi chờ xử phân.
Kíp về tư thất dời chân,
Mời chàng Mai với chàng Xuân dặn-dò.
Trời đà chứng kẻ oan vu,
Trừ gian, may lại phục thù có cơ.
Mặt rồng gang tấc không xa (3),
Giãi tình oan-khuất, họa nhờ thiên-ân (4).

(1) Câu này do câu chữ « nhân tâm như thiết, quan pháp như lô 人心如鐵，官法如爐 ».

(2) Câu này nói nọc thẳng ra như con đỉa và dùng roi xương đuôi cá đuối mà đánh.

(3) Câu này do câu « Thiên uy bất vi nhan chỉ xích 天威不違顏咫尺 ».

(4) Thiên-ân 天恩 : Ơn trời.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 145/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Vâng lời dặn-dỗ ân cần,
Hai chàng thảo sẵn sớ-văn (1) hai bài.

LƯ KỶ, HOÀNG TUNG BỊ
CHÍNH-PHÁP BÊU ĐẦU

Buổi triều vừa rạng ngày mai,
Hơn trăm sĩ-tử chực ngoài hành-lang (2).
Phùng-công tâu án Lư, Hoàng,
Phân-minh trạng chỉ, rõ-ràng tờ cung.
Đường hoàng xem hết thỉ-chung,
Phán rằng :« Gian-tặc thông đồng bấy nay.
Bá Cao oan-uổng thương thay !
Đông Sơ bỏ ngục, nào hay tội gì ?
Cửu-trùng hạ chỉ tức thì :
Họ Trần tha tội, lại về chức xưa.
Mai-công oan-khuất xót-xa,
Chẳng hay con-cái bây giờ còn ai ?
Phùng-công tâu trước mấy lời :
« Chuyện nhy chân, giả (3) đèn trời xin soi.
« Trạng-nguyên ấy thực họ Mai,
« Mà Khâu Bảng-nhãn hẳn-hoi họ Trần. »
Phán rằng : « Một cửa trung-thần,
« Truyền cho hai gã vào sân đan-trì. »
Lễ rồi, trước điện đều quì,
Bạch oan (4) sẵn sớ tức thì dâng lên.

---

(1) Sớ văn 疏文 : Tờ sớ tâu vua.

(2) Hành-lang 行廊 : Dãy nhà ngang chạy dài ở các cung-điện.

(3) Chân, giả 真假 : Thực, dối.

(4) Bạch-oan 白冤 : Tỏ nỗi oan.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 146/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Vua Đường xem hết sự duyên,
Phán rằng : « Tung, Kỷ hại hiền bấy lâu.
Truyền đem chính-pháp bêu đầu,
Trạng-nguyên, Bảng-nhãn đứng hầu hai bên.
Ban cho phục họ, phục tên,
Cao minh muôn đội ơn trên chín lần.

TRẦN ĐÔNG SƠ ĐƯỢC THA RA KHỎI THIÊN-LAO

Suy ra mới biết trời gần,
Chính-tà một bụng, quỉ-thần hai vai.
Gian-thần chưa chắc nẩy chồi,
Núi băng khi thấy mặt trời hẳn tan. (1)
Trung-trinh dẫu có mắc oan,
Vẫn trơ cây cứng, không chồn gió lay.
Về sau ngay lại ra ngay,
Khỏi tuần hoạn-nạn, đến ngày hiển-vinh.
Lư, Hoàng thực đã đáng tình,
Đem ra chính-pháp, hành-hình một giây.
Tan-tành thịt nát, xương bay,
Nắng bêu mặt nịnh, đất rây máu tà.
Chán lời kẻ lại, người qua :
Bây giờ thế ấy, thuở xưa thế nào ?
Trần-công ra khỏi thiên-lao,
Ngọ-môn chực sẵn đã vào tạ ân.
Phùng-công mừng-rỡ cố-nhân,

(1) Núi băng do chữ băng sơn 冰 山 : Trương Triện đời nhà Đường nói : Các ông coi Dương Hữu-tướng (Dương Quốc Trung) như núi Thái, tôi thì cho là núi băng, hễ mặt trời mọc là tan, các ông trông-cậy được mãi ru !

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 147/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Mời về tư-thất ân-cần thở-than.
Rể con sum-họp một đoàn,
Người than chuyện trước, kể bàn nỗi xưa.
Nhớ-nhung kẽ tóc chân tơ,
Gian-nan là mấy, nương-nhờ những đâu ?
Bao nhiêu tân khổ (1) bấy lâu,
Giật mình đòi lúc, lắc đầu đòi phen.

MAI BÁ CAO
ĐƯỢC QUỐC TẾ

Khi nên mọi việc mọi nên,
Chiếu trời đâu đã tốc truyền tới nơi.
Định ngày ngự tế họ Mai,
Phong làm Thái-bảo, (2) dựng bài liệt-trung.(3)
Trạng-nguyên với lại Trần, Phùng,
Ban quyền Học-sĩ (4) dự phần yếu thanh. (5)
Còn như Bảng-nhãn Xuân-sinh,
Làm Đô-ngự-sử, (6) quyền hành hạch tâu.
Họ Trần, họ Đảng, họ Khâu,
Trật gia tam cấp (7) đợi sau kén dùng.
Vợ Mai-công, vợ Trần-công,

(1) Tân khổ 辛苦 : Cay đắng,
(2) Thái-bảo 太保 : Một chức quan cao-cấp về Cung-hàm 宮銜 hàng tam công 三公.
(3) Liệt-trung 烈忠 : Bậc nghĩa-liệt kiên-trung.
(4) Học-sĩ 學士 : Một chức quan văn-học.
(5) Yếu thanh 要清 : Trọng yếu mà thanh-cao.
(6) Đô-ngự-sử 都御史 : Một chức gián quan 諫官.
(7) Trật gia tam cấp 秩加三級 : Chức thêm ba bực.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 148/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Lại cùng Trần Hạnh, lại cùng Vân Anh. (1)
Phu-nhân nhất phẩm cực vinh,
Khen cho chữ nghĩa, chữ trinh một nhà,
Vân Tiên với lại Ngọc Thư, (2)
Phẩm đề đệ nhị, cũng là phu-nhân.
Mai-công khai táng (3) đến tuần,
Hoàng-thân tế điện, triều thần trợ nghi. (4)
Trạng-nguyên nhân tiện đường đi,
Duyên đồ hộ-tống, (5) về quê châu Thường.
Lại ban tuần-thú bốn phương,
Ấn vàng một quả, kiếm vàng một thanh.
Một mình quyền được tiện hành, (6)
Thẳng tay nẩy mực, công-bình cầm cân.
Lại cho về việc đại tuần, (7)
Hoàn-hôn ngự tứ nghênh thân (8) một ngày.
Lắng nghe rõ chiếu năm mây,
Hai chàng vào trước, lạy bày tạ ân.

(1) Hai vợ Trạng-nguyên Mai Bích.

(2) Hai vợ Bảng-nhãn Xuân-sinh.

(3) Khai táng 開葬 : Mở huyệt ra mai táng lại cũng như nói cải táng.

(4) Câu này toàn chữ nho 皇親祭葬朝臣助儀, nghĩa là họ nhà vua đến tế điện, quan trong triều đến giúp lễ.

(5) Duyên đồ hộ tống 沿途護送 nghĩa là đi đưa đám theo dọc đường.

(6) Tiện hành, nghĩa là được tiện nghi hành sự 便宜行事, cứ tùy tiện nên làm thế nào thì làm.

(7) Đại tuần 代巡 : Đi tuần-thú thay vua.

(8) Hoàn-hôn ngự tứ nghênh thân 完婚御賜迎親 : Vua cho đón dâu về làm lễ thành-hôn.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 149/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Xem ngày ngự tế đã gần,
Cho tin báo trước tăng-nhân dọn chùa.
Trạng-nguyên mặc áo thôi-ma, (1)
Trước vào lễ phật, sau ra tảo phần. (2)
Điển-nghi (3) khắp mặt triều-thần, (4)
Một tờ dụ-chỉ, (5) ba tuần rượu hoa.
Cột kết thái, trướng rủ là,
Đèn gần chong sáp, đỉnh xa bay trầm.
Trống tam nghiêm, (5) nhạc bát âm, (7)
Mấy mâm sinh lễ (8) mấy mâm tư thình. (9)
Sống trung-liệt, thác anh-linh,
Suối vàng thơm phách, mây xanh thỏa hồn.
Đã đành trung hiếu nhất môn, (10)
Ơn vua nhuần gội, tiếng con rỡ-ràng.

---

(1) Thôi-ma 衰麻 : Áo sô gai, áo tang.

(2) Tảo phần 掃墳 : Quét mả.

(3) Điển-nghi : Điển-chương và nghi-thức.

(4) Triều-thần 朝臣 : Các quan trong triều.

(5) Dụ chỉ 諭旨 : Tờ dụ của vua.

(6) Tam nghiêm 三嚴 : Ba hồi. Lúc mới bắt đầu tế, người ta xướng : « Chung cổ các tam nghiêm 鐘鼓各三嚴 » nghĩa là chuông và trống đều đánh ba hồi.

(7) Bát âm 八音 : Tám thứ tiếng về âm-nhạc.

(8) Sinh lễ 牲禮 : Lễ thịt chín như thịt lợn, trâu, dê.

(9) Tư thình 粢盛 : Cỗ xôi.

(10) Trung hiếu nhất môn 忠孝一門 : Trung và hiếu trong một cửa.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 150/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

MAI TRẠNG-NGUYÊN ĐƯỢC ÂN BAN

Tế rồi linh-cữu (1) lên đường,
Trạng-nguyên lĩnh ấn, gươm vàng ra đi.
Tạ ân vào trước tâu quì,
« Việc công đâu dám bận vì tình riêng.
« Tưởng khi lánh nạn băng miền,
« Theo chân cậy có một tên Hỉ Đồng.
« Nghĩ trong thầy tớ xét công,
« Mấy cơn nguy-hiểm, mấy vòng gian-nan.
« Tìm vào nhạc-phụ Hầu Loan,
« Hay đâu cùng với quyền-gian một lòng.
« Cũng toan bắt nộp lấy công,
« Giả hình khi ấy Hỉ Đồng đỡ thay,
« Rày nhờ rộng bước đường mây,
« Ngậm-ngùi đạo tớ, nghĩa thầy chưa quên.
« Móc-mưa xin tưới cửu-tuyền,
« Gọi là tinh-biểu (2) đề đền chút công ».
Vua Đường nghe hết thỉ-chung,
Khen rằng tiết-nghĩa hiếu-trung một nhà.
Của kho ban dựng miếu thờ,
Chức ban Thất-phẩm (3) gọi là tặng phong.

(1) Linh-cữu 靈柩 : Quan tài đựng xác chết gọi là cữu, Linh nghĩa là thiêng.

(2) Tinh-biểu 旌表 : Người có nết tốt, được nhà vua ban khen hoặc bằng biển ngạch, hoặc bằng cờ, hoặc bằng bia nêu ra để làm gương cho người khác bắt-chước, đều gọi là «tinh biểu», như tinh biểu nghĩa phu tiết phụ v. v. — Tinh biểu nghĩa đen là cờ nêu —.

(3) Thất phẩm 七品 : Quan tước của triều-đình có 9 phẩm, từ nhất đến cửu, nhất phẩm là trên hết, cuối cùng là cửu phẩm, mỗi phẩm lại chia ra hai trật là chính và tòng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 151/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tạ từ năm lạy đền rồng,
Trở ra rước cữu Mai-công xuống thuyền.
Tiễn đưa xe ngựa như nêm,
Trống ran mặt đất, cờ liền bóng sông.
Đồ hiếu-sự (1) vẻ quân-dung (2),
Sông lồng giới-trượng (3), gió tung biển kỳ (4).
Đến đâu quyền được tiện nghi,
Một tay thưởng-phạt (5) hai bề công-minh.

MAI TRẠNG-NGUYÊN
BÁO ÂN BÁO OÁN

Lần lần gió mát trăng thanh,
Thuyền đà tới phủ Đại-danh bao giờ.
Một vài thầy tớ lên bờ,
Dân tình lại tệ, giả vờ, hỏi chơi.
Khác hình ai biết là ai,
Đi lần bỗng thấy một nơi có chùa.
Cửa ngoài thấy có niêm tờ,
Phủ-nha nghiêm-cấm kẻ ra người vào.
Nghĩ riêng chưa biết làm sao,
Xưa nay cửa bụt dễ nào hẹp ai ?
May sao gặp lúc vắng người,
Dời chân sẽ lẻn vào nơi hậu đường.

(1) Hiếu-sự 孝事 : Việc hiếu, việc tang.
(2) Quân-dung 軍容 : Nghi-vệ của quân đội.
(3) Giới-trượng 械杖 : Khí-giới của quân lính.
(4) Biển kỳ 扁旗 : Biển và cờ, cũng là đồ hành ngơi của quân đội, dùng làm biểu-hiệu khi đi đường hay đóng tại đâu.
(5) Thưởng, phạt 賞罰 : Thưởng kẻ có công, phạt kẻ có tội.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 152/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thấy trong thờ-phụng một giường,
Trông lên bài-vị rõ-ràng Lư-công,
Thái-sư (1) chức-tước đề trong,
Chữ «Hầu Loan phụng» một dòng đề bên.
Cầm tay cất lấy về liền,
Cười rằng cấm cách nhân-duyên thế này !
Về thuyền, quân đã sắp bày,
Vào tòa sát-viện sai ngay đi đòi.
Nghe quan Tuần-phủ (2) đến nơi,
Hầu Loan mình đã bồ-hôi ướt nhè.
Mấy lời truyền hỏi xa nghe :
« Viên kia có mất của gì biết chưa ?
« Đồn rằng có ả tiểu-thư,
« Đông-sàng ngôi ấy bây giờ là ai ?»
Loan nghe chưa hết đầu đuôi,
Rung rung sợ sợ, mở lời không ra.
Thưa rằng : « Có chút gái thơ,
« Mấy năm trước đã chơi xa suối vàng.
« Chức ti phận tiểu (3) tầm thường,
« Chẳng hay thượng-hiến, (4) sao tường duyên-do.

(1) Thái-sư 太師 : Một chức quan tột bực, đứng đầu tam Thái 三太 (Thái-sư 太師, Thái-phó 太傅, Thái-bảo 太保).

(2) Tuần-phủ 巡撫 : Theo quan-chế Tàu thì Tuần-phủ là chức thay vua đi tuần thú để phủ an dân-chúng các địa-phương.

(3) Chức ti phận tiểu 職卑分小 : Chức thấp phận nhỏ.

(4) Thượng hiến 上憲 : Quan trên.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 153/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Đến mừng chậm-chạp già nô,
« Dám xin thượng-hiến thử cho được nhờ.
Quở rằng : « Lộc nước ơn vua,
« Còn lo thất hiếu mà thờ họ Lư !
« Cả gan còn dám quanh-co,
« Chứ thì bài-vị sau chùa tên ai ?
« Nghi-trưng những chuyện mới rồi,
« Bấy giờ bắt nộp họ Mai, công gì ?
« A-dua chắc những mạnh bè,
« Ai hay quyền ấy lại về tay ai ?
« Ruổi mau lệnh-tiễn kỳ-bài, (1)
« Đem ra chính-pháp, răn người vô lương (2).
Oai trời một lưới tứ phương,
Rung gan đảng nịnh, ghê xương lũ tà.
Gần gần đã thấu tin nhà,
Châu-công đã khiến người ra đón mời.
Quan quân sắm-sửa tơi bời,
Cờ giăng nhất tự (3), trống hồi tam liên (4).
Biển vàng « Tuần-thú đại-thiên » (5),
Một bên bảo-kiếm, một bên lệnh bài.
Phủ Châu thoắt đã tới nơi,
Châu-công ra đón cửa ngoài mừng vui.
Phấn vua vẻ rạng cân đai,
Hà-nam gia-khách vẫn người ngày xưa.

(1) Lệnh tiễn, kỳ-bài 令箭旗牌 : đã chú-thích ở trên.
(2) Vô lương 無良 : Không có lương-tâm.
(3) Nhất tự 一字 : Chữ nhất.
(4) Tam liên 三連 : Ba hồi thông.
(5) Tuần thú đại thiên 巡狩代天 : Thay vua đi tuần thú.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 154/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Quan cựu lại, bực tân khoa,
Tình nhạc-phụ, nghĩa ân-gia vuông tròn.
Tiệc rồi giãi chuyện hàn-ôn,
Gấm chen vẻ quí, rượu ngon giọng tình.
Sinh rằng : « Nhờ phận khoa danh,
« Quốc-gia ơn rộng, môn-đình thơm lây.
« Chiếu trời đã tỏ năm mây,
« Xong tuần đại thú, đến ngày nghênh thân.
« Khâm-kỳ (1) nghe đã gần gần,
« Một nhà xin liệu, định tuần lại kinh ».
Bước vào làm lễ gia-đình,
Tạ từ sinh đã khởi trình trẩy ra.
Tình cố-hữu, nghĩa thông-gia,
Ông đà sửa lễ, cho đưa theo thuyền.
Xuôi giòng nước chảy như tên,
Buồm giong thoắt đã tới miền Thường-châu.
Gieo neo kể bến mã-đầu (2).
Sửa-sang nhà trước, vườn sau mấy tuần.
Cho tin đi đón mẫu-thân,
Sơn-đông nhà cậu cũng gần chẳng xa.
Mấy ngày bà đã tới nhà,
Ruột dò chín khúc, lệ sa đôi hàng.
Vật mình lăn trước linh-sàng (3),
Khúc oan kể-lể, nỗi thương ngậm-ngùi.
Nhìn chàng, than-thở mấy lời,

(1) Khâm-kỳ 欽期 : Kỳ-hạn đi khâm-mạng.

(2) Mã-đầu 碼頭 : Bến tàu đỗ.

(3) Linh-sàng 靈床 : Giường thờ người chết gọi là linh-sàng, nghĩa là cái giường thiêng, cũng như quan-tài gọi là linh-cữu.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 155/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Nghĩa sâu mẫu-tử, tình dài biệt-ly.
Ôm quan khóc-lóc nằn-nì,
Nghĩa phu-phụ những nặng vì nước non.
Thẩm chồng thôi lại mừng con,
Thức cười nước mắt, ngủ hồn chiêm-bao.
Sinh rằng :« Chín chữ cù-lao, (1)
« Bể sâu mấy trượng, trời cao mấy trùng.
« Bấy lâu nam bắc tây đông,
« Bước chân xa cách, tấc lòng quặn đau.
« Trời cho rày được tụ đầu,
« Nợ xưa nhẹ gánh, phúc sau đền phần.
« Con vâng vương-mệnh tại thân, (2)
« Vinh-qui, hối táng, đại tuần, một phen.
« Rồi đây táng tế cho yên,
« Mẫu-thân xin rước xuống thuyền Iai kinh.
« Chẳng lâu con cũng khởi-hành,
« Trước lầu ngũ-phượng đại thành lễ thân ».
Mấy ngày táng sự đến tuần,
Đã tìm đất tốt phong-phần một nơi.
Chiếc bia « trung-liệt » dựng ngoài,
Đá xanh tạc lấy được ngày treo trên.

(1) Câu này do câu « ai ai phụ-mẫu sinh ngã cù-lao 哀哀父母，生我劬勞 » nghĩa là thương thay cha mẹ, sinh ta khó nhọc ; trong thơ Lục-nga 蓼莪 kinh Thi có chín chữ nói về công khó-nhọc của cha mẹ đối với con, cho nên ta thường nói «chín chữ cù lao » hay là «cửu tự cù lao 九字劬勞» cũng thế.

(2) Vương-mệnh tại thân 王命在身 ; mệnh vua ở mình, nghĩa là mình mang mệnh-lệnh của nhà vua.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 156/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Thành phần nóc rạp kéo lên,
Ba vòng giáo đóng, hai bên thái kỳ.
Tầng trong bày-đặt uy-nghi,
Ngậm tăm hơi miệng, kéo rề bước chân.
Tiêu thiều nhã nhạc (1) xa gần,
Tam huyền nhịp-nhặt, song vần tiếng khoan.
Đồ điếu-phúng, lễ ngự ban,
Mấy mâm ngũ-thục, mấy bàn tam-sinh. (2)
Chữ vàng đề trước minh-tinh, (3)
Đường triều Thái-bảo (4) chính danh rõ-ràng.
Quan quân tiễn kiệu kéo hàng,
Hạ-liêu (5) mấy lũ, bộ đường mấy ban.
Trạng-nguyên đi trước phù-quan (6).
Phu-nhân nối kiệu buông màng phương-du.
Lập lăng mấy gốc tùng-thu (7),

(1) Tiêu thiều nhã nhạc 簫韶雅樂 : Sáo và nhạc thiều là đồ nhã nhạc cũng như âm-nhạc.

(2) Ngũ-thục có lẽ là ngũ quả hay ngũ cốc ? Tam sinh 三牲 : lề thịt trâu, dê, lợn.

(3) Minh tinh 銘旌 : Cờ nêu. Đó là một tấm lụa hay vải đỏ, người ta dùng phấn trắng viết quan-chức, họ tên người chết, treo vào một cái giá hay một cần nêu dẫn đi trước cửu trong khi đưa ma. Lúc hạ huyệt thì đem tấm lụa ấy phủ lên trên mặt cửu. (Ngô học lục).

(4) Thái-bảo là chức của vua Đường truy-tặng Mai-công.

(5) Hạ-liêu 下僚 : quan dưới, tức thuộc viên,

(6) Phù-quan 扶棺 : phò quan-tài.

(7) Tùng-thu 松楸 : cây thông và những cây về loài thông, người ta quen trồng tại nơi lăng mộ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 157/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Một vùng sảng-khải (1) đắp mồ ngưu-miên (2).
Bấy lâu táng lễ vừa yên,
Phu-nhân đã giục xuống thuyền đi kinh.
Trạng-nguyên cứ việc tuần hành,
Nghi-trưng vừa mới nhật trình tới ngay.
Lạ quen cũng một miền này,
Sao xưa trốn-tránh mà rày hiển-dương ?
Thoảng qua sực nhớ mọi đường,
Chợt lòng lại động tấm thương Hỉ Đồng.
Tra ra tri-huyện Sử-công (3),
Môn-sinh Lư Kỷ cũng vòng quyền gian.
Sá chi mọn mảy xẻ đàn,
Nhiêu cho tính-mệnh lại hoàn thứ-nhân (4).
Công-lênh nhớ đến Đồ Thân,
Cho làm huyện-lệnh đền ân tấm lòng.
Bắc-môn ghi mả Hỉ Đồng,
Dựng bia đá, lấy sắc phong tạc liền.
Lại truyền sửa rạp một bên,
Trước mồ tế điện một phen thân hành.
Khóc than kể hết mọi tình ;
« Có công-danh ấy vì mình chớ ai.

---

(1) Sảng-khải 塏爽 : sáng sủa cao-ráo.

(2) Ngưu miên 牛眠 : Đào-Khản mất con trâu, có người bảo : Trên gò núi kia có một con trâu nằm, chỗ đất ấy mà táng được sẻ phát được đến cực-phẩm. Vì thế người ta gọi huyệt quí là «Ngưu-miên» nghĩa là trâu nằm.

(3) Sử-công (?) tên người. Tên viên Tri-huyện là môn-sinh — môn-hạ — Lư-kỷ.

(4) Không bỏ giết, chỉ cách chức đuổi về làm thứ nhân 庶人.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 158/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

« Vì ta trót đã thiệt đời,
« Đền công, ta cũng nhớ lời khấn xưa ».
Băn-khoăn đường đất cách xa,
Giao Đồ Thân, tự bấy giờ giữ coi.
Phỏng sau kế tự còn dài,
Họ Đồ nhường lại một người họ Vương,
Gọi là phụng tự khói hương,
Ấy là trọn hết mọi đường thỉ-chung.
Đồ Thân vâng dạy ghi lòng,
Đem con bèn cải Hỉ Đồng họ Vương.
Lại tìm đến chốn phật đường,
Truyền đem áo tía, xe vàng nghênh sư.
Tái-sinh (1) may có ơn xưa,
Khấu đầu bách bái (2) tạ thưa mấy lời.
Chàng từ ân oán rạch-ròi,
Cất không gánh nặng, tát vơi bể sầu.
Tuần-hành mọi chốn đâu đâu,
Trong lòng phép nước, trên đầu ơn vua.
Công không sót, tội không tha,
Phân hào chẳng lẫn, tóc tơ nào lầm.
Mấy phen mực nẩy, cân cầm,
Trong veo lại tệ, nổi bồng dân ca (3).

SAU KHI ĐI TUẦN - THÚ TRẠNG-NGUYÊN TRỞ VỀ KINH

Lần lần đông lại xuân qua,

(1) Tái-sinh 再生 : Sống lại.

(2) Khấu đấu bách bái 叩頭百拜 : Cúi đầu trăm lạy,

(3) Ý nói những tệ-hại về quan tham lại nhũng đều tầy trong veo làm nổi bật lên những tiếng ca-tụng ở trong đám dân chúng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 159/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Một vòng tuần-thú tính đà khắp quanh.
Định ngày phục-mệnh lai kinh,
Sớ-văn một tập, hiện thành tâu lên.
Chín lần đã động tiếng khen,
Tấc lòng công-chính, mấy phe nhọc-nhằn.
Trên vì nước, dưới vì dân,
Ban cho cực-phẩm Tể-thần (1) đền công.
Truyền Khâm-thiên-giám (2) hội-đồng,
Chọn ngày đại-cát (3) động phòng nghênh thân.
Trạng-nguyên thay áo Tể-thần,
Dưới thềm năm lạy tạ ân khấu đầu.
Nhàn chơi lui lới thiếu đâu,
Phủ Trần đi lại, phủ Khâu ra vào.

HAI ĐÁM CƯỚI
LONG - TRỌNG

Trời xuân minh mị (4) thế nào,
Lưỡi oanh riu-rít, bông đào so le.
Phượng-lâu (5) sắp-sẵn lễ-nghi,
Khâm-thiên đã định nhật kỳ tư ra.
Tháng ba vừa bữa mồng ba,

(1) Cực-phẩm Tể-thần 極品宰臣: Chức Tể-thần — Tể-tướng — tột bực, tức là chức Thủ-tướng đứng đầu hàng bách quan.

(2) Đại-cát 大吉 : Rất tốt, tốt nhất.

(3) Khâm-thiên-giám 欽天監 : Tòa Thiên-văn, coi việc làm lịch, xem ngày, chiêm-nghiệm khí-hậu...

(4) Minh mị 明媚 : Tươi-sáng đẹp-đẽ.

(5) Phượng lâu 鳳樓 : Lầu phượng.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 160/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Là ngày Hoàng-đạo, là giờ thiên-ân (1).
Xiết bao khí ngoạn kim-ngân (2),
Phủ Mai lĩnh trước, phủ Trần lĩnh sau.
Bạc, vàng, ngà, ngọc, thiếu đâu,
Cung-hương, mã-nảo, minh-châu, mấy bàn (3).
Rỡ-ràng phẩm-phục mới ban,
2670.— Mãng-bào hai bộ, hoa-quan bốn tòa (4).
Hôm sau vừa rạng mồng ba,
Cao cao lầu phượng, xa xa mặt rồng.
Ngai vàng thăm-thẳm bên trong,
Bách quan văn-võ hội-đồng bấy lâu.
Trạng-nguyên trước, Bảng-nhãn sau,
Yết câu vạn tuế, khấu đầu lạy xa.
Ban cho ngự tửu, cung-hoa (5),
Hai yên ngựa trước, bốn tòa kiệu sau.

---

(1) Hoàng-đạo 黃道 : Theo «Hiệp-kỷ Biện-phương». Hoàng-đạo là một ngày tốt, cứ những ngày trực : trừ, nguy, định, chấp, thành, khai 直, 除, 危, 定, 執, 成, 開 là ngày Hoàng-đạo. Thanh-long, Minh-đường, Kim-quĩ, Thiên-đức, Ngọc-đường, Tư-mệnh 青龍, 明堂, 金匱, 天德, 玉堂, 司命 là 6 giờ của Hoàng-đạo.

Thiên-ân 天恩 : Một ngôi sao tốt trong cung số Tử-vi, giờ Thiên-ân là giờ tốt vì có sao Thiên-ân chiếu.

(2) Khí ngoạn kim ngân 器玩金銀 : Đồ dùng đồ chơi bằng vàng bằng bạc.

(3) Cung-hương 宮香, mã-não, 碼磄, minh-châu 明珠 đều là những thứ quí.

(4) Mãng bào 蟒袍, hoa quan 花冠 : Áo thêu rắn, mũ giát hoa, đều là phẩm-phục cao cấp.

(5) Ngự tửu 御酒 : Rượu vua ban, Cung hoa 宮花 : Hoa trong cung.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 161/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Trước sau phân đạo ruổi mau,
Phủ Trần nhộn-nhịp, phủ Châu linh-đình.
Thiếu gì vẻ quí màu thanh,
Rỡ-ràng kết thái, rập-rình trương đăng,
Hai bên tiếp-đãi tưng-bừng,
Nhạc râm-rỉ vỗ, hương lừng-lẫy xông.
Khéo là thu xếp cũng thông,
Châu-công đã hợp Trần-công một nhà.
Mai-sinh lạy bốn ông bà,
Bên là công đẻ, bên là công nuôi.
Vân Anh, Trần Hạnh hai người,
Cung-trang (1) sắm-sửa cùng ngồi kiệu hoa.
Bên kia Khâu-phủ xa xa,
Xuân-sinh gióng ngựa cũng vừa tới nơi.
Ông bà Khâu-thị cùng ngồi,
Chàng vào tám lễ, lễ rồi bước ra.
Giường bên bốn lạy Ngư-bà,
Tình là bán-tử, nghĩa là tái-sinh.
Vân Tiên, Châu Ngọc sắm-sanh,
Kiệu đà ghé bến trước bình cùng lên.
Vừa xong lễ sính (2) đôi bên,
Trước sau một lũ kéo liền thẳng dong.
Trạng-nguyên ngựa trước song song,
Khác nào như thể cỡi rồng lên tiên.
Ngựa sau Bảng-nhãn theo liền,
Giải đào chân đề, nệm sen mình ngồi.

(1) Cung-trang 宮 裝 : Ăn-vận theo lối trang phục trong cung vua, như các phi-tần.

(2) Lễ sính 禮 聘 : Lễ cưới.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 162/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Rườm-rà chân chỉ hạt trai,
Vàng xuy miệng hậu, cừ nhồi mã yên.
Nối sau bốn kiệu kéo liền,
Tám đòn nhận ngọc, bốn bên buông rèm.
Liễu-hoàn, chị chị, em em,
Chạy gần che quạt, theo chen ôm lò.
Kiệu hoa nhẹ bước từ từ,
Kiệu theo ngựa trước, ngựa chờ kiệu sau.
Vòng ngoài nhộn-nhịp quân hầu,
Ngửa trông đã thấy phượng lâu dưới thềm.
Khen rằng sáu gã thanh-niên,
Trai tài gái sắc, hai bên kịp thì.
Thơ đào ngợi chữ vu-qui, (1)
Ban thêm châu ngọc cho về thành thân.
Đôi tài-tử, bốn giai-nhân,
Phủ Mai bài-trí, phủ Trần sửa-sang.
Đuốc hoa, màn gấm, sẵn-sàng,
Định ngôi gửi rể, chia buồng đông tây.
Rượu mừng mặt, lễ bắt tay,
Nơi vui bàn ngọc, nơi vầy cuộc tiên.
Rạng mai vào lễ thánh tiền, (2)
Ban cho bồi yến ngự diên (3) hai chàng.
Thiên-nhan gần-gũi tấc gang,
Nến hoa đối mặt, chén vàng trao tay.

(1) Thơ Đào Yêu 桃夭 trong kinh Thi có câu « chi tử vu qui, nghi kỳ gia nhân 之子于歸宜其家人 » : Người ấy về nhà chồng hòa thuận với mọi người trong nhà :

(2) Thánh tiền 聖前 đây nói trước mặt vua.

(3) Bồi yến 陪晏 : Hầu tiệc ; ngự diên 御筵 : Chiếu rượu nhà vua. Tiệc vua ban.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 163/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Tiệc vui chầu-chực tối ngày,
Lại ban ngự-chức đưa ngay đến lầu.
Dần-dà cách mấy đêm sau,
Ban đòi tân phụ vào chầu tử cung.
Bốn nàng dự yến đền trong,
Ân vua gội thấm, tiếng chồng thơm lây.

HẠNH - PHÚC GIA - ĐÌNH
CỦA HAI HỌ MAI, TRẦN

Rồi ra yến-ẩm mấy ngày,
Khi vui Mai-phủ, khi vầy Trần-gia.
Mời nhau lần-lượt tiệc hoa,
Thôi bên Trần-thị, lại tòa Khâu-công.
Phong-lưu phú-quí cùng chung,
Bỏ ngày truân-hiểm (1), bỏ công sách đèn.
Hai tài-tử, bốn thuyền-quyên,
Tiếng người mới, vẫn người quen bao giờ.
Đàn trước gió, rượu bên hoa,
Câu thơ trong tuyết, cuộc cờ dưới trăng.
Xướng tùy đều giữ đạo hằng, (2)
Một nhà hảo-hợp (3) dễ chăng mấy người.
Có phen ôn chuyện trùng-đài,
Có phen nhắc chuyện thoa rơi nực cười,
Có phen nhắc chuyện lôi-thôi,
Đến Chiêu Quân điện thuở đời Hán-gia. (4)

(1) Truân-hiểm : Gian-nan hiểm-trở.

(2) Xướng tùy bởi chữ phu xướng, phụ tùy 夫唱婦隨 : Chồng xướng-xuất, vợ noi theo.

(3) Hảo hợp bởi câu « thê tử hảo hợp, như cổ sắt cầm 妻子好合如鼓瑟琴 » : Vợ con hòa-hợp, như gảy đàn sắt đàn cầm.

(4) Hán gia 漢家 : Nhà Hán.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 164/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Bèn đem tâm-sự tâu qua,
Lại xin ở đấy đợi chờ chiêm-bao.
Canh khuya thấy sứ đòi vào,
Bảo qua mấy tiếng tiêu-hao sự nhà.
Hôm sau đến Hắc-thủy hà,
Gieo châu, bỗng thấy thần đưa đem về.
Đằng vân giá vũ, cũng ghê,
Một giây bỗng thấy đưa về Trung-hoa.
Xin làm ngọc-xuyến, kim-hoa,
Mượn người thương khách (1) đem đưa sang Hồ.
Hỏi thăm đến tới linh từ,
Chiêu-quân là hiệu, bấy giờ tiến lên.
Khấn rằng là của Hạnh Nguyên,
Cho sai đưa đến án tiền tạ ân.
Lại ra các bộ sứ-thần,
Tạ từ có thiếp, vân vân mấy lời.
Có phen kể tích Giang Khôi,
Có phen nhớ nỗi vớt chài cầu vui.
Hai nhà phúc hậu vẹn mười,
Thung-thăng cõi thọ (2) đứng ngồi đền xuân (3).
Đông hàng lông phượng (4) gót lân (5),

(1) Thương-khách 商 客 : Khách buôn.
(2) Cõi thọ bởi chữ thọ vực 壽 域.
(3) Đền xuân bởi chữ xuân đài 春 臺.
(4) Lông phượng bởi chữ phượng mao 鳳 毛.
(5) Gót lân bởi chữ lân chỉ 麟 趾.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 165/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Kìa nhà ngũ quế (1), nọ sân bát đồng (2).
Đời đời khoa-mục đỉnh-chung,
Rõ nền thi-lễ, nối dòng thư-hương.
Hiếu, trung, tiết, nghĩa đủ đường,
Dựng bia muôn kiếp, để gương nghìn đời.

ĐOẠN KẾT

Cho hay trời cũng ngồi rồi,
Tuần-hoàn đem lại vòng dài rút chơi.
Dữ, lành bỏ lửng mà coi,
Sắp đâu vào đấy chẳng sai phân hào !
Gian-tà chớ vội bảnh-bao,
Tung lên cho đến, buộc vào tự nhiên.
Trước dù lỏng-lẻo dường thiên,
Sau càng ráo-riết, mới tin tay già.
Trung-lương còn bỏ lửng-lơ,
Xoay trăm nghìn cấp, thử ba bốn lần.
Hãy cho đeo-đẳng đủ phần,
Rõ lòng sắt đá liệu dần gỡ cho.
Voi chẳng đẻ, đẻ thì to,
Bấy giờ mới rõ thực lò Hóa-công (3)

(1) Ngũ quế 五桂 : Năm cành quế. Đậu Vũ Quân 竇禹鈞 hiệu là Yên Sơn 燕山, dạy 5 con trai đều hiển đạt, có thơ khen rằng : « Linh thung nhất châu lão, đan quế ngũ chi phương 靈椿一株老, 丹桂五枝芳 ». Nghĩa là : Một gốc linh thung già, năm cành đan quế thơm.

(2) Bát đồng 八桐 : 8 cây đồng. Họ Hàn có 8 anh em đều phát đạt. Người ta khen rằng « Hàn-gia bát đồng 韓家八桐 », 8 cây đồng nhà họ Hàn.

(3) Câu này do câu « Thiên-địa vi lô, tạo-hóa vi-công 天地爲爐造化爲工 », Trời đất là lò, tạo-hóa là thợ.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 166/169

12/10/23, 11:06 PM Nhị Độ Mai Pages 1-50 - Flip PDF Download | FlipHTML5

Truyện này xem thấu thỉ-chung,
Suy ra mới biết trời không có lầm.
Dữ, lành trong một chữ tâm,
Cơ thâm thị họa cũng thâm là thường (1).
Ví hay tu tỉnh mọi đường,
Trước dù chịu thiệt, sau càng thấy hơn.
Bàn riêng mấy bạn kim-lan,
Phường ta bất quá sàn-sàn bực trung.
Dở đâu như Kỷ như Tung,
Hay đâu ví với Mai-công mà rằng.
Bình cư giữ lấy đạo hằng (2),
Hễ người trung-chính xin đừng tự khi (3).
Đã là nam tử tu my (4),
Vào vòng công-nghiệp, ấy thì có vua.
Mới hay từ tóc đến tơ,
Miếng cơm, tấm áo, cũng nhờ quân-ân.
Sao cho được chữ trung-thần (5),
Thờ vua chớ có vị thân (6) mới đành.
Thế rồi trời cũng có mình,
Lo gì phúc-hậu, công-danh kém người.

---

(1) Câu này do chữ mưu thâm họa diệc thâm 謀深禍亦深.

(2) Bình cư 平居 : Lúc ở thường. Đạo hằng 道恆 : Đạo thường.

(3) Tự khi 自欺 : Mình tự dối mình.

(4) Nam-tử 男子 : Con trai, tu-my 鬚眉 : Râu mày.

(5) Trung thần 忠臣 : Bầy tôi trung.

(6) Vị thân 為身 : Vì mình.

https://fliphtml5.com/oimsx/ouoo/basic 167/169

TRUYỆN NHỊ ĐỘ MAI

Phòng văn nhân buổi ngồi rồi,
Học đòi tấp-tểnh mấy lời nôm-na.
Trước là rõ kẻ trung, tà,
Sau là ta dặn lấy ta mọi bề.
Biết bao lời kệch tiếng quê,
Thôi thôi bất quá là nghề mua vui !

= CHUNG =

XIN QUÍ VỊ VUI LÒNG GỞI THƠ VỀ CHÚNG TÔI ĐỂ NHẬN ĐƯỢC DANH SÁCH ĐẦY ĐỦ.

CHÚNG TÔI CẦN MUA LẠI SÁCH CŨ MANG THEO TỪ VIỆT NAM HOẶC MƯỢN LẠI CÓ ĐIỀU KIỆN.

Xuân Thu
Cơ Sở Ấn Loát và Phát Hành Đủ Loại Sách, Tiểu Thuyết, Tự Điển Thông Dụng
Phục Vụ Cộng Đồng Người Việt Tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại Từ Năm 1976
P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 U.S.A. (713) 498-1474

Đắc kỳ sở-nguyện mới là cốt yếu

Những nỗi lòng thắc-mắc của bực lão-thành và cả thanh-niên, thiếu-nữ.

Thanh-niên : Cưới vợ, bạn sẽ chọn thiếu-nữ nào ?
Làm sao cho được đắc kỳ sở-nguyện ?

Thiếu-nữ : Lấy chồng, cô sẽ chọn thanh-niên thế nào ?
Làm sao cho chồng vợ hòa, gia-đạo thành ?

Lão-thành : Nuôi con những ước về sau !
Trao tơ phải lứa, gieo cầu đáng nơi.

XIN QUÝ - VỊ HÃY ĐỌC SUỐT QUYỂN

NGỌC - HẠP CHÁNH - TÔNG

Là một quyển sách rất cần cho mỗi gia-đình, vì quyển **Ngọc-Hạp Chánh-Tông** lựa chọn các tuổi lấy nhau cho được hòa-hợp đúng theo sách cổ-truyền và cũng đúng theo Lý-số-học.

Thế nào là hòa-hợp ?
Thế nào là xung khắc ?

Có cả những bài rất quan-hệ về vận-số của Nam và Nữ, rất đúng như số Tử-Vi và Tam-Thế Diễn-Cầm cổ điển.

Có lựa chọn sẵn những ngày giờ quan trọng về cưới gả, xây dựng nhà cửa, v.v...

VỀ ĐỊA-LÝ

Chỉ sẵn những tuổi nào trở cửa nhà hướng nào mới đặng phù-hợp, năm nào nên tu-tạo nhà cửa, v.v...

Cụ Trạng-Trình của nước Việt-Nam trong lúc sanh bình cũng phải công-nhận là đúng.

Hoàn-toàn khoa-học huyền-bí.

Do ông **Viên-Tài** Tu-sĩ Tịnh-Độ-Tông soạn thảo. Ông Viên-Tài ở trong nghề 20 năm và đã gầy dựng cho nhiều gia-đình danh-gia vọng-tộc và khoa Lý-số. Ông Viên-Tài chơn-thật phụng-sự khoa-học huyền-bí.